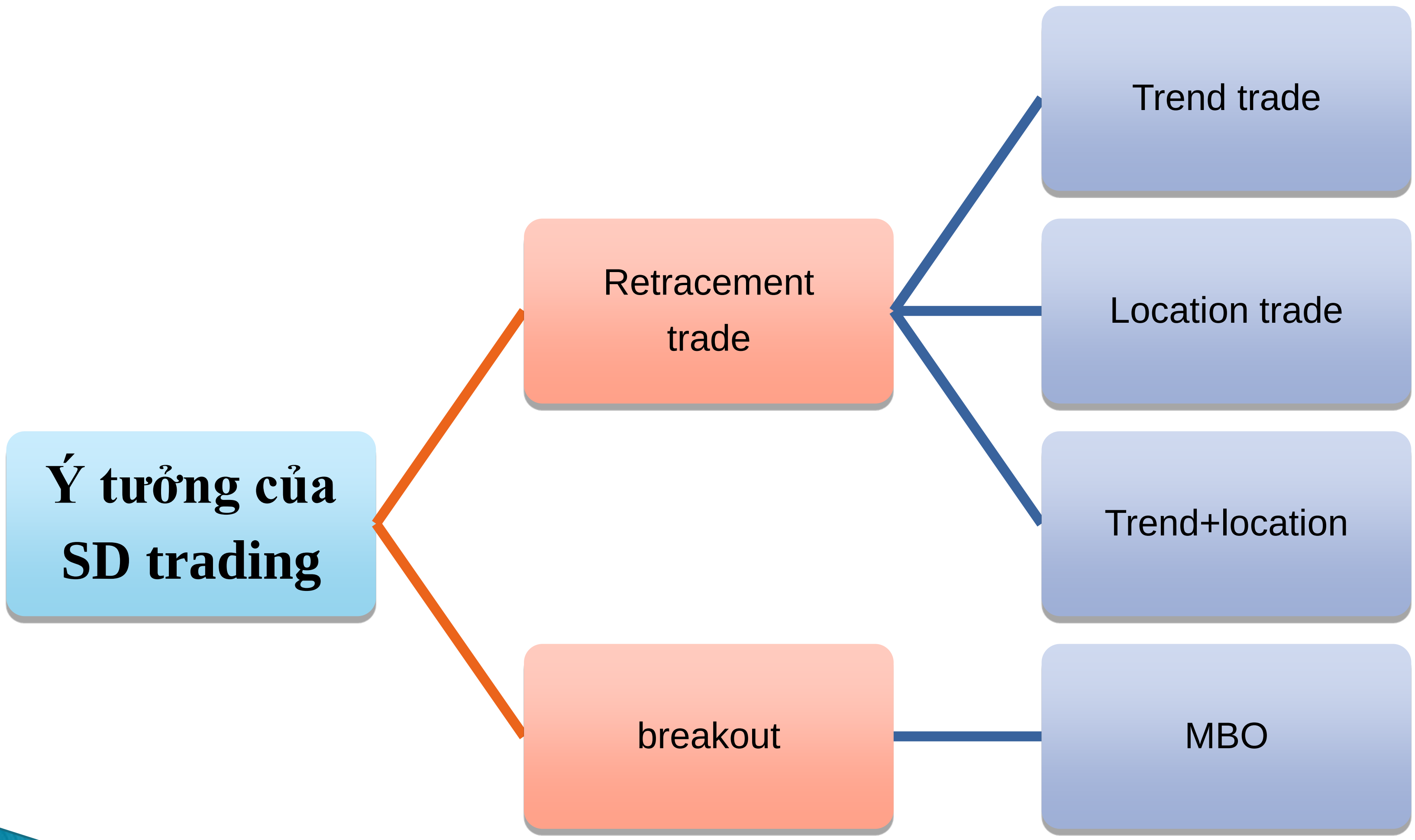
Mô hình tổng quan của Giao dịch Cung Cầu (SD)



Giao dịch theo xu hướng (Trend Trading) với mất cân bằng Cung Cầu (Supply Demand) trên các thị trường tài chính

1. Dòng chảy giao dịch là gì?
2. Supply/ Demand là gì?
3. Định nghĩa 4 mẫu hình
4. Làm thế nào để xác định và vẽ vùng Cung Cầu (Supply Demand)
5. 2 yếu tố cần phải xem xét trong bất kỳ trade nào – Vị trí (location) & Cấu trúc (structure)
6. 3 cách trade
7. Xu hướng (Trend) là gì? Làm thế nào xác định xu hướng (Trend)? Làm thế nào vẽ một đường xu hướng (trendline) thích hợp?
8. Làm thế nào để trade theo xu hướng?
9. Làm thế nào để trade dựa trên vị trí (location) (hay còn gọi là Counter Trend (CT)

- Làm thế nào để trade dựa trên xu hướng (trend) và vị trí (location)
- Supply/Demand nắm quyền điều khiển
- Các cách vào lệnh & Thời điểm & Cách sử dụng chúng
- Làm thế nào để trade mô hình đầu & vai (head & shoulder)
- Như thế nào và khi nào thì trade mẫu hình tiếp diễn <Continue Pattern (CP)>
- Một base tốt thì như thế nào?
- Vùng supply demand có giá trị để trade khi nào?
- Cấu trúc của trade
- Level on Level
- USD index
- Làm thế nào để trade với nhiều khung thời gian khác nhau (Multiple Time Frames)
- Trade theo lực di chuyển của giá (Momentum breakout – MBO)
- Đồ thị Volatility (Volatility chart)
- Bí mật trong việc trading

Trading theo dòng chảy giao dịch

Khi nhà đầu tư (cả tổ chức và bán lẻ) đặt lệnh mua hoặc lệnh bán. Đó là dòng chảy giao dịch.

Hay gọi cách khác đó là cung và cầu.

Trong các khung thời gian khác nhau (OFT), chúng tôi xác định dòng chảy giao dịch của các tổ chức. Và khi họ mua, chúng tôi mua, khi họ bán, chúng tôi bán.

Tại sao phải biết về dòng chảy giao dịch của các tổ chức lớn

- Khi tổ chức mua hoặc bán, họ trade với hàng ngàn lot, khác với nhà đầu tư nhỏ lẻ chỉ trade với ít hơn 10 lot.
- Khi khối lượng đặt lệnh là rất lớn, các lệnh có thể không được khớp trong cùng một thời gian, và phải thực hiện với những lot nhỏ hơn rất nhiều. Chúng được gọi là các lệnh chờ không được thực hiện và gọi là "Unfilled Order”
- Khi có rất nhiều lệnh chưa được lấp đầy (Unfilled Order) trong một mức giá thì khi giá trong tương lai quay về điểm này, giá sẽ đảo chiều đi tiếp.

Cung (Supply) là gì?

- Khi cung vượt quá cầu, thì có sự dịch chuyển trong giá. Giá đi xuống do số lượng hàng hoá sản xuất quá nhiều và thị trường không có nhu cầu đối với số lượng hàng hóa này.
- Giá di chuyển xuống do các lệnh bán nhiều hơn lệnh mua (mất cân bằng giữa người bán và người mua). Giá sẽ gằng co trước khi giảm hẳn, hình thành nên một khu vực gọi là vùng cung (supply).
- Chúng tôi tìm cơ hội bán đi trong tương lai khi giá hồi lại vùng cung này (supply zone) (Sz)
- Lý do: Khi có sự mất cân bằng mạnh, nó cũng có nghĩa là có lệnh bán "vẫn chưa được hiện hết (unfilled)" tại vùng cung.

Cầu (DEMAND) là gì?

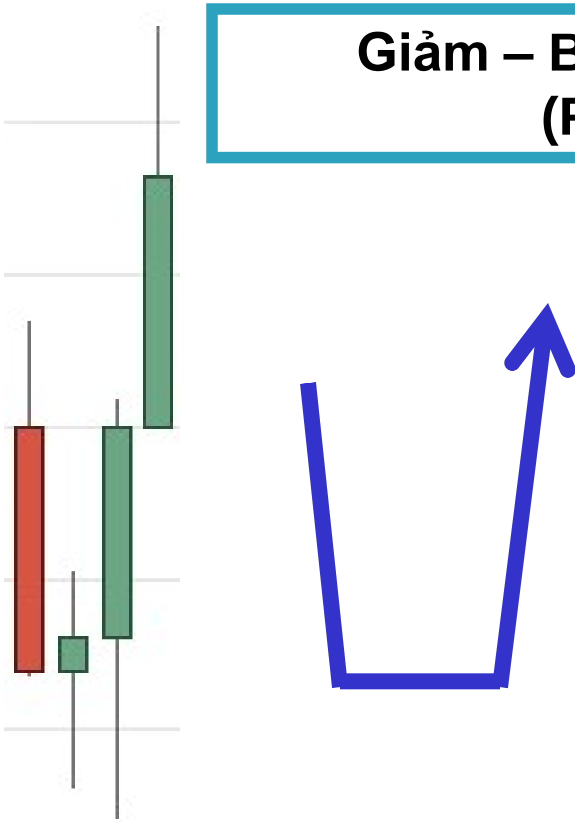
- Khi cầu vượt quá cung, thì có sự dịch chuyển trong giá cả. Giá được đẩy lên cao do nhu cầu hàng hóa tăng và thiếu nguồn cung cấp.
- Giá tăng cao do người mua nhiều hơn người bán (mất cân bằng)
- Giá sẽ có sự gằng co trước khi tăng, chúng ta gọi là vùng "cầu". Chúng tôi tìm mua trong tương lai nếu giá hồi lại vùng cầu.
- Lý do: Khi có sự mất cân bằng mạnh, nó cũng có nghĩa là có lệnh mua "vẫn chưa được hiện hết (unfilled)" tại vùng cầu.

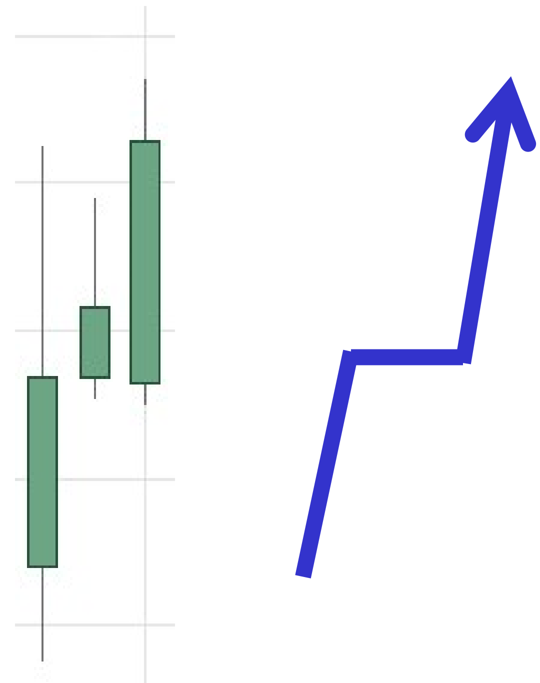
Giá dịch chuyển trên các thị trường tài chính là do sự mất cân bằng giữa người mua và người bán… Tất cả những gì chúng ta cần phải làm đó là xác định đâu là vùng thể hiện sự mất cân bằng lớn và chúng ta đặt lệnh chờ ở đó để trade khi giá trở về vùng này. Đây chính là điểm cốt yếu của phương pháp giao dịch mất cân bằng cung cầu.



2 Vùng cầu (Demand)

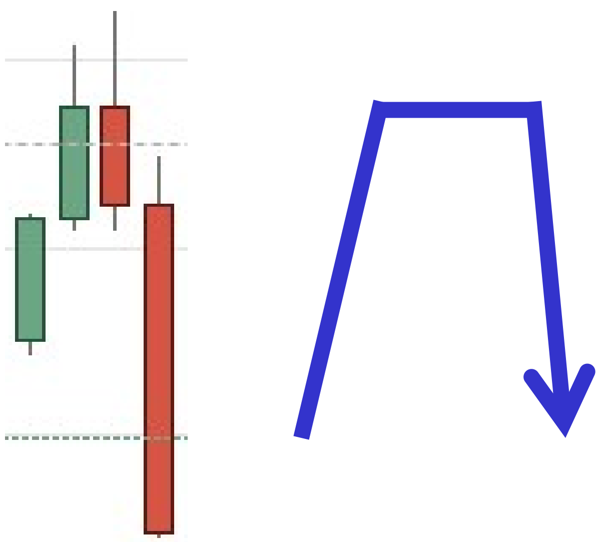
Giảm – Base - tăng
(RP)



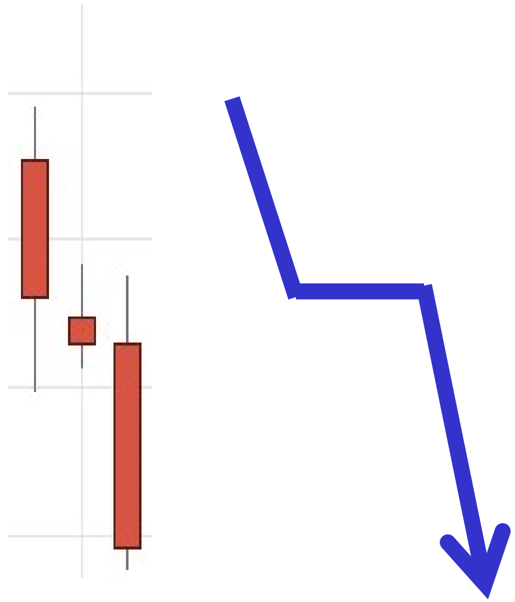


Tăng – Base - tăng
(CP)

2 vùng cung (supply)



Tăng – Base – giảm (RP)



Giảm – Base - giảm (CP)

Làm thế nào để vẽ vùng cung cầu (Supply & Demand) L1 & L2

- Khi chỉ có một cây nến trong vùng base. Thì cây nến đó chính là base.

- Khi có nhiều hơn 1 cây nến trong base thì bất cứ cây nến nào có thân nến bé hơn 50% toàn bộ nến thì được tính là một phần của base.

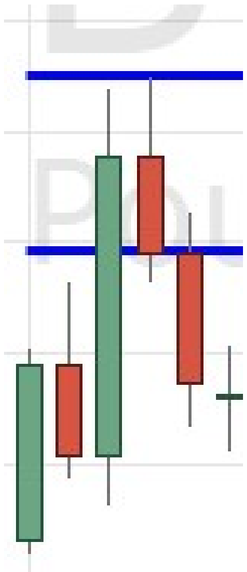
- Khi nến có thân <10%, L1 và L2 được vẽ trên đỉnh và đuôi nến, nếu không thì L1 được vẽ ở điểm mở cửa/đóng cửa của nến và L2 được vẽ ở điểm kết thúc của nến.

Làm thế nào để vẽ vùng cung cầu (Supply & Demand) L1 & L2

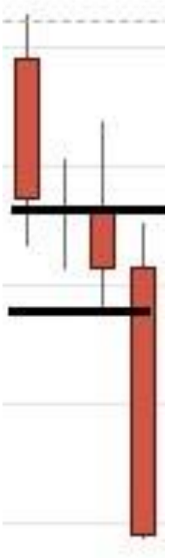
Nến có thân <10%



Base chỉ có 1 cây nến có thân>10%



Nến Doji + nến thường



Nến có thân <50%



Làm sao vẽ các vùng một cách nhất quán và cố định

- **Để vẽ vùng cung cầu (supply demand) theo một cách nhất quán thì chúng ta cần phải biết các vùng này được tạo thành bởi cái gì**
  - Vùng cung cầu (Supply demand) luôn được tạo thành bởi 2 chân, một chân vào và một chân ra.
  - Cần đặc biệt chú ý đến chân thứ 2, chúng ta luôn tìm kiếm một cây nến mạnh. Một cây nến có chiều dài vượt trội và có thân nến chiếm gần hết cây. (ERC)
  - Bất kể là ở khung thời gian nào, trong vùng base chỉ có tối đa 6 cây nến.
  - Khi có nhiều hơn 1 cây nến. Những cây nến có thân <50% được coi là một phần của base.

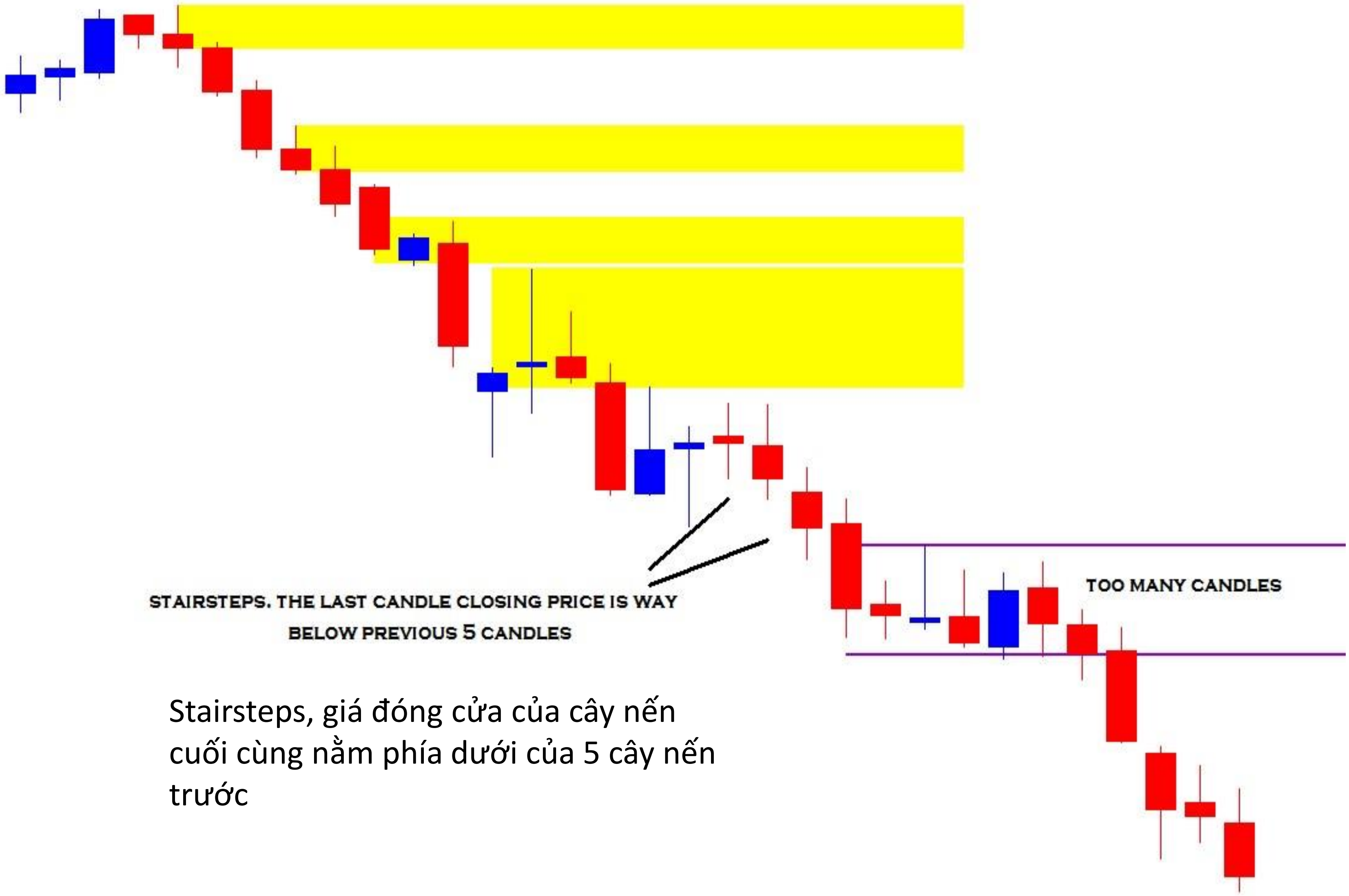
BASE KHÔNG ĐƯỢC TẠO THÀNH KHI:

Chỉ có một cây nến doji

Có nhiều hơn 6 cây nến

Những cây nến tạo thành mô hình bậc cầu thang (stairsteps)

Những cây nến wicky



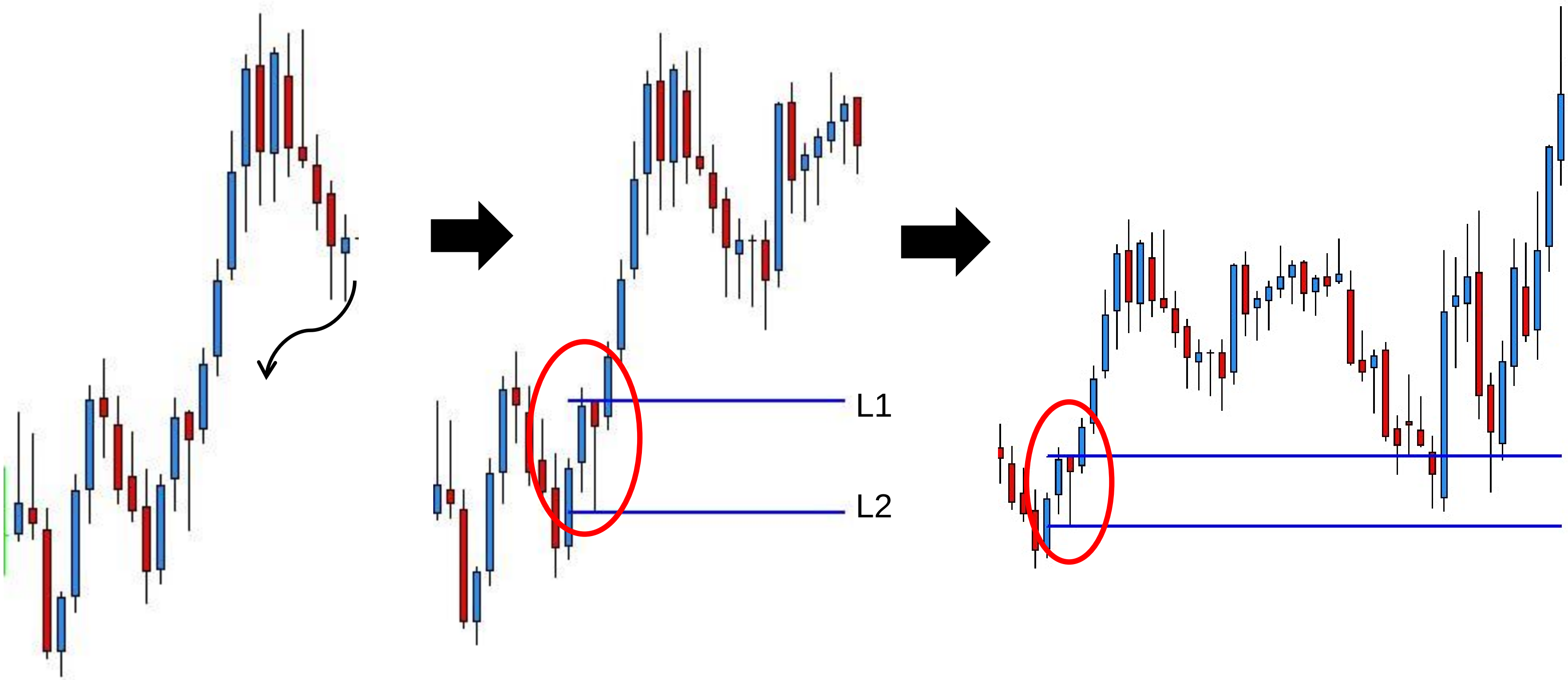
Stairsteps, giá đóng cửa của cây nến cuối cùng nằm phía dưới của 5 cây nến trước

Có quá nhiều vùng cầu, chọn vùng cầu nào để mua ?



Làm thế nào để xác định vùng cung cầu (suppy/demand)

Để xác định vùng cầu (demand) chúng ta bắt đầu từ giá hiện tại nhìn qua bên trái đến khi gặp được một cây nến mạnh (ERC) và sau đó thì kiếm base ở gần cây nến ERC này. Đó chính là vùng cầu.



L1để đặt lệnh limit
L2 để đặt stop loss



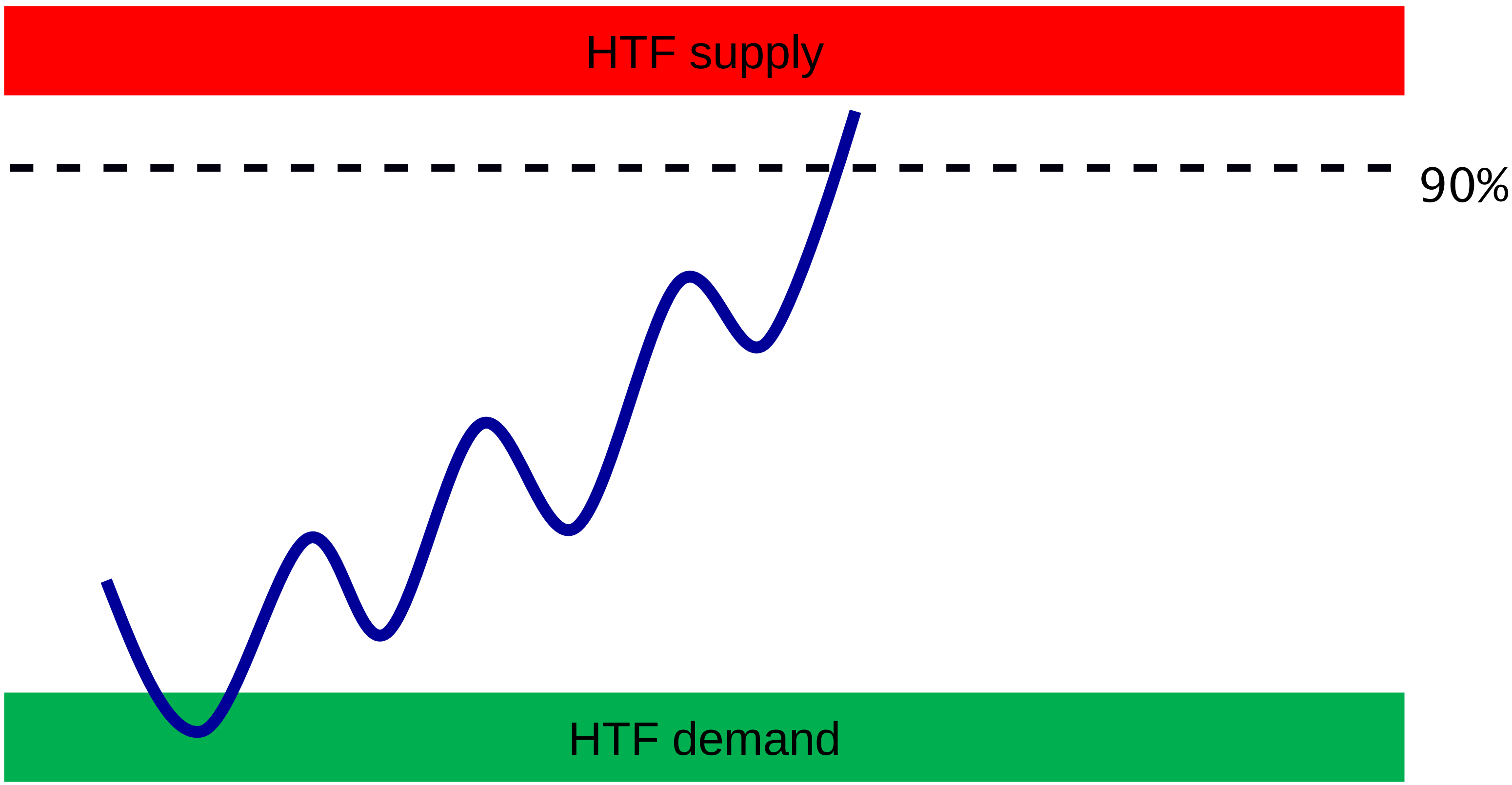
2 yếu tố cần phải xem xét trong bất kỳ trade nào

- Vị trí (location)
  - Mua thấp bán cao
- Cấu trúc của một lệnh trade
  - Giá phóng đi (Departure)
  - Thời gian (Time)
  - Lợi nhuận (Profit)
  - Tươi mới (Fresh)
  - Giá quay về (Arrival)

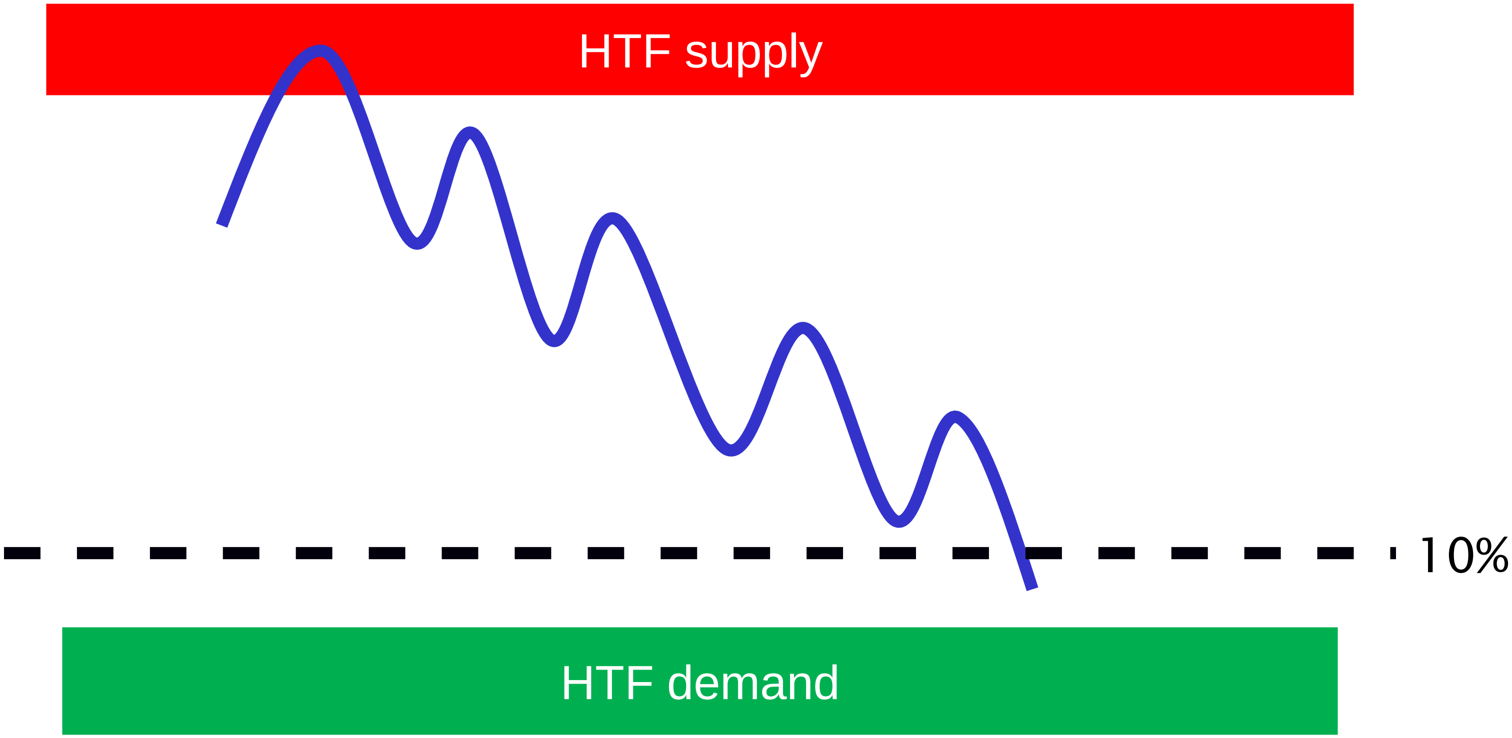
Vị trí (location) là như thế nào?

- Để có khả năng thắng cao nhất, chúng ta luôn phải ở vị thế mua thấp và bán cao trong một location.
- Câu hỏi được đặt ra: Như thế nào là ở quá cao trong location và như thế nào là quá thấp trong location?
- Khi giá ở vị trí >90%. Không được phép mua. Khi giá ở vị trí <10%. Bán không được phép. Hay nói cách khác, khi giá ở vị trí rất thấp và gần vùng cầu (demand), đó là vị trí tốt nhất để mua. Đây gọi là location trade (trade theo vị trí).
- Chúng ta chú ý đến location ở cả tháng, tuần và ngày.

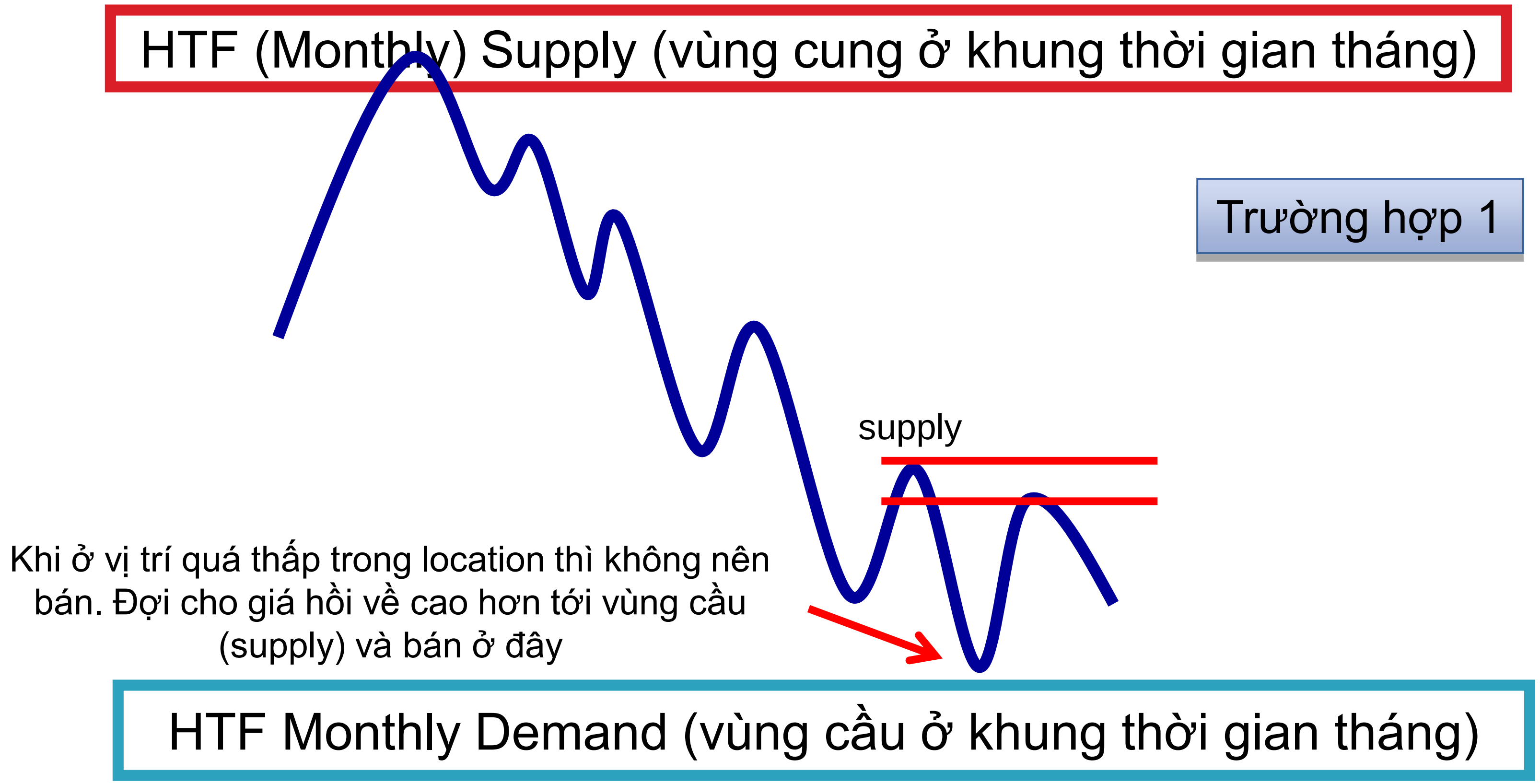
Trong một xu hướng đi lên (up trend), khi giá ở vị trí >90% tính từ vùng cầu (demand) thì không được phép mua.



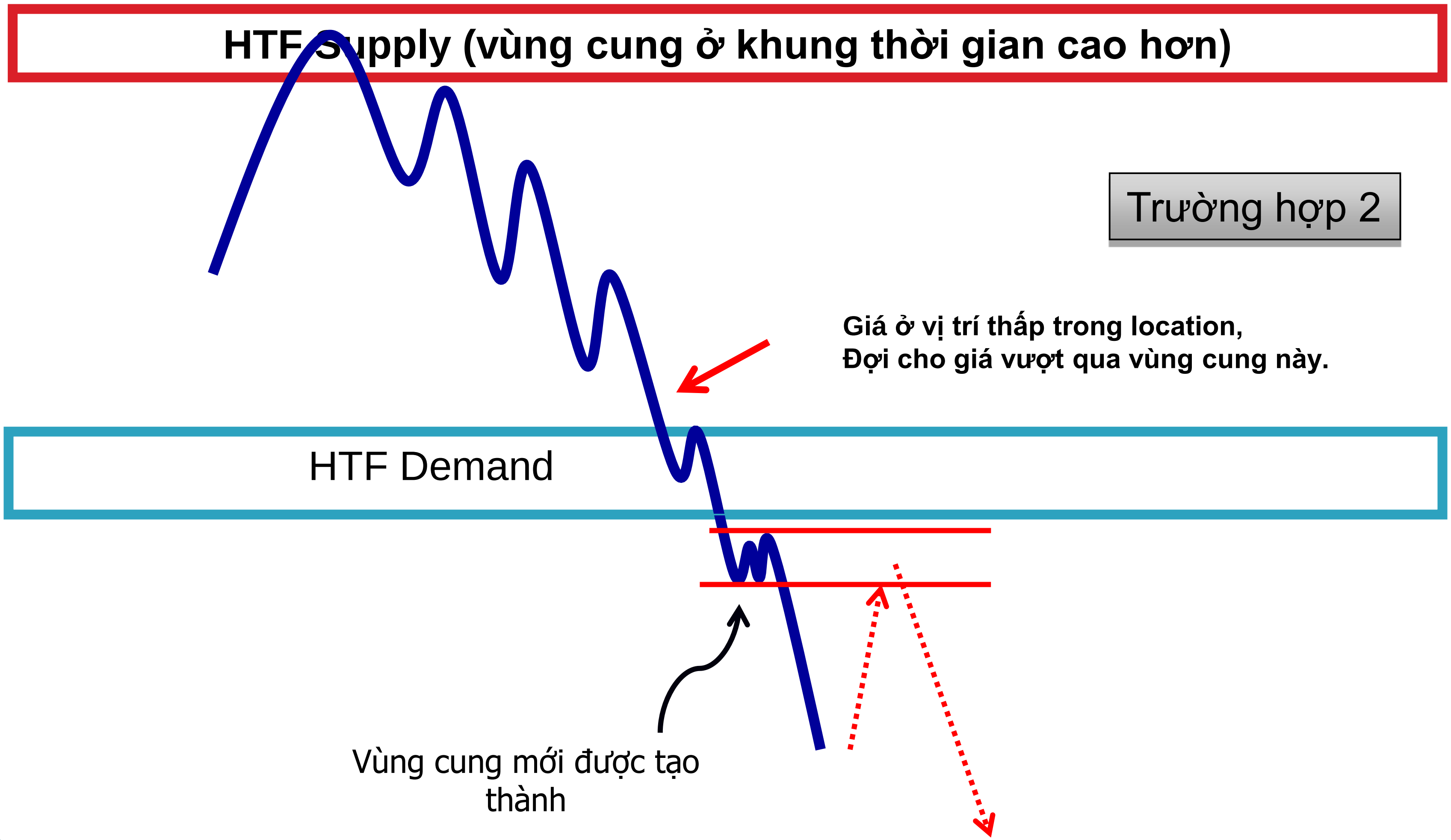
Trong một xu hướng đi xuống, khi giá ở vị trí <10% tính từ vùng cầu (demand) thì không được phép bán



Khi ở vị trí quá thấp trong location thì không nên bán. Đợi cho giá hồi về cao hơn tới vùng cầu (supply) và bán ở đây



Chúng ta cần phải đợi cho vùng cung cầu ở khung thời gian cao hơn bị xóa bỏ trước khi chúng ta tiếp tục việc tìm kiếm các cơ hội để bán



Ví dụ về việc location quá cao



Location ở vị trí quá cao đợi cho vùng cung bị xóa bỏ và tiếp tục tìm các vùng cầu để mua sau đó



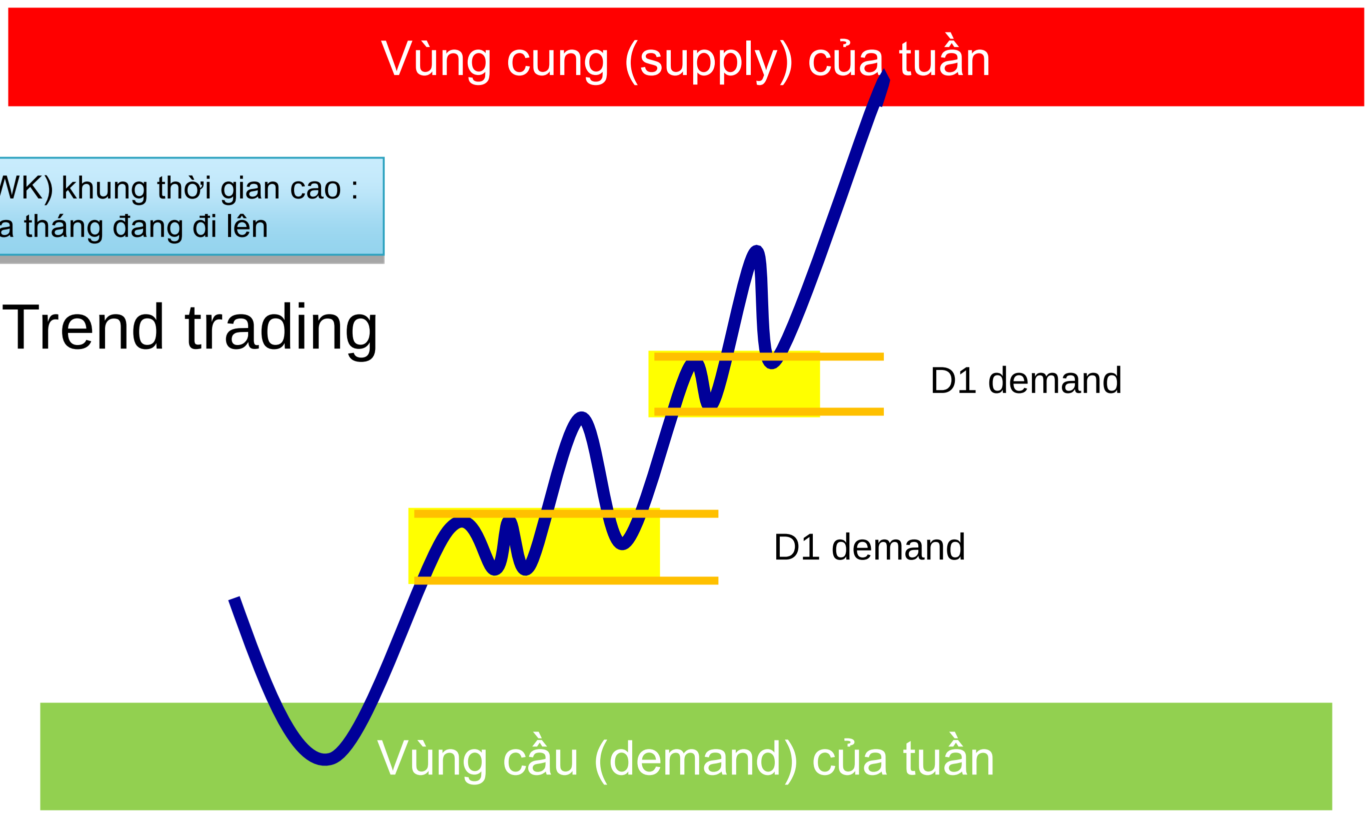
3 cách trade

1. Trade theo xu hướng = tỷ lệ thắng cao
2. Trade theo vị trí Location (counter-trend) = Tỷ lệ thắng thấp
3. Trade theo xu hướng (Trend) + vị trí (location) = Tỷ lệ thắng cao nhất

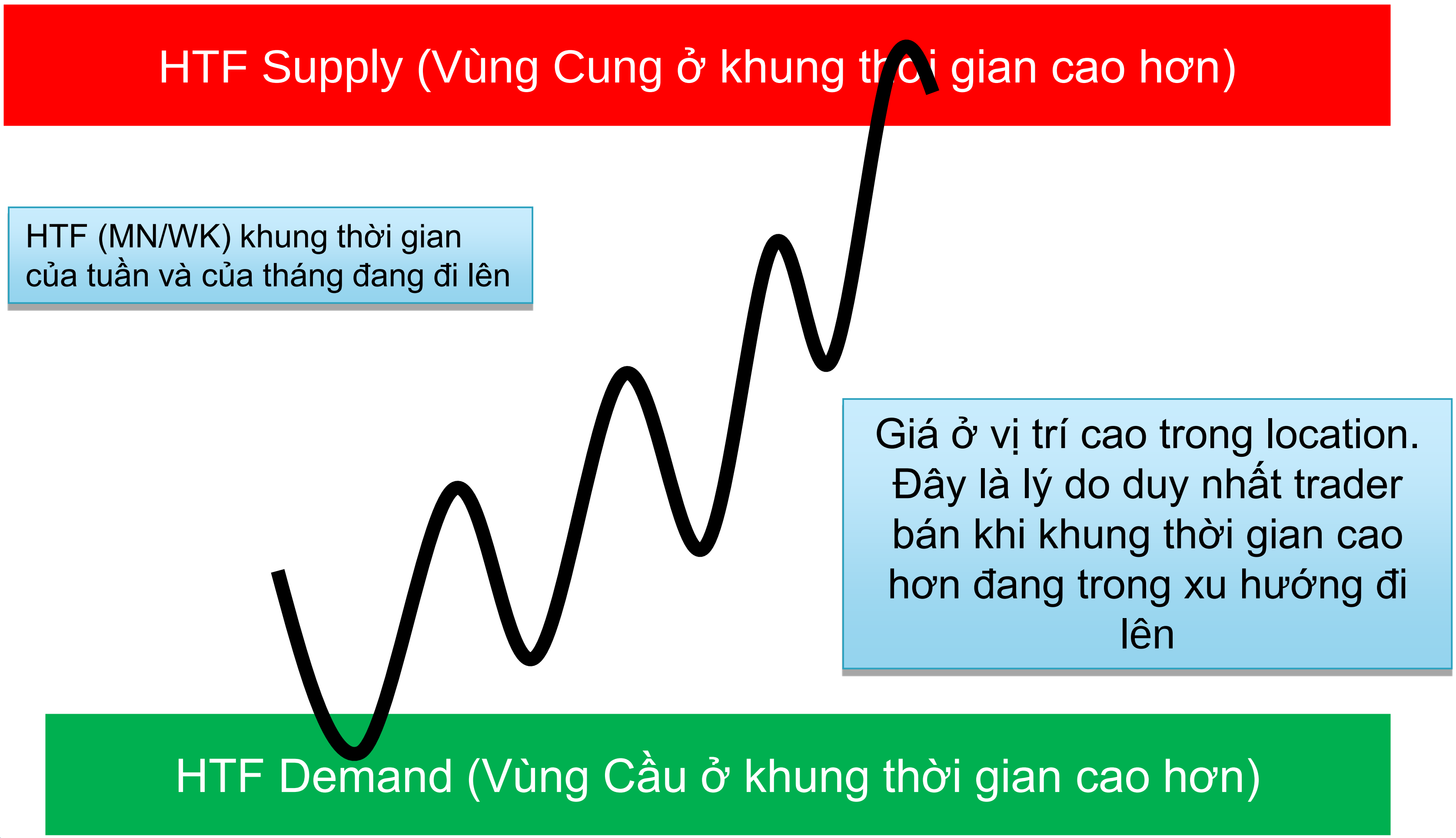
Cách trade thứ 1 – trade theo xu hướng (trend trading)

HTF (MN/WK) khung thời gian cao : tuần và của tháng đang đi lên

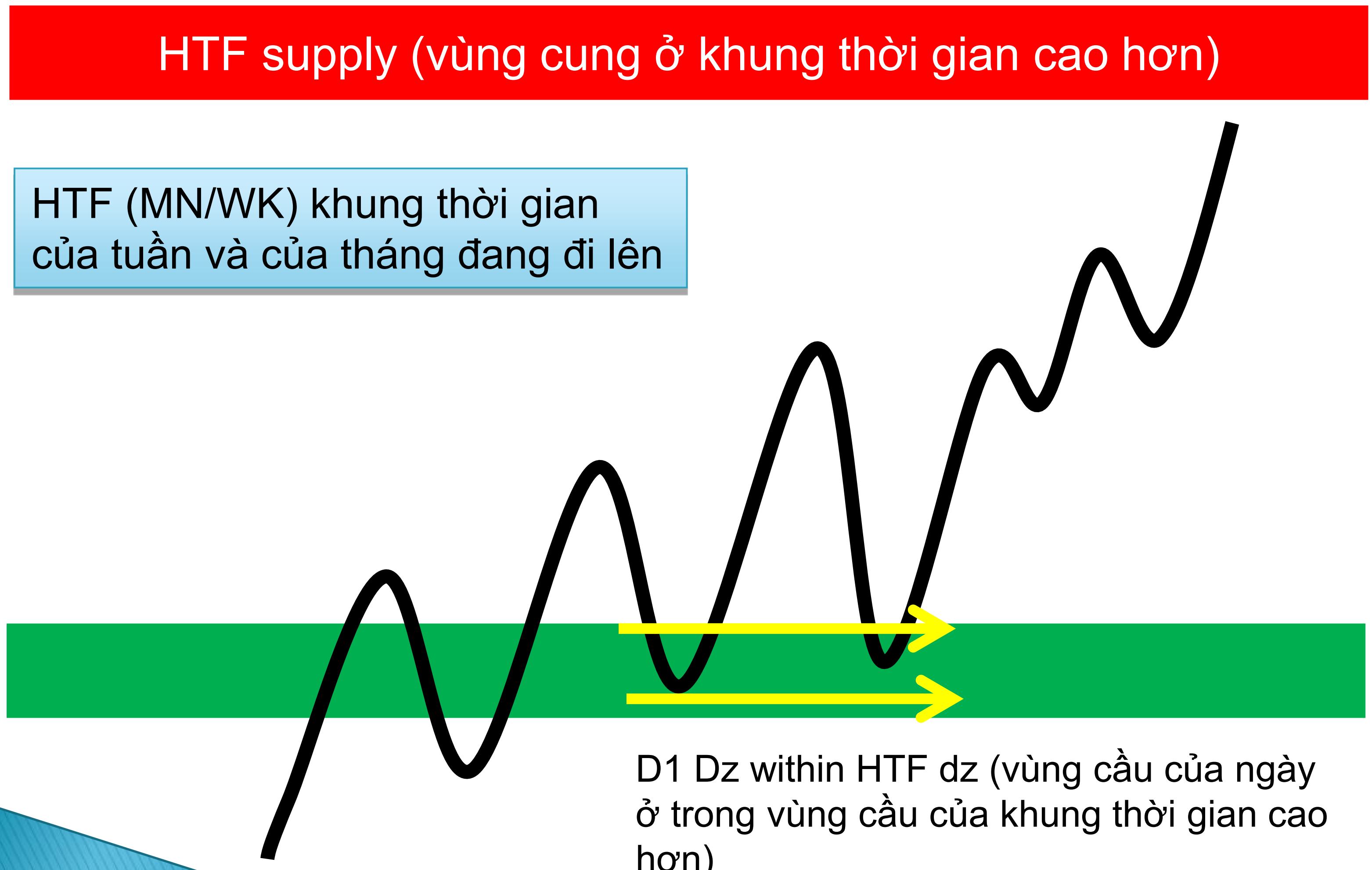
Trend trading



Cách trade thứ 2 – trade theo vị trí location (CT)

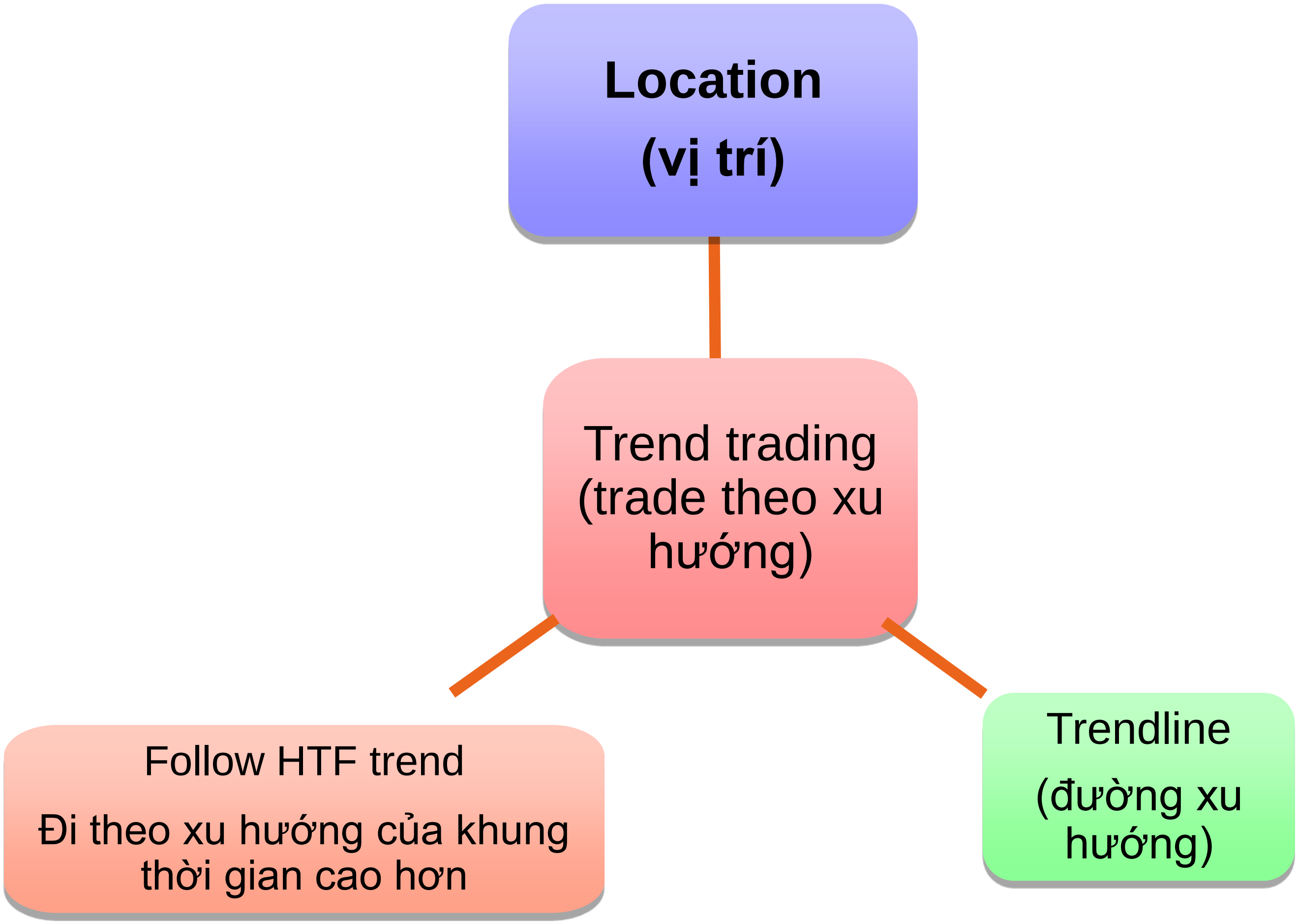


Cách trade thứ 3 – vị trí (location) + (xu hướng) trend

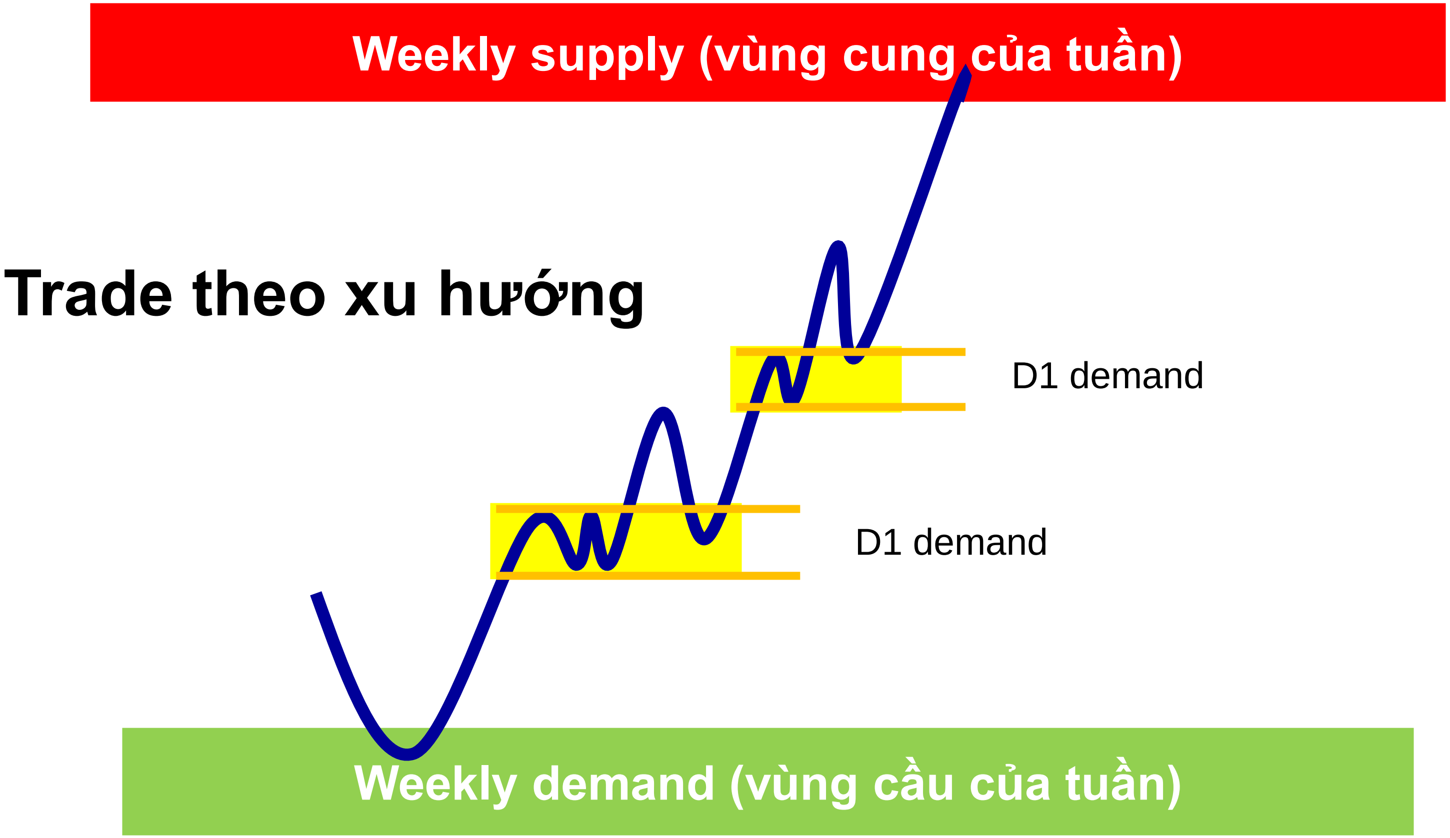


Xu hướng (trend) là gì?

- Trend là một loạt các biến động giá cả cùng một hướng theo thời gian.
- Bằng cách đánh giá khách quan xu hướng, trader có thể chuẩn bị bước tiếp theo.
- Trader cần phải đánh giá sức mạnh của xu hướng lên để tìm cơ hội mua.
- Trong xu hướng tăng, trader xem xét để đặt lệnh mới khi giá quay trở về vùng cầu (demand) dự kiến.
- Khi một xu hướng thành lập, khả năng xu hướng này sẽ tiếp tục sẽ cao hơn là việc xu hướng này bị đảo chiều. Nếu chúng ta chấp nhận điều này, thì cơ hội tạo ra lợi nhuận cao nhất, rủi ro thấp nhất là trade theo xu hướng.
- Trend không thể tồn tại mãi mãi. Một xu hướng giảm phát triển thành xu hướng tăng, và trở thành xu hướng tăng sau đó lại phát triển thành xu hướng giảm.


Location
(vị trí)
Trend trading
(trade theo xu hướng)
Follow HTF trend
Đi theo xu hướng của khung thời gian cao hơn
Trendline
(đường xu hướng)

Cách trade thứ 1 - trade theo xu hướng (Trend trading)



Điều kiện để có thể trade theo trend

1. Trong xu hướng lên, vùng cầu phải ở trên đường xu hướng đi lên. Trong xu hướng giảm, vùng cung phải ở dưới đường xu hướng giảm
2. Quy định về vị trí (location) được áp dụng
3. Khi có nhiều hơn 3 mẫu hình tiếp diễn (continuation pattern - CP) trong xu hướng thị trường, CP thứ 4 không được phép trade nữa. Giá được coi là đi hết mức rồi. Một khi giá trở về, thường trở về rất sâu.
4. Là swing trader, Luôn luôn theo xu hướng tháng / tuần.
5. Nếu là trader trong ngày, theo xu hướng ngày / H4.

Những lợi ích của (đường xu hướng) trendline

- Trendlines là một đường có thể dễ dàng nhận ra mà traders vẽ trên đồ thị bằng cách nối một loạt các con sóng giá (price swing) với nhau. Đường này cho trader biết về xu hướng mà giá có thể di chuyển tiếp sau đó.
- Đường xu hướng đi xuống cho thấy có một sự dư thừa nguồn cung, một dấu hiệu cho thấy người tham gia thị trường sẵn sàng để bán đồng tiền đó, hơn để mua nó.
- Một xu hướng tăng là một dấu hiệu cho thấy nhu cầu đối với các tiền tệ lớn hơn cung, và đường xu hướng cho thấy rằng giá có thể tiếp tục tiến lên.
- Khi có một cây nến nằm hoàn toàn dưới một đường xu hướng lên hoặc nằm hoàn toàn trên một đường xu hướng giảm, xu hướng được coi là đã kết thúc.

Khi một đường xu hướng đi xuống (đường chấm đỏ) xuất hiện, bạn nên tạm ngưng mua. Đường xu hướng đi lên (đường chấm chấm màu xanh) cho thấy giá có thể sẽ tiếp tục xu hướng tăng



Trong một xu hướng đi lên, vùng cầu nên ở trên đường xu hướng (trendline). Các vùng như vậy được coi là vùng có giá trị để trade.





Làm thế nào để vẽ một đường xu hướng (trendline) & luật để vẽ trendline

Trong xu hướng lên, chúng ta nối một đường dưới hai đáy để tạo thành một đường xu hướng.

Trong xu hướng xuống, chúng ta nối một đường trên hai đỉnh để tạo thành một đường xu hướng.

Chỉ được nối RP to RP & không nối RP với CP.

Trong xu hướng tăng, giá phải tạo thành một đỉnh cao hơn đỉnh cũ (higher high) để xác nhận 2 đáy dùng để vẽ trendline.

Trong xu hướng giảm, giá phải tạo thành một đáy thấp hơn đáy cũ (lower low) để xác nhận 2 đỉnh để vẽ trendline.

Luật vẽ trendline

- Trong xu hướng lên, một vùng Demand được coi là có giá trị khi nó ở trên đường xu hướng.
- Khi có một cây nến đóng cửa nằm dưới hoàn toàn đường xu hướng, Vùng cầu tạm thời không có giá trị cho đến khi giá tiếp cận HTF demand (vùng cầu ở khung thời gian cao hơn).
- Khi có sự phá vỡ của TL, cung cầu không có giá trị cho đến khi giá đến HTF sd (vùng cung cầu ở khung thời gian cao hơn). Khi đường xu hướng bị phá bỏ, chúng ta vào lệnh confirmation (confirmation entry) khi tiến hành trade.
- Chỉ có một đường xu hướng trong mỗi khung thời gian. Đường xu hướng mới nhất sẽ loại trừ các đường xu hướng trước đó.

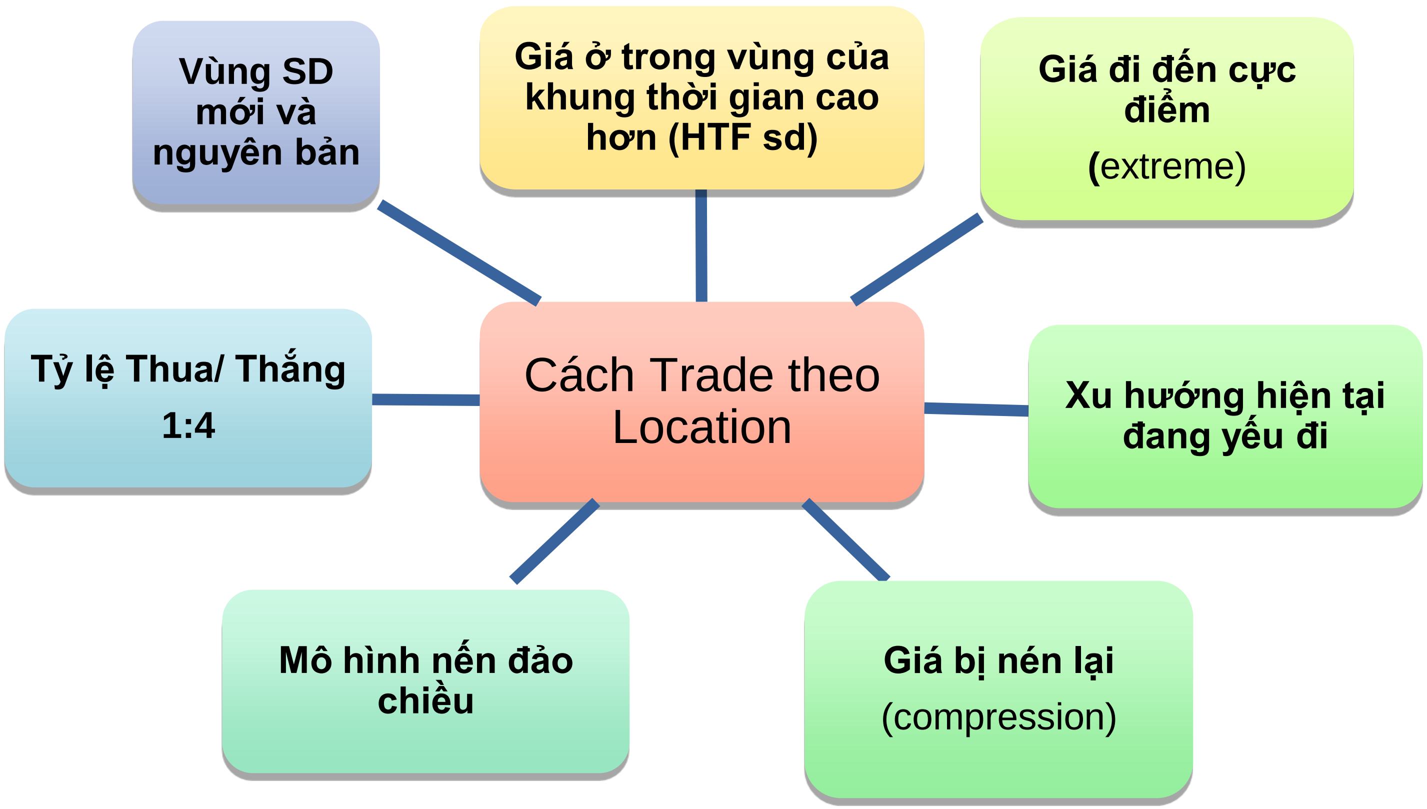
Khi xu hướng thị trường không rõ ràng

- Trong xu hướng lên hoặc xu hướng giảm khi đường xu hướng bị phá vỡ, nhưng giá vẫn chưa xóa bỏ được các vùng (zone) đối lập đủ để vẽ một đường xu hướng mới thì gọi là "xu hướng thị trường không rõ ràng"
- Tạo ra các đỉnh cao hơn Higher High (HH) và các đáy cao hơn Higher Low (HL) không có nghĩa là thị trường trong xu hướng đi lên. Trong xu hướng tăng, giá phải loại bỏ được **hai vùng cung**, thường là khi hai vùng cung bị loại bỏ, chúng ta có thể nối hai RP để tạo thành một đường xu hướng lên. Nếu chỉ có một vùng cung bị loại bỏ, **xu hướng thị trường vẫn chưa được xác định.**
- **Khi một đường xu hướng bị xóa bỏ, xu hướng kết thúc.**
- Khi nào một đường xu hướng được coi là bị xóa bỏ? Khi có một cây nến hoàn toàn nằm ở phía trên hay phía dưới đường xu hướng.

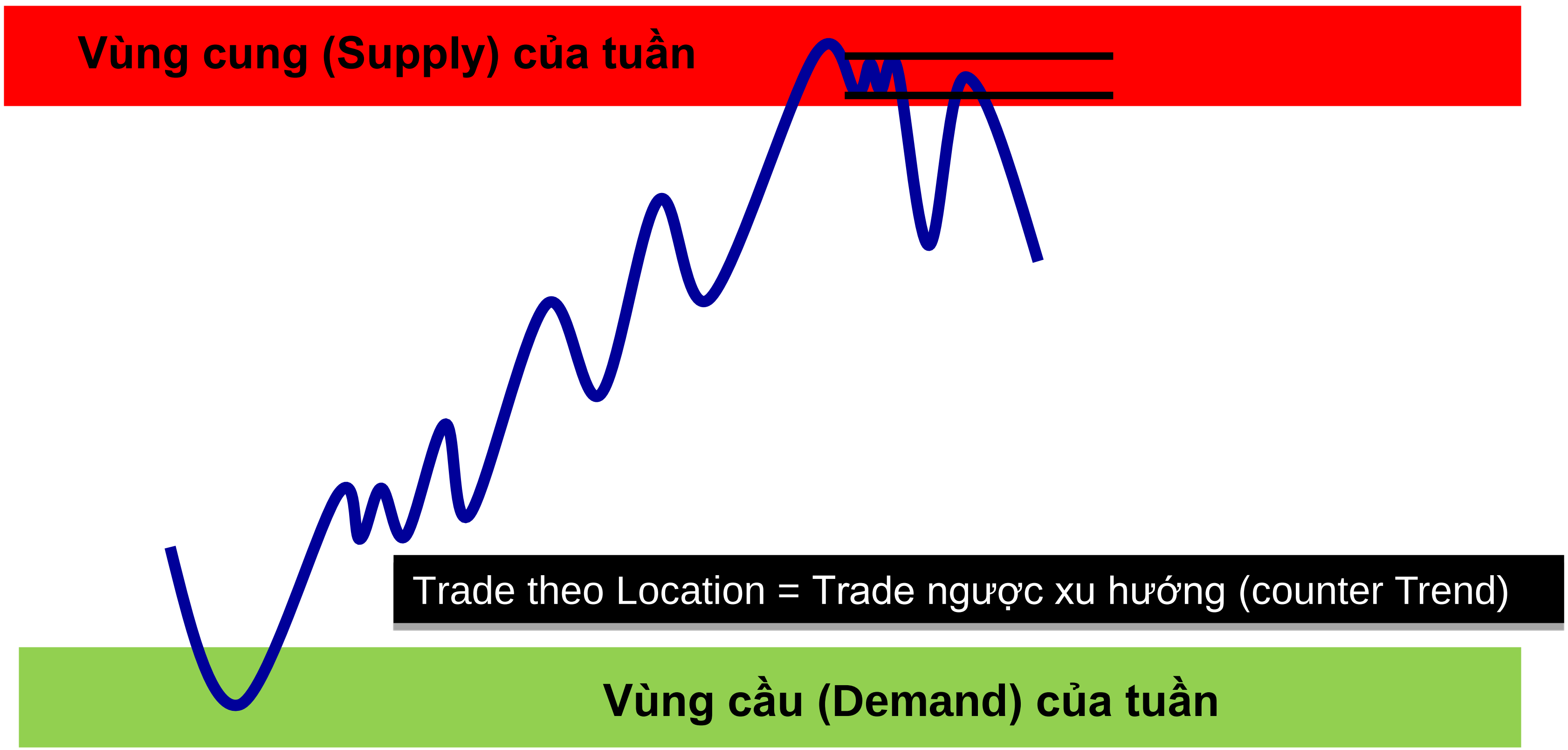
Khi có 3 CP hoặc hơn, khả năng giá sẽ có một sự đảo chiều mạnh



Cách Trade thứ 2 – Location (vị trí)



Cách Trade thứ 2 – tuần đang ở xu hướng đi lên, giá đang ở vị trí rất cao trong vùng cung của khung thời gian cao hơn (HTF Supply). Vùng cung của tuần đang kiểm soát (in control)



Cách Trade ngược xu hướng - Counter Trend (CT)

Trade theo xu hướng chung, theo bức tranh tổng thể thì sẽ mang lại tỷ lệ thắng cao hơn là Trade ngược xu hướng. Khi là Một Trader theo phong cách swing, chúng ta đi theo xu hướng của tháng. Còn khi là một Trader theo phong cách ngày (intraday) chúng ta đi theo xu hướng của ngày.

Có những cơ hội Trade khi giá đến cực điểm trong một xu hướng, cẩn thận thực tập phương pháp giao dịch theo giá sẽ mang lại cơ hội cho các Trader tham gia cách Trade ngược xu hướng (Counter Trend – CT)



Luật của việc Trade ngược xu hướng (Counter Trend)

- Giá đi đến cực điểm (min 3 CP).
- Xu hướng hiện tại đang yếu đi.
- Giá chạm đến vùng cung cầu của tuần/tháng và quay đầu. Xuất hiện mô hình nến đảo chiều.
- Nhìn từ giá hiện tại về phía bên trái: Giá đang bị nén lại. Những vùng như vậy là những vùng khiến giá dễ đi qua.
- Tỷ lệ thắng/thua: 4:1 (Để đạt được 3:1).
- Chỉ Trade với vùng cung cầu mới và nguyên bản (Supply Demand fresh & origin)

Luật của việc Trade ngược xu hướng (Counter Trend)



Đây là ví dụ về khung thời gian vào lệnh của Trade ngược xu hướng (counter Trade). Trong HTF (khung thời gian cao hơn) chúng ta cần phải thấy giá đến vùng này và xuất hiện mô hình nến đảo chiều

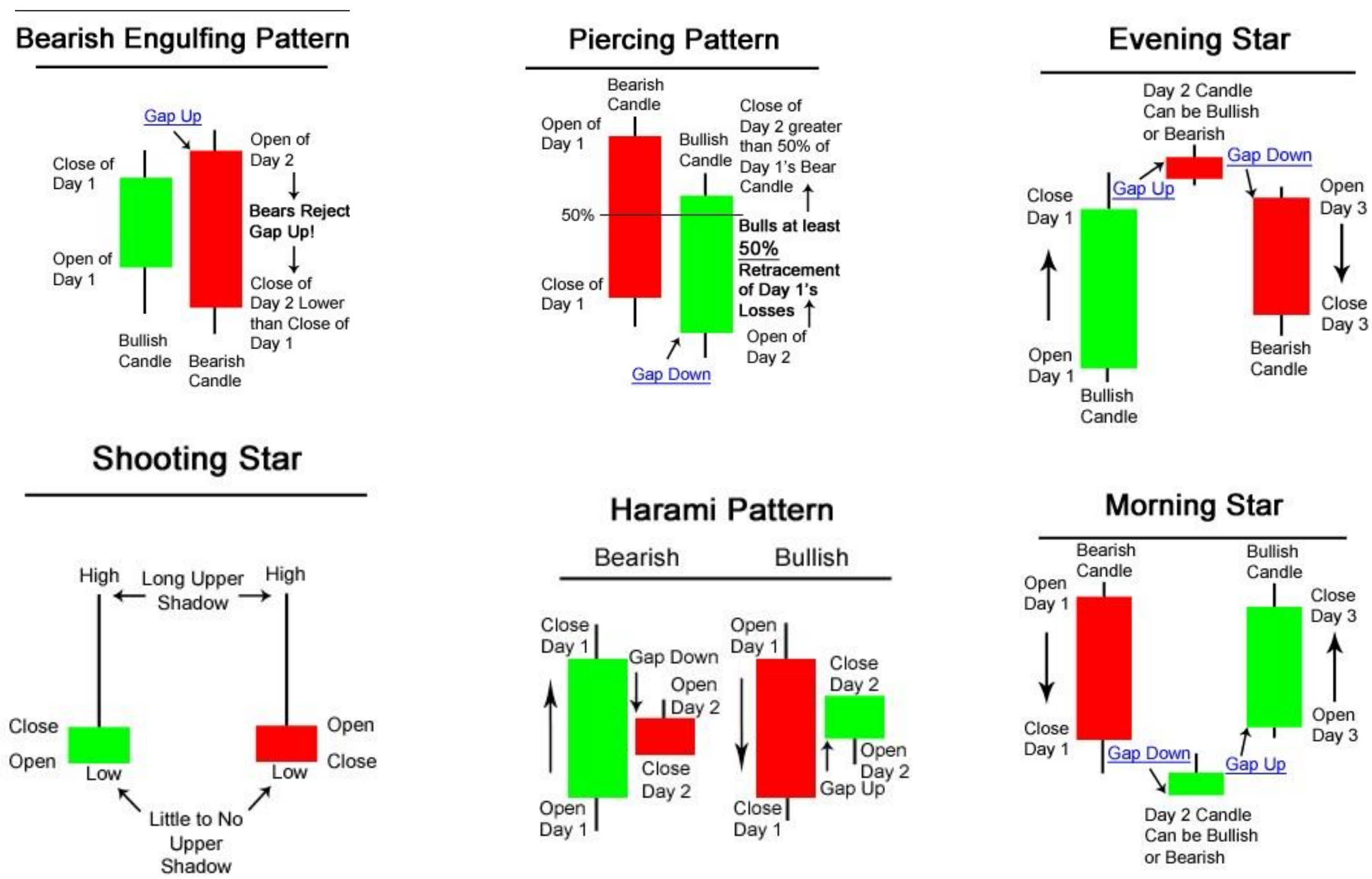


Khi có nhiều hơn 3 CP, giá được coi là đã đến cực điểm (Over extended)

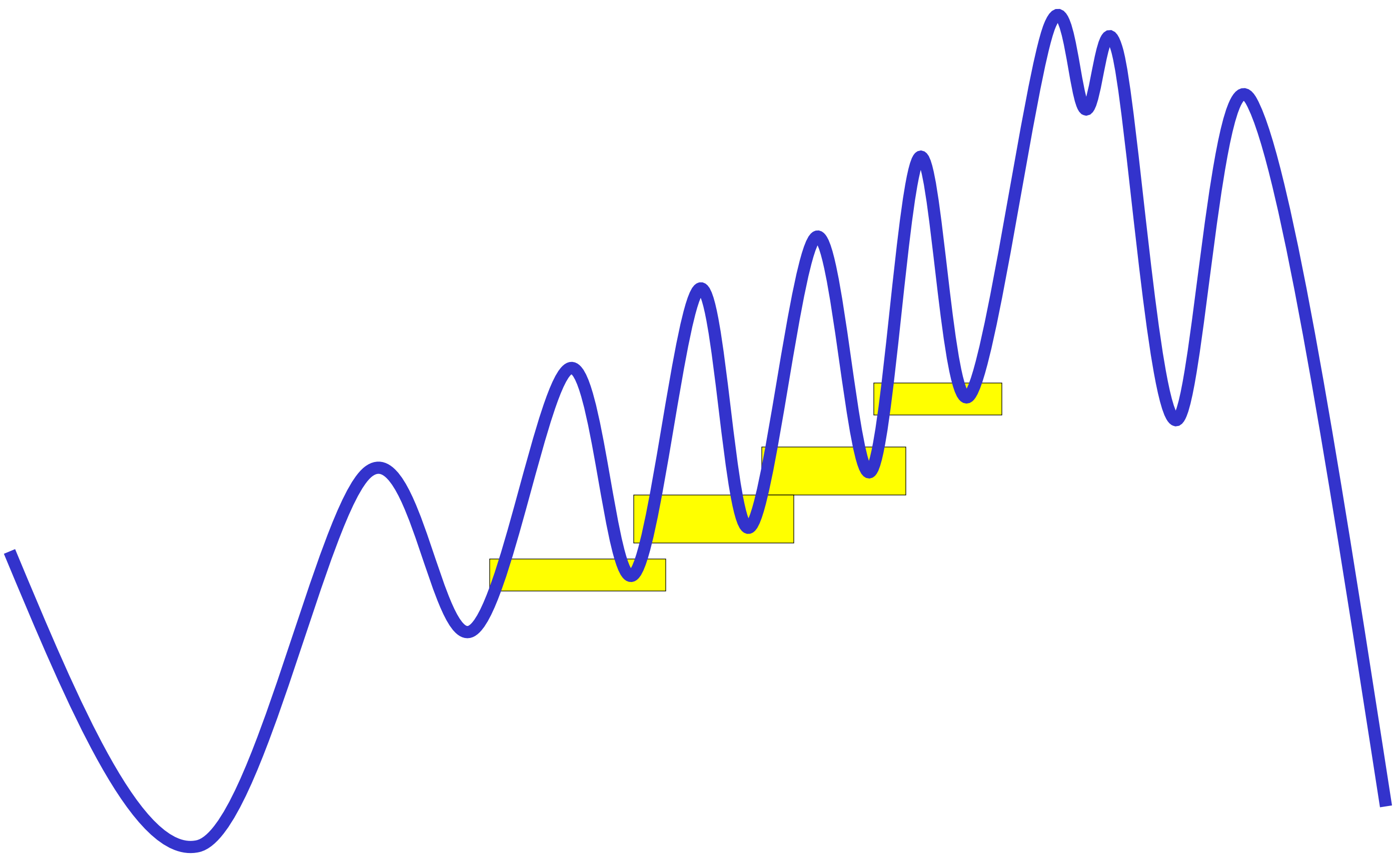
Phải dùng lệnh confirmation khi Trendline bị phá bỏ. Đi vào khung thời gian nhỏ hơn khung thời gian mà CP xuất hiện để vào lệnh với confirmation.



Một vài mô hình nến đảo chiều



Sự dịch chuyển lên xuống liên tục (những vùng cầu bị nén – compressed Demands) xóa bỏ hầu hết những lệnh chưa được thực hiện “unfill orders”

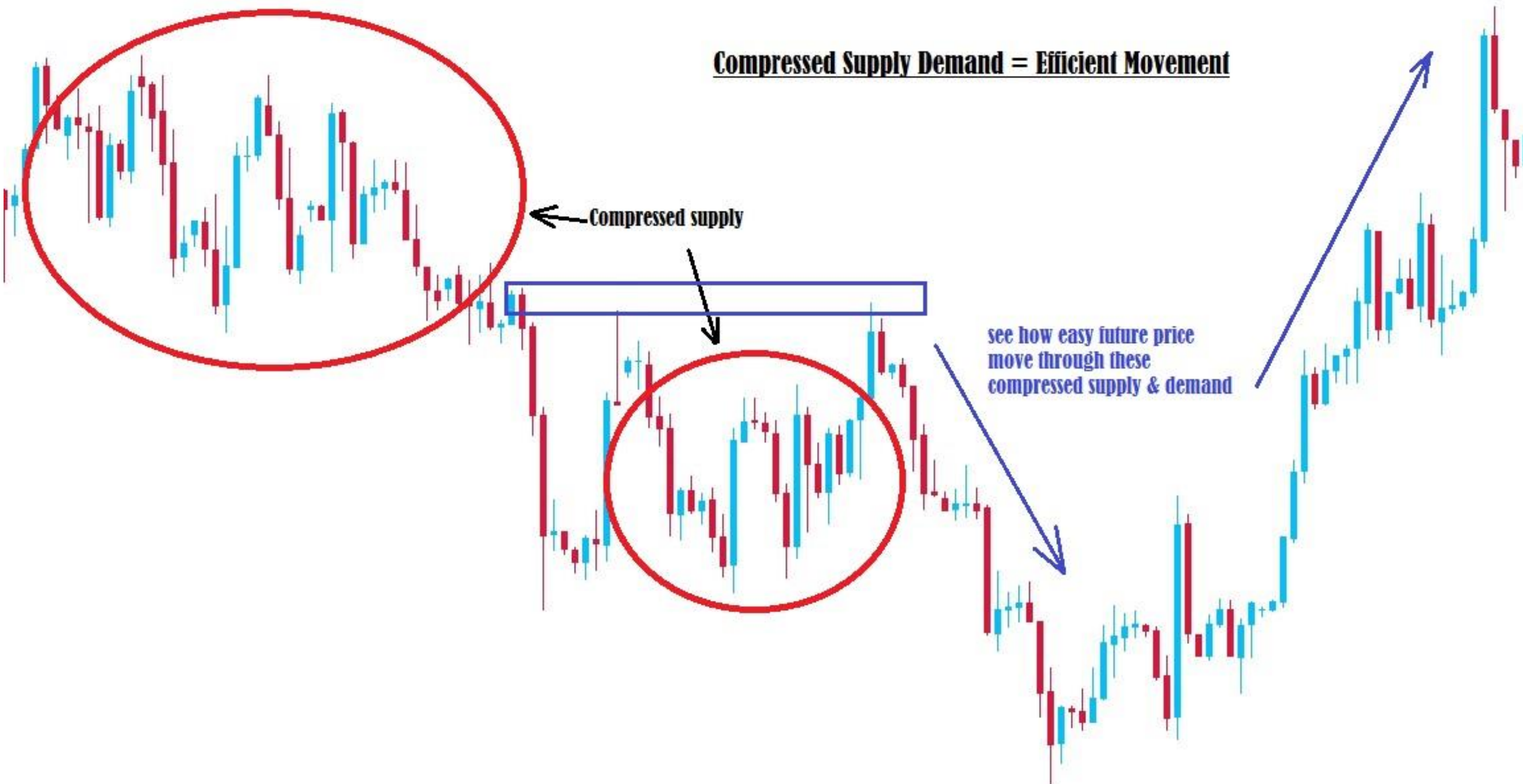


Giá đi đến vùng – Những vùng Supply Demand bị nén (compressed sd) sẽ dễ dàng bị xóa bỏ



Những vùng Demand nén sẽ dễ dàng bị xóa bỏ

Yếu tố chính cần phải xem xét là giá chạm đến vùng SD như thế nào? Những con sóng SD liên tiếp (vùng bị nén - compressed) dễ dàng bị xóa bỏ. Vì vậy, chúng ta luôn tìm kiếm những vùng SD bị nén trước khi CT



Vùng mới (Fresh level) vs vùng nguyên bản (Original level)

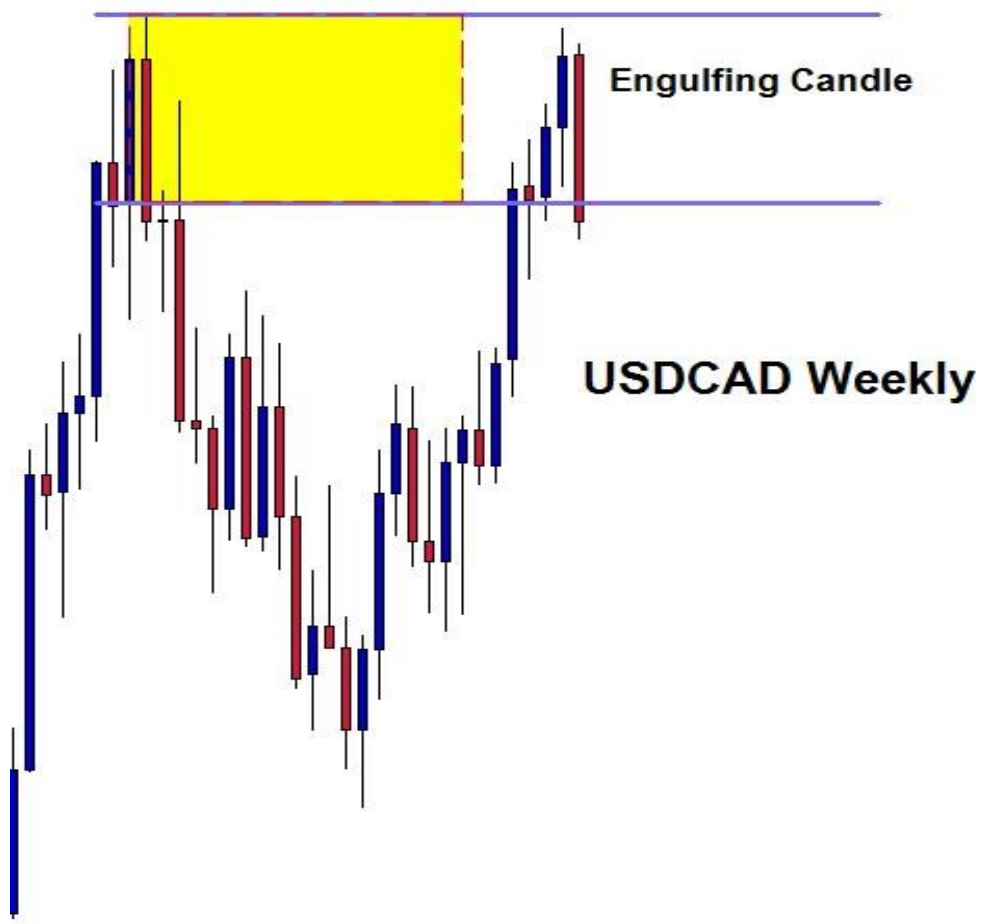
- Vùng nguyên bản (Original)– Vùng được tạo ra lần đầu, không phải là vùng do sự phản ứng của giá với một vùng trước đó.

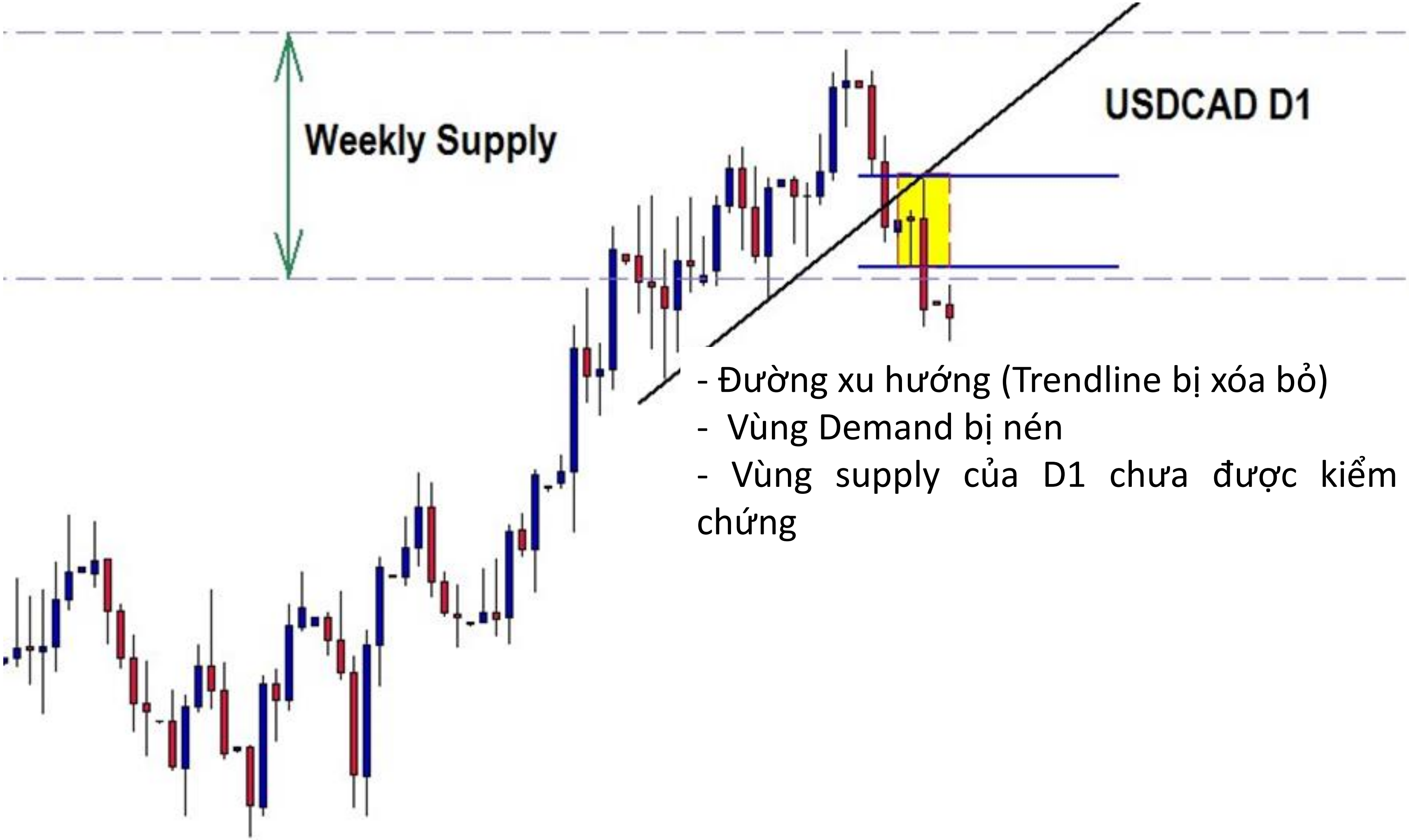


Khi nào thì sử dụng vùng mới (FRESH LEVELS) và khi nào thì sử dụng vùng nguyên bản (ORIGINAL LEVELS)?

- Chúng ta luôn sử dụng **Vùng mới (fresh levels) ở khung thời gian vào lệnh, không bao giờ dùng vùng không còn mới (non-fresh levels)**
- Sử dụng **Vùng mới và còn nguyên bản (fresh AND original levels)** để Trade ngược xu hướng (counter Trend)
- Khi Trade theo Trend, thì chúng ta chỉ chú ý đến vùng còn mới

Giá chạm vùng cung ở khung thời gian cao hơn và xuất hiện mô hình nến đảo chiều (Bearish Engulfing). Đi đến khung thời gian nhỏ hơn LTF để tìm kiếm cơ hội Trade CT

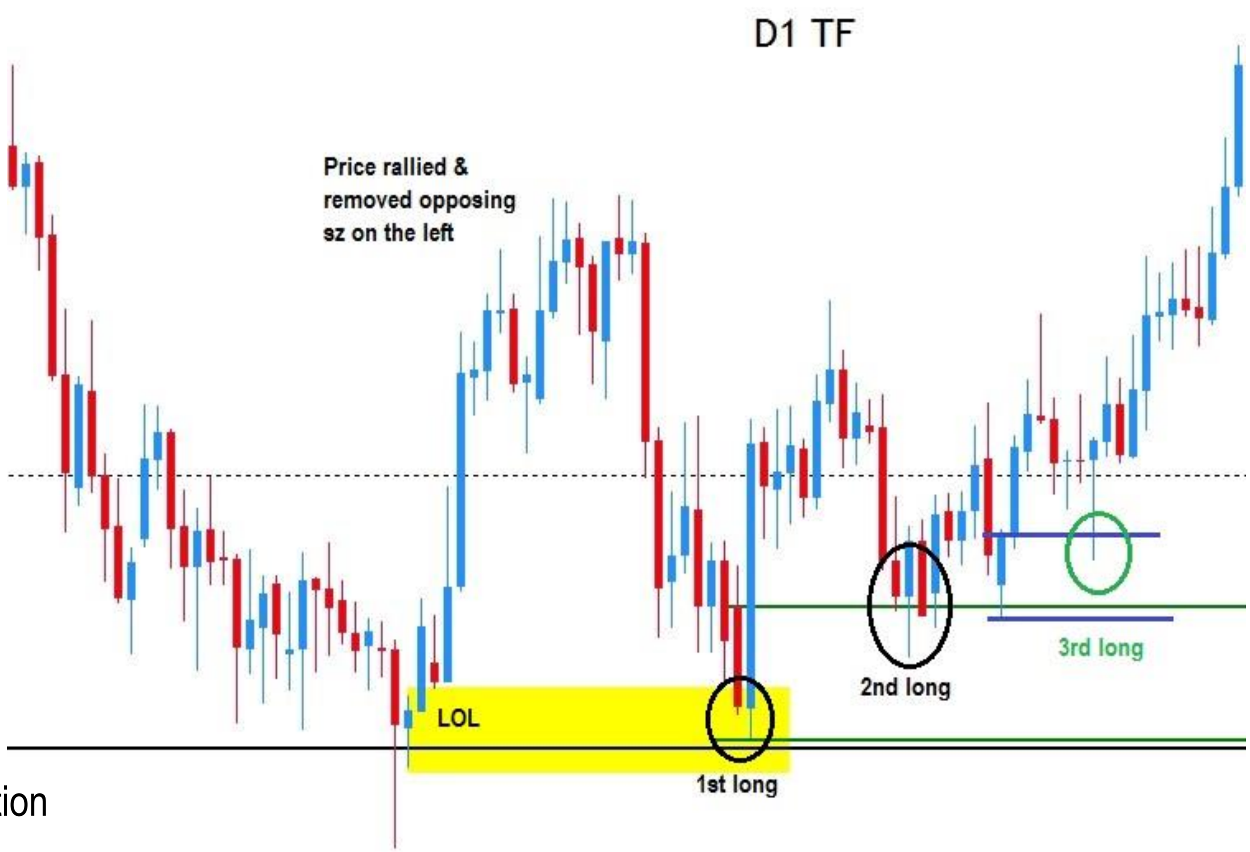




- Đường xu hướng (Trendline bị xóa bỏ)
- Vùng Demand bị nén
- Vùng supply của D1 chưa được kiểm chứng

MN & Wk ko xác định xu hướng & giá ở vị trí thấp trong Location. Đây là cách Trade theo vị trí "Location Trade". Sử dụng cách Trade thứ 2 trong khung thời gian nhỏ hơn (LTF)



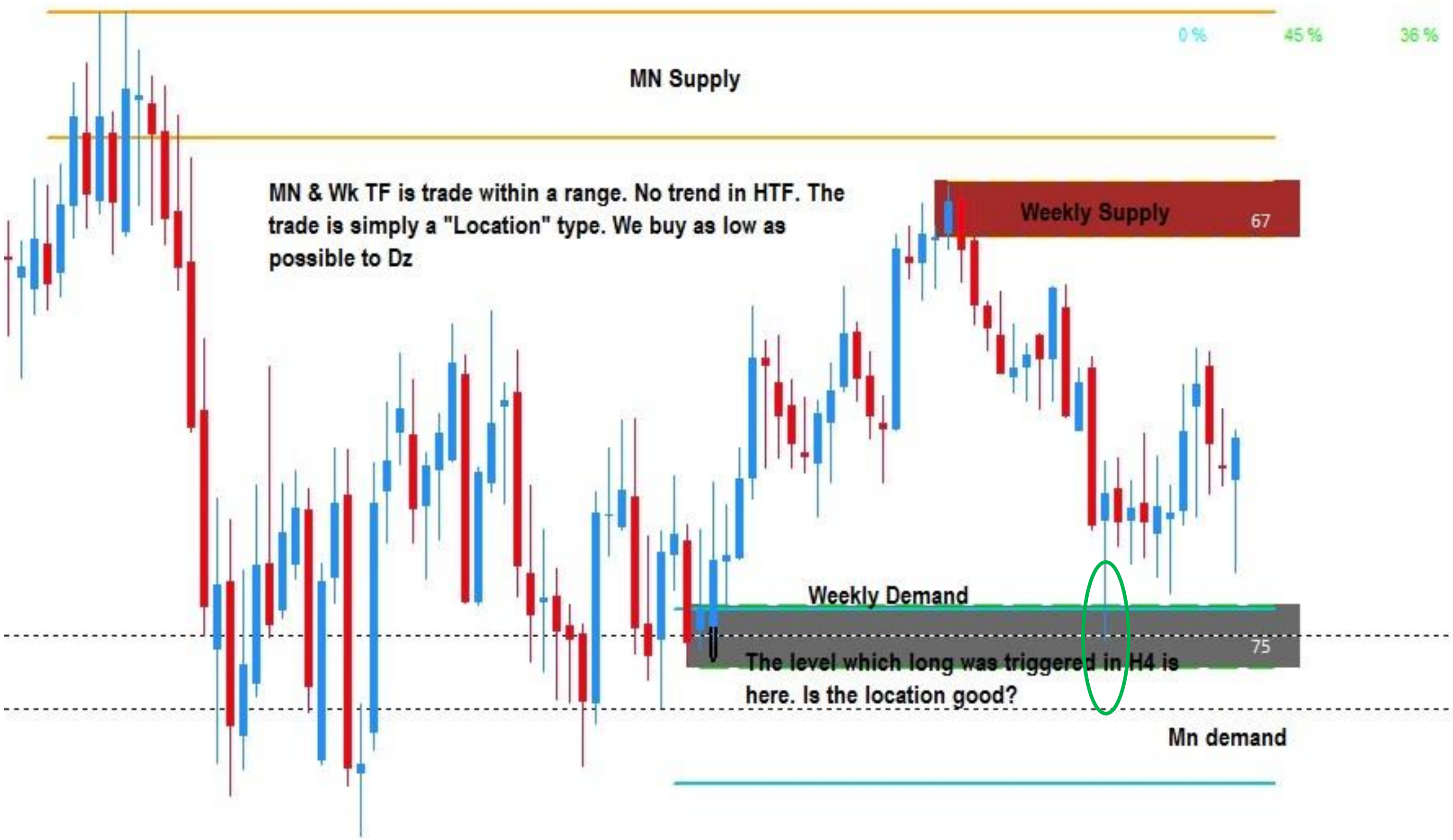


→ MN

→ Weekly

Giá ở vị trí thấp trong Location

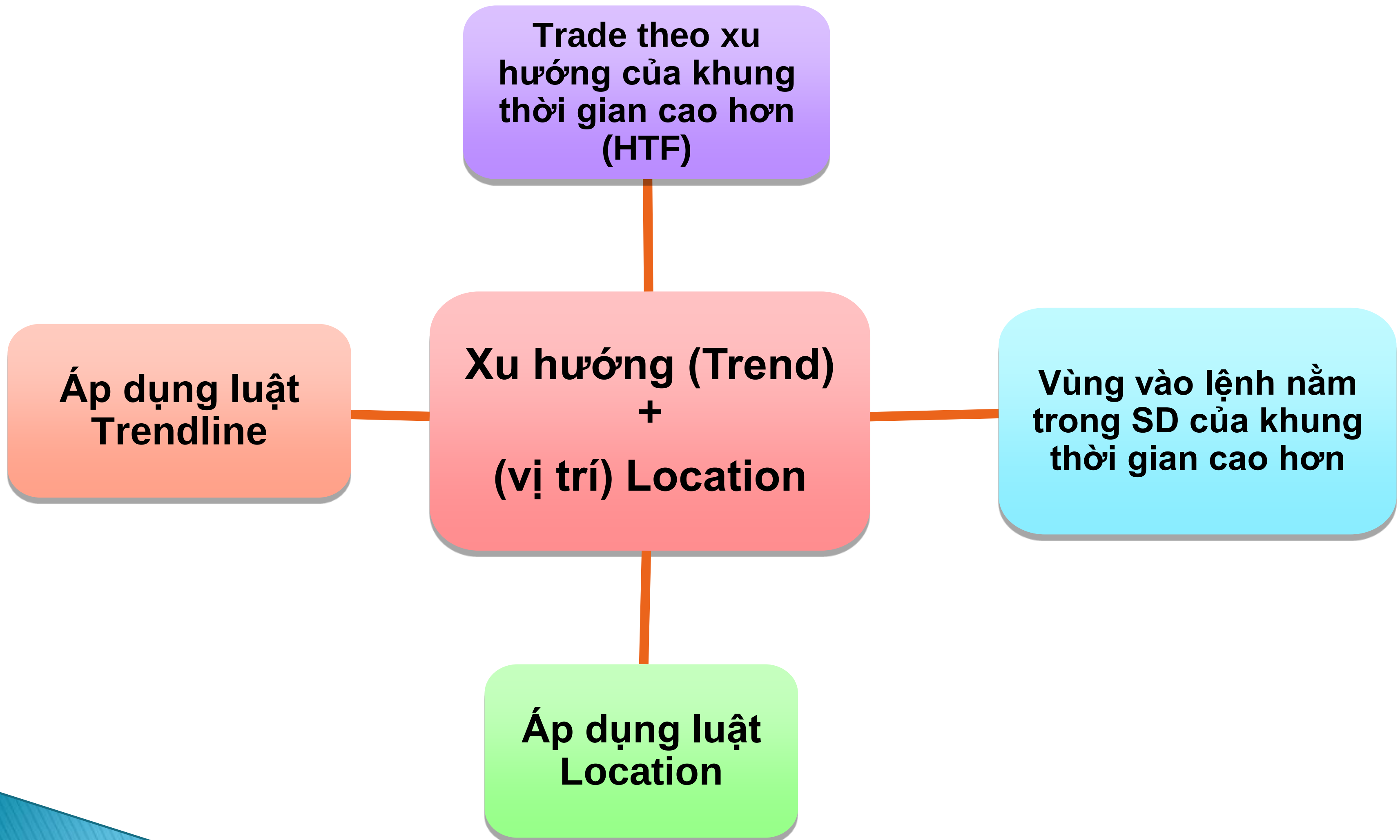
MN/WK đang trong vùng Trade. Location Trade, mua thấp nhất có thể gần vùng cầu (Demand)



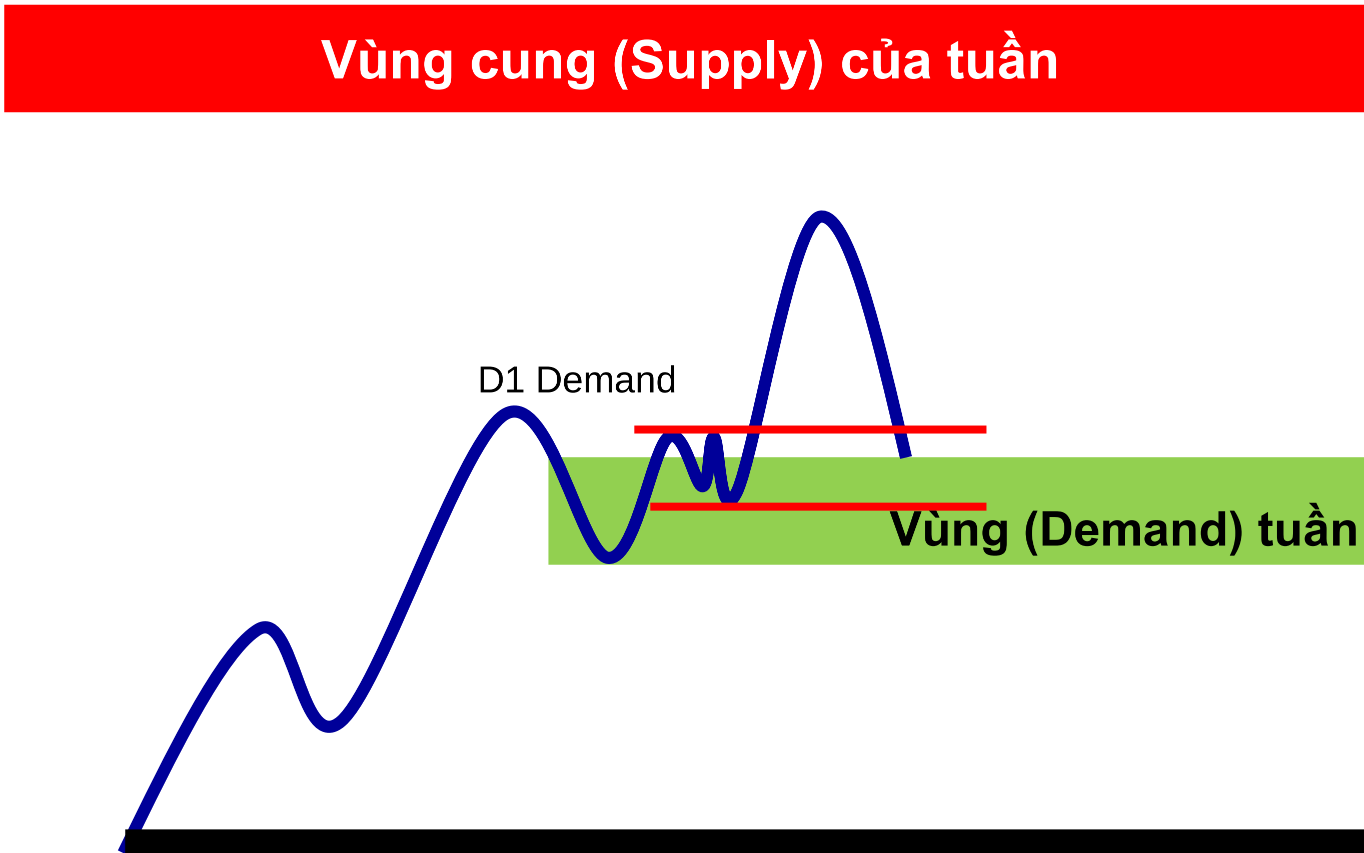
Một dạng trong Location Trade. Chúng ta sử dụng confirmation để vào lệnh ở khung thời gian nhỏ hơn (LTF)



Dạng Trade thứ 3 – (xu hướng) Trend + (vị trí) Location



Tuần đang ở xu hướng đi lên, giá rơi vào vùng cầu (Demand) D1 nằm lồng trong vùng cầu (Demand) của tuần.



Trade theo xu hướng (Trend) + vị trí (Location)

Điều kiện để Trade theo xu hướng (Trend) +Vị trí (Location)

- Khung thời gian vào lệnh Entry Timeframe(ETF) phải cùng xu hướng với khung thời gian cao hơn Higher Time Frame (HTF)
- Giá vào lệnh ở ETF phải nằm trong vùng cầu (Demand) của khung thời gian cao hơn.
- Luật về Location phải được áp dụng.
- Trong xu hướng lên, vùng cầu (Demand) phải ở trên Trendline. Trong một xu hướng xuống, để có thể bán vùng cung phải nằm dưới đường Trendline.

Trade theo vị trí (Location) + xu hướng (Trend)

Khung thời gian tuần (Weekly TF)



Trade theo vị trí (Location) + xu hướng (Trend)

Trong khung thời gian nhỏ hơn (LTF) H1, lệnh mua đã kích hoạt (trigger) ở vùng cầu (Demand) của H1 vùng này nằm lồng trong vùng cầu (Demand) của H4, vùng H4 này lại nằm lồng trong vùng cầu (Demand) của tuần.



Tại sao nói đây là Trade theo vị trí (Location) + xu hướng (Trend)

- Trade theo xu hướng lên của khung thời gian cao hơn (HTF)
- Vùng vào lệnh thì thì nằm ở trong vùng cầu của các khung thời gian lớn hơn (LOL HTF Demand)



Vùng cung cầu đang kiểm soát là như thế nào ? (Supply and Demand in control)

- Giá trong xu hướng xuống và chạm vùng Cầu (Demand) của tuần và giằng co trong khung thời gian này một đoạn sau đó đảo chiều đi lên thì chúng ta gọi đây là Vùng cầu đang kiểm soát (Demand in control).

- Khi vùng cầu đang kiểm soát thì trong xu hướng đi lên, không Trade ngược lại với xu hướng của vùng đang kiểm soát tới khi sự kiểm soát của vùng này bị phá vỡ.

- Nếu như vùng cầu (Demand) D1 đang kiểm soát và giá đang ở xu hướng đi lên trong tất cả các khung thời gian thì vùng cung (Supply) ngày thường đã bị xóa bỏ. Giá sẽ có khả năng đảo chiều khi nó đến vùng cung Supply ở HTF (tuần / MN).

- Nếu như vùng cầu (Demand) D1 đang kiểm soát khi mà Tuần và tháng đang ở xu hướng giảm. Chúng ta có thể bán vùng cung CP ở D1 với điều kiện đang ở vị trí > 50% của Location, càng cao càng tốt. Tôi khuyến nghị bạn nên bán vùng cung (Supply) RP ở vị trí >50% của Location khi vùng cầu đang kiểm soát (Demand in control).

- Một mẫu hình CP được coi là đang kiểm soát CHỈ KHI xu hướng (Trend) chưa bị phá vỡ. Một khi TL bị phá vỡ, các CP không còn kiểm soát, chúng ta sẽ phải coi RP như là các khu vực kiểm soát.

Khi vùng cung (Supply) đang điều khiển & giá vẫn chưa chạm đến vùng Cầu (Demand) (hình bên trái phía dưới). CP được phép Trade, khi quyền điều khiển chuyển từ Cung (Supply) sang Cầu (Demand), tất cả các CP Supply không được phép Trade.



CÁC CÁCH VÀO LỆNH

CÓ 3 CÁCH ĐẶT LỆNH

1. lệnh Limit
2. lệnh Stop
3. lệnh Market



3 CÁCH VÀO LỆNH SỬ DỤNG CHO CẢ MUA VÀ BÁN

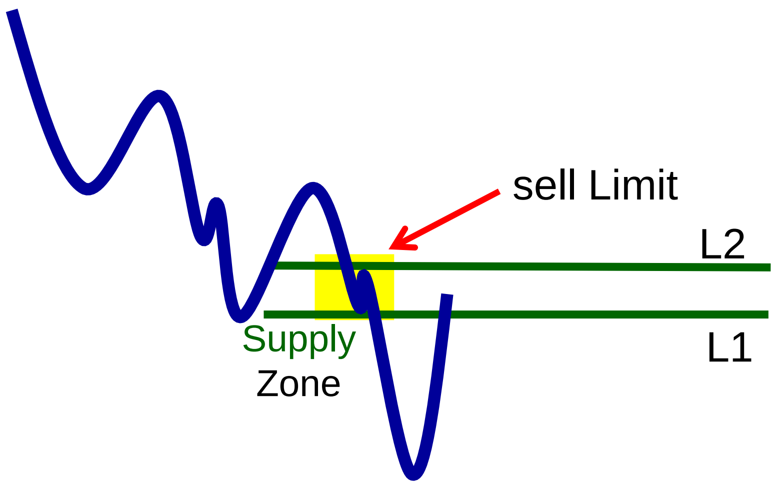
#1 Limit Entry

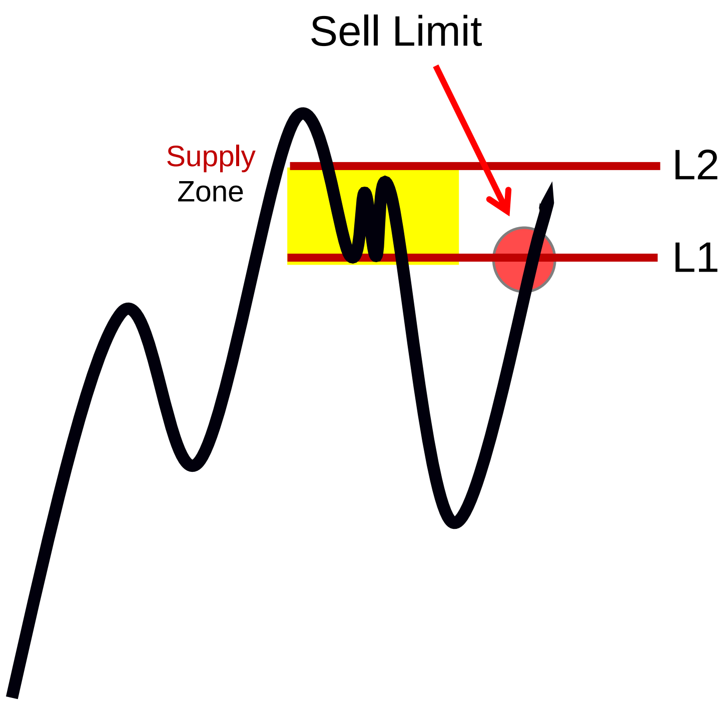
#2 Confirmation Entry

#3 Stop entry

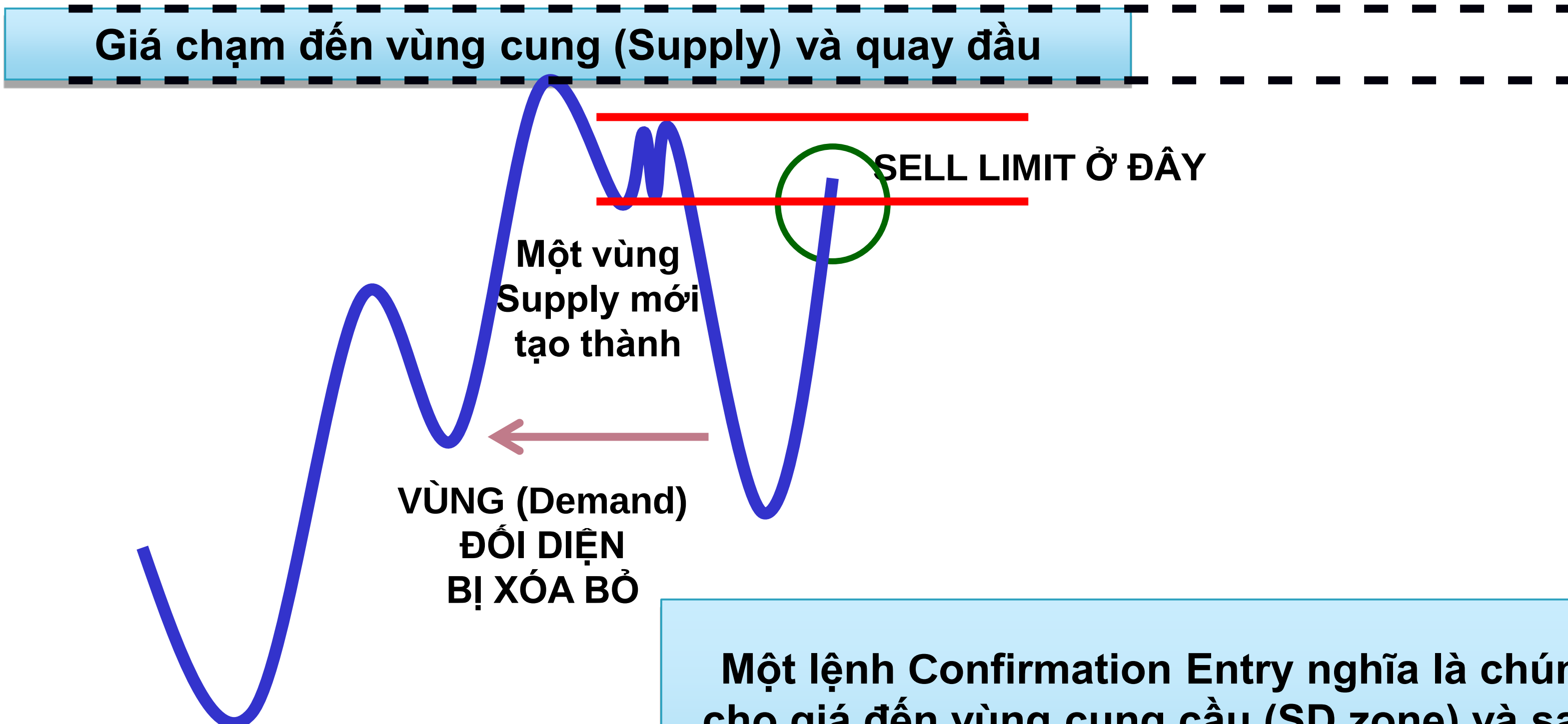
CÁCH VÀO LỆNH THỨ NHẤT : LIMIT ENTRY

Lệnh Limit là cách đặt một lệnh chờ mua hoặc bán (buy/sell) ở đường L1 của SD trước khi giá chạm đường này.





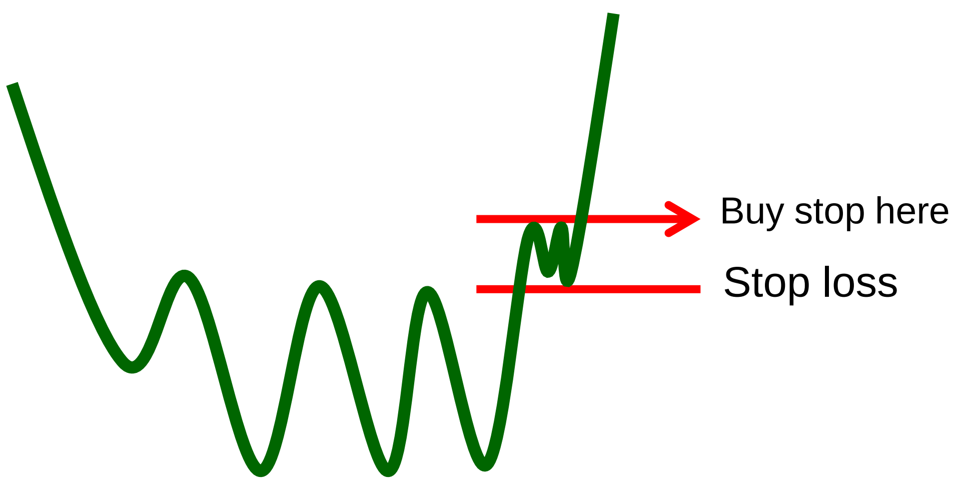
CÁCH VÀO LỆNH THỨ 2 : CONFIRMATION ENTRY

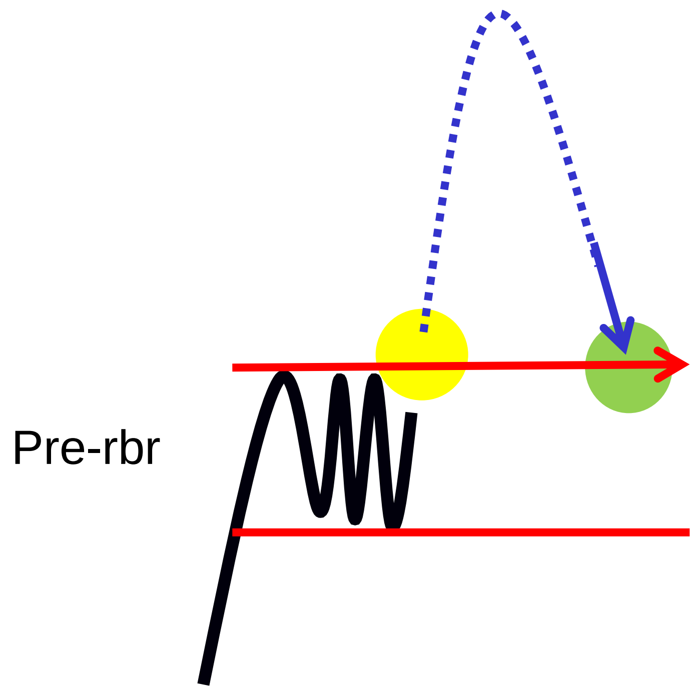


Một lệnh Confirmation Entry nghĩa là chúng ta đợi cho giá đến vùng cung cầu (SD zone) và sau đó tiếp tục đợi cho giá ra khỏi vùng này và xóa bỏ được vùng Cầu (Demand) đối diện sau đó quay trở về vùng cung để bán

CÁCH VÀO LỆNH THỨ 3 : STOP ENTRY

Cách vào lệnh thứ 3: Momentum Breakout (MBO) nghĩa là nắm bắt những điểm gãy, điểm phá vỡ ngay từ ban đầu. Cách vào lệnh này có thể mang lại lợi nhuận ngay nhưng phải đảm bảo đi theo xu hướng của Trend.

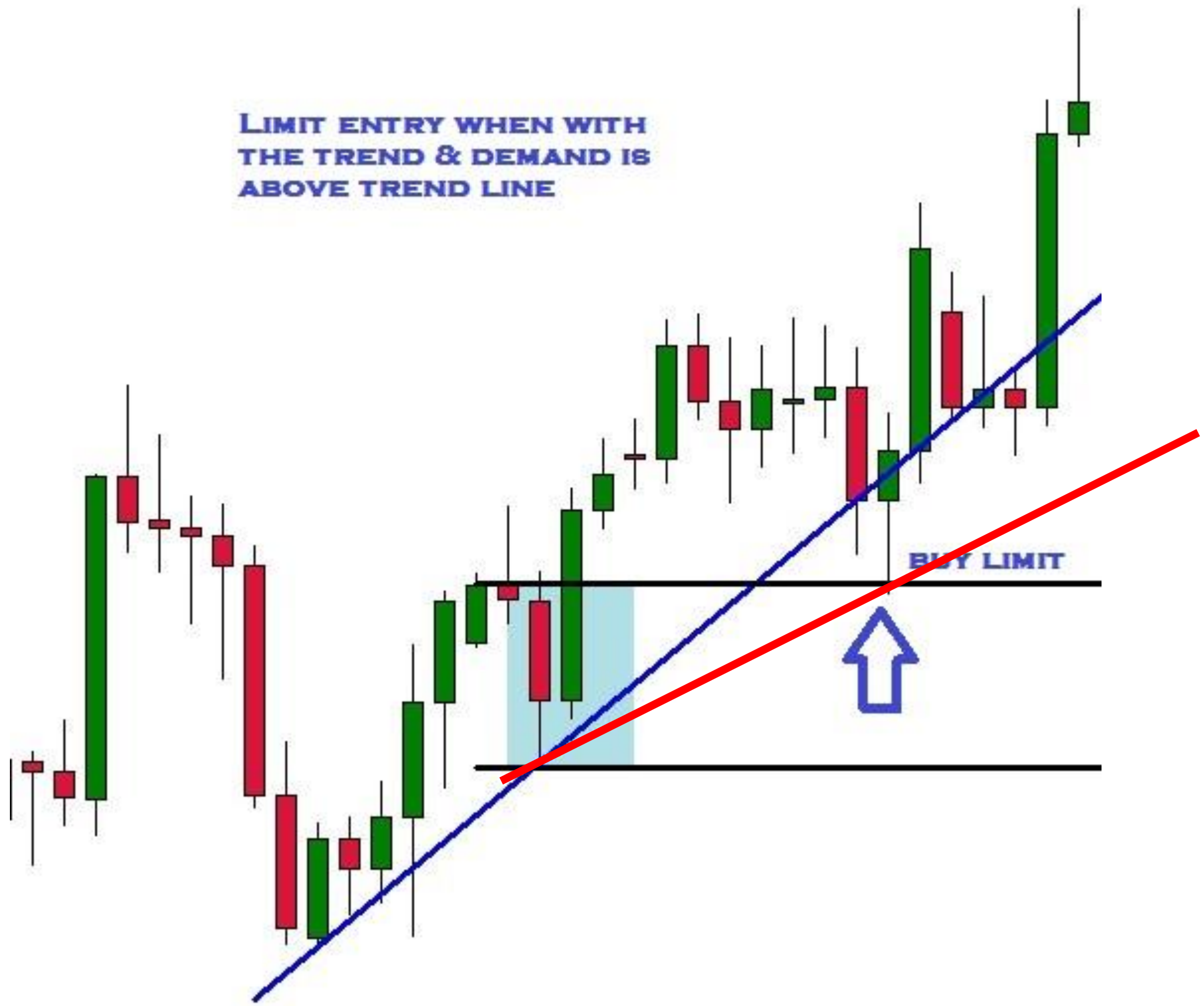




Khi nào thì sử dụng lệnh Limit Entry

- Khi vùng SD còn mới (Fresh), chúng ta sử dụng lệnh **Limit Entry**. Khung thời gian vào lệnh "Phải" luôn luôn là "mới (Fresh)".

- Trong một xu hướng đi lên. Vùng cầu (Demand) phải ở trên Trenline. Giá quay trở về vùng Demand còn mới (fresh Demand).

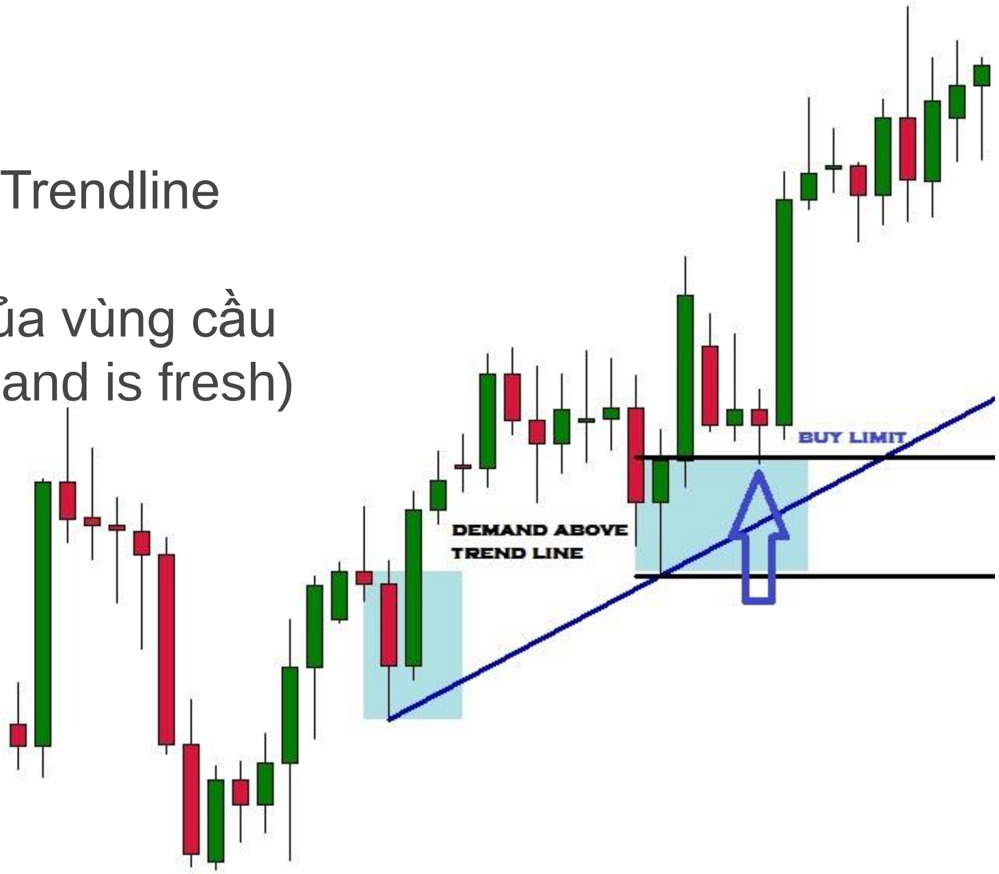


Limit entry được sử dụng khi:

1. Trading với Trend

2. Vùng cầu (Demand) ở trên Trendline

3. Khung thời gian vào lệnh của vùng cầu còn mới (entry time frame Demand is fresh)



Khi nào thì sử dụng Confirmation Entry

1. Nếu HTF của SD không mới
2. Trade theo vị trí "Location"
3. Trade theo Counter Trend
4. khi Trendline bị xóa bỏ
5. Khi SD quá rộng hoặc level on level

Khung thời gian cao hơn (HTF not fresh) không còn mới nữa dùng Confirmation Entry



Khi HTF còn mới (fresh), giá không cần tạo đỉnh cao hơn (Higher High)



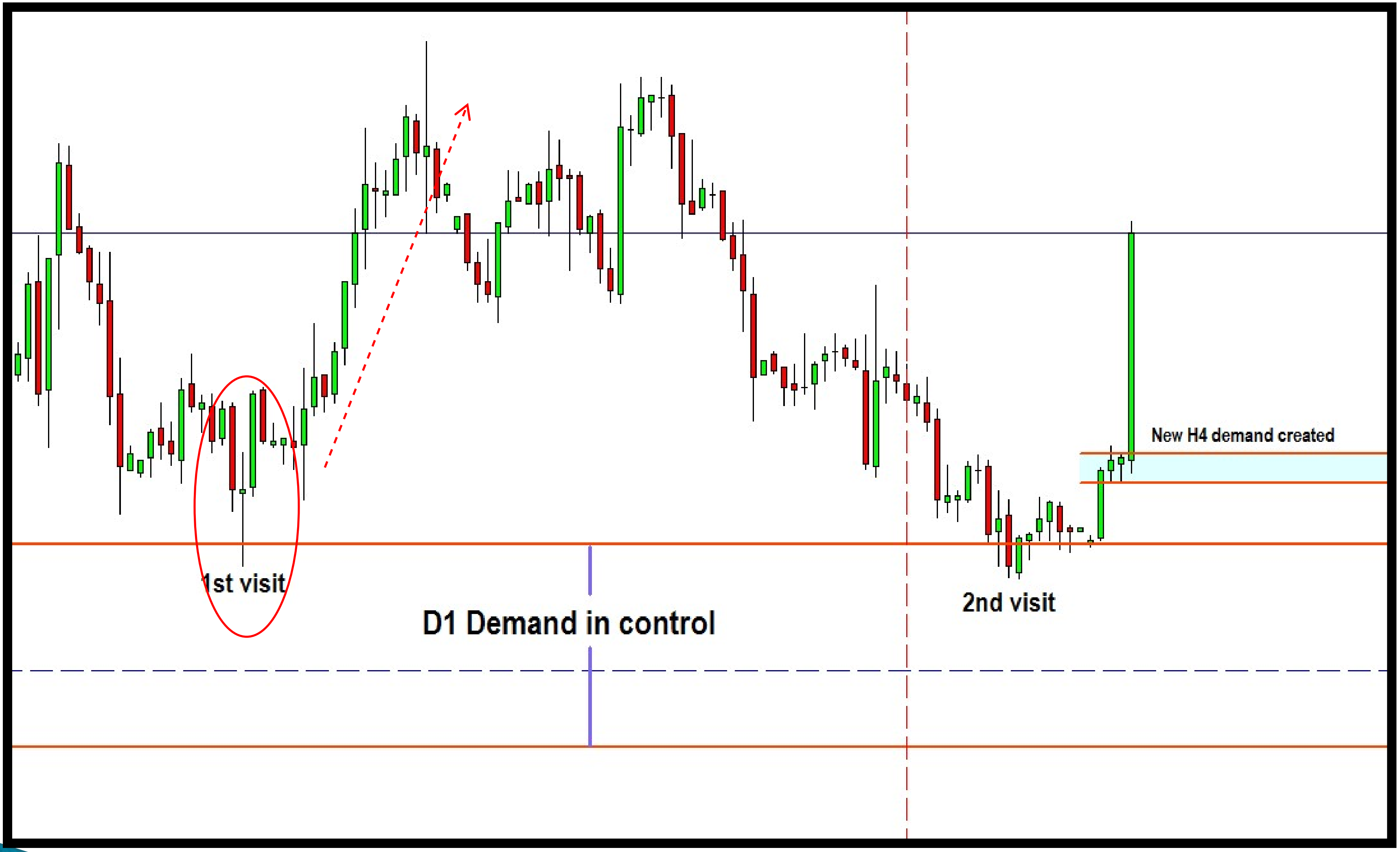
Khi vùng cầu (Demand) của HTF không còn mới, giá cần tạo đỉnh cao hơn đỉnh cũ (Higher High) để xóa bỏ vùng cung (Supply) đối diện



TF của D1 TF không có tỷ lệ thắng thua 2:1 để có thể Trade nên chúng ta đi đến khung thời gian nhỏ hơn (LTF)…



Nếu như lệnh mua chưa được thực hiện. Giá quay về và trên đường đi tạo ra một vùng cầu mới cho một lệnh mua khác.





New H4 demand created
2nd visit
D1 Demand in control


Khi Trendline bị phá vỡ,
chỉ được dùng lệnh
Confirmation Entry.
D1 DZ LÀ MÀU XANH NẰM TRONG DZ TUẦN MÀU VÀNG

Khi HTF còn mới (fresh), Giá chạm vùng này lần đầu tiên, Lệnh Confirmation Entry không cần tạo một đỉnh cao hơn (Higher High)





97.951 L 97.357 C 97.575
realtime
NO NEED HH
NO HH
HH
2ND LONG
NO LONG
1ST VISIT TI WK DZ
1ST LONG

Vùng cung (Supply) quá rộng



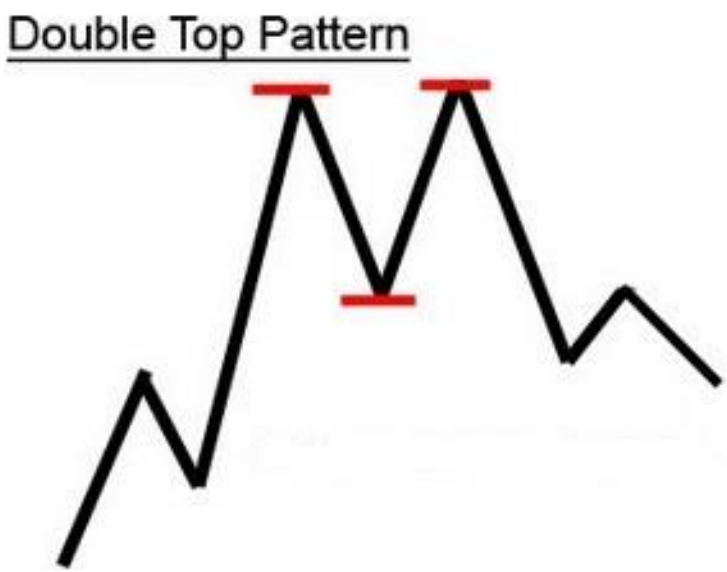
Quan trọng là đợi cho vùng Cầu (Demand) ở phái đối diện bị xóa bỏ trước khi giá quay trở về vùng cung còn mới (Fresh Supply)

Giá xóa bỏ vùng cầu (Demand) trước đó bằng cách tạo ra một đỉnh thấp hơn

Một vài mẫu hình đồ thị

1. **Mô hình đảo chiều 2 đỉnh, 2 đáy (**Double Top/bottom)
2. **Mô hình đảo chiều vai đầu vai** (Head & shoulder)

Mẫu hình đảo chiều – Hai đỉnh (Double Top)

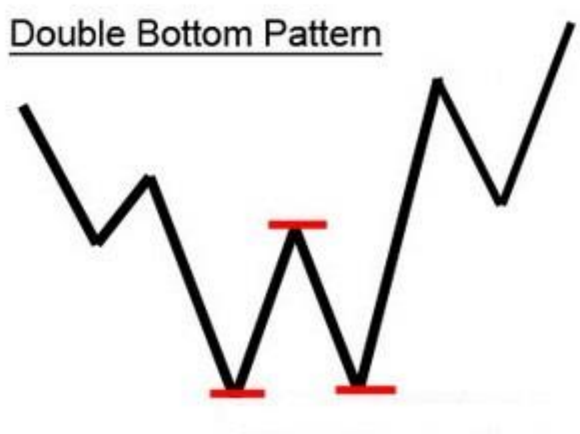


Trong một xu hướng đi lên, giá tạo ra một đỉnh cao hơn. Sau đó giá giảm và tăng trở lại. Và đáy của một sóng được tạo thành. Khi đi lên giá không thể vượt qua đỉnh trước đó và giảm trở lại.

Nếu giá phá vỡ vùng hỗ trợ, và giảm xuống thấp hơn đáy trước đó thì một mô hình 2 đỉnh được hình thành. (Nếu giá không phá vỡ vùng hỗ trợ thì không thể xem là một mô hình đảo chiều vì đây chỉ là sự hồi về của giá, trước khi tiếp tục xu hướng tăng trước đó).

Sau khi mô hình 2 đáy được hình thành, có khả năng giá sẽ trở về điểm phá vỡ. Lúc này vùng hỗ trợ sẽ trở thành vùng kháng cự.

Mẫu hình đảo chiều – hai đáy (Double Bottom)

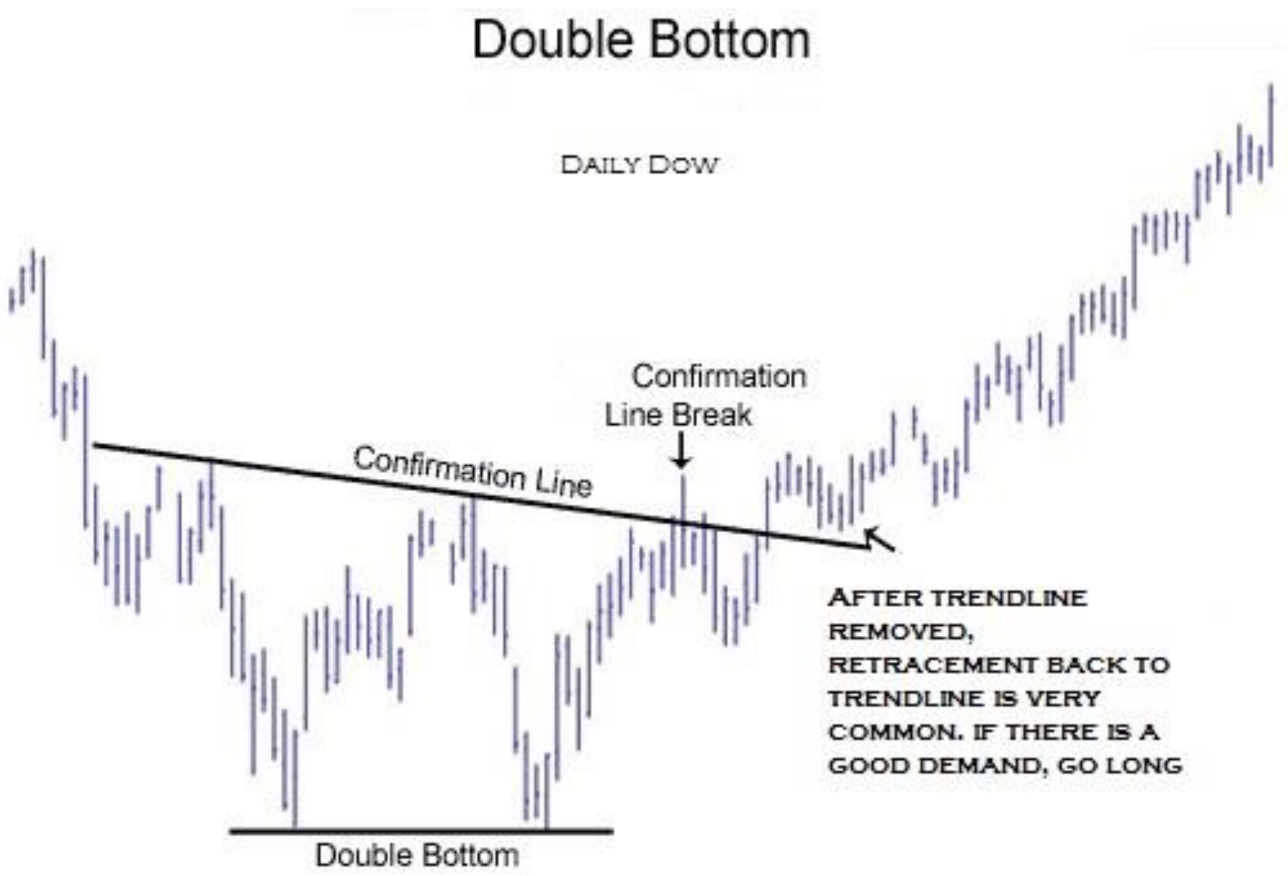


Xu hướng xuống tạo thành một đáy và giá tăng trở lại tạo thành một đỉnh sóng. Giá giảm trở lại nhưng không thể tạo thành đáy dưới đáy trước đó và lại tăng trở lại.

Nếu giá phá vỡ vùng kháng cự và tiếp tục tăng cao hơn đỉnh trước đó thì một mô hình 2 đáy được hình thành. (Nếu giá không phá vỡ vùng kháng cự, thì không thể xem là một mô hình đảo chiều vì đây chỉ là sự hồi về của giá, trước khi tiếp tục xu hướng giảm trước đó).

Sau khi một mô hình 2 đáy được hình thành. Có khả năng giá sẽ hồi lại điểm phá vỡ.

Sau khi mô hình 2 đáy được hình thành, giá thường sẽ hồi về điểm phá vỡ trước khi tiếp tục xu hướng.



Head & Shoulder reversal Pattern



Mô hình đầu vai (head & shoulder) đảo chiều ở đáy

Đây là một mô hình rất đáng tin cậy và đó là lý do mà nó rất phổ biến. Đây là một mẫu hình đảo chiều và được hình thành sau một xu hướng giảm. Mô hình H & S bao gồm những điều sau đây:

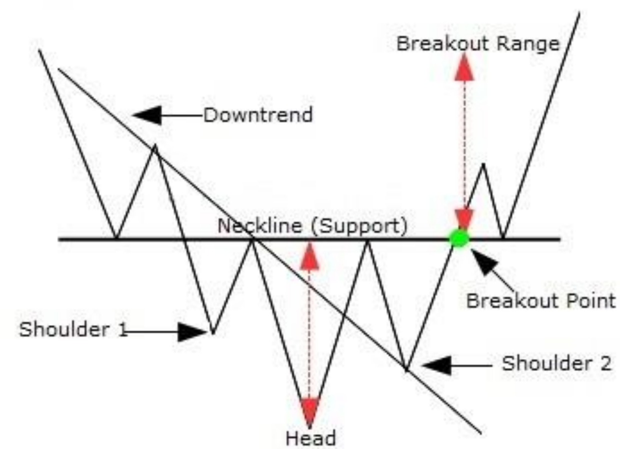
1. Vai Trái (Left shoulder): Trong một xu hướng giảm giá tiếp tục xuống sâu hơn để tạo thành một đáy đầu tiên được biết đến như vai trái và sau đó tiếp tục tăng.

2. Đầu (Head):Tiếp tục giảm từ vai trái, một lần nữa giá cả đi xuống tạo một đáy mới, thấp hơn vai trái gọi là đáy giữa hay là "đầu" của mô hình và đi lên đến mức cao nhất trước đó.

3. Vai phải (Right shoulder): Nó được hình thành khi giá đi xuống từ mức cao của "đầu" nhưng không thấp như đáy của "đầu" và đi lên một lần nữa tạo thành đáy thứ ba hoặc vai phải.

4. Đường cổ (Neckline):

Đó là đường vẽ qua đỉnh của vai trái, đầu và vai phải và được coi như là một đường hỗ trợ quan trọng cho mô hình này.



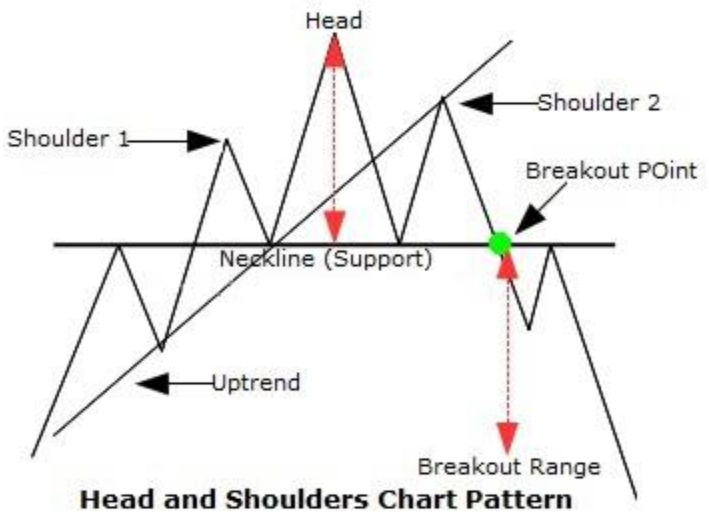
Reverse Head and Shoulders Chart Pattern

Sau một quãng thời gian dài sụt giảm, một mô hình H&S được hình thành báo hiệu một sự đảo chiều. Chúng ta bắt đầu tìm kiếm các cơ hội mua sau khi mô hình này được hình thành.



Mô hình đầu vai (Head & Shoulder) đảo chiều ở đỉnh

- Đây là một mô hình rất đáng tin cậy và đó là lý do mà nó rất phổ biến. Đây là một mẫu hình đảo chiều và được hình thành sau một xu hướng tăng. Mô hình H & S bao gồm những điều sau đây:
- 1. Vai Trái (Left shoulder): Trong một xu hướng tăng giá tiếp tục lên cao hơn để tạo thành một đỉnh đầu tiên được biết đến như vai trái và sau đó giảm trở lại.
- 2. Đầu (Head):Tiếp tục tăng cao từ vai trái, một lần nữa giá cả đi lên tạo một đỉnh mới, cao hơn vai trái goi là đỉnh giữa hay là "đầu" của mô hình và đi xuống đến mức thấp nhất trước đó.
- 3. Vai phải (Right shoulder): Nó được hình thành khi giá đi lên từ mức thấp của "đầu" nhưng không cao như đỉnh của "đầu" và đi xuống một lần nữa tạo thành đỉnh thứ ba hoặc vai phải.
- .



4. Đường cổ (Neckline):

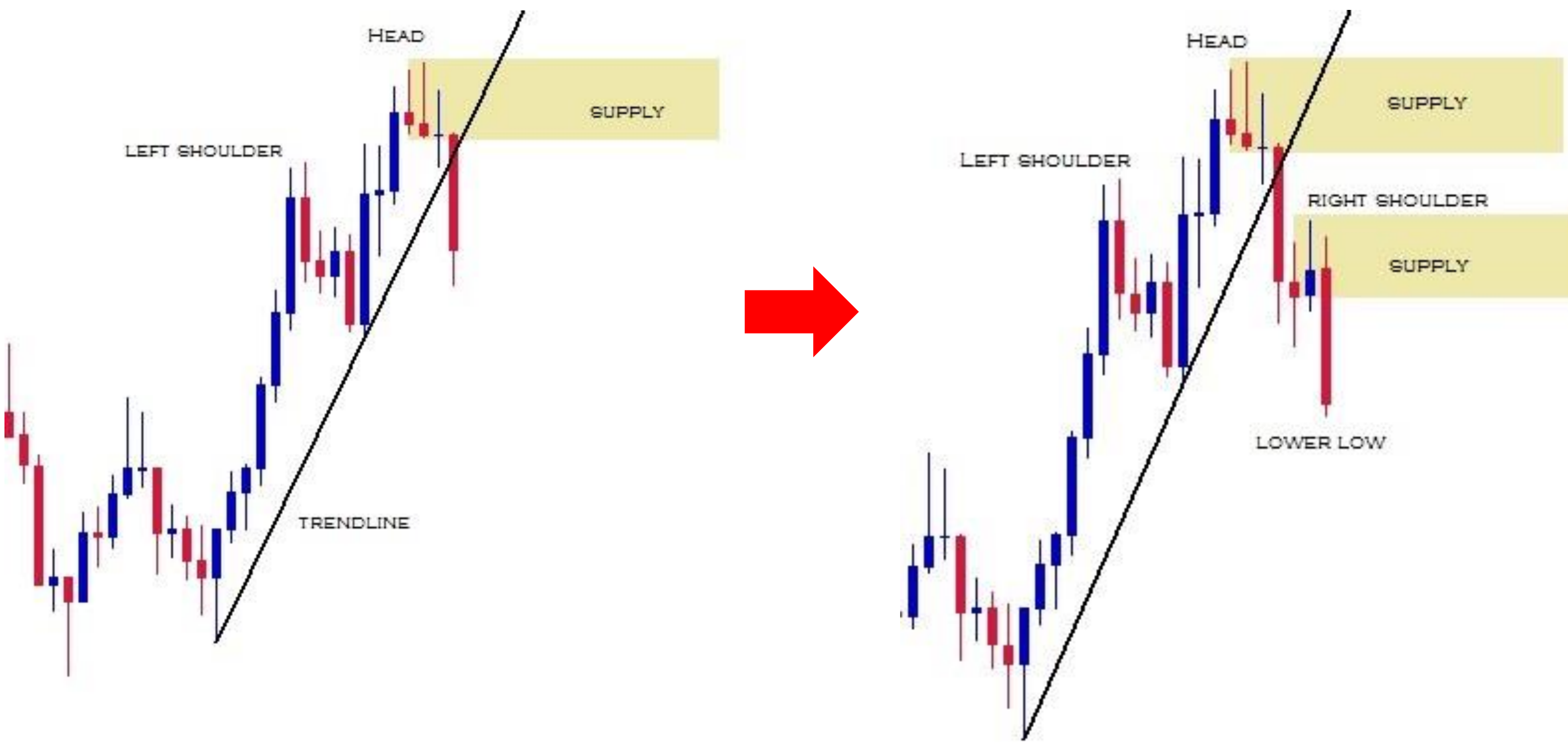
Đó là đường vẽ qua đỉnh của vai trái, đầu và vai phải và được coi như là một đường hỗ trợ quan trọng cho mô hình này.

Tp có thể kết hợp được với mô hình đảo chiều H&S



Làm thế nào để giao dịch với mẫu hình head & shoulder

Một mẫu hình H&S hình thành trong khung thời gian tuần (weekly TF)



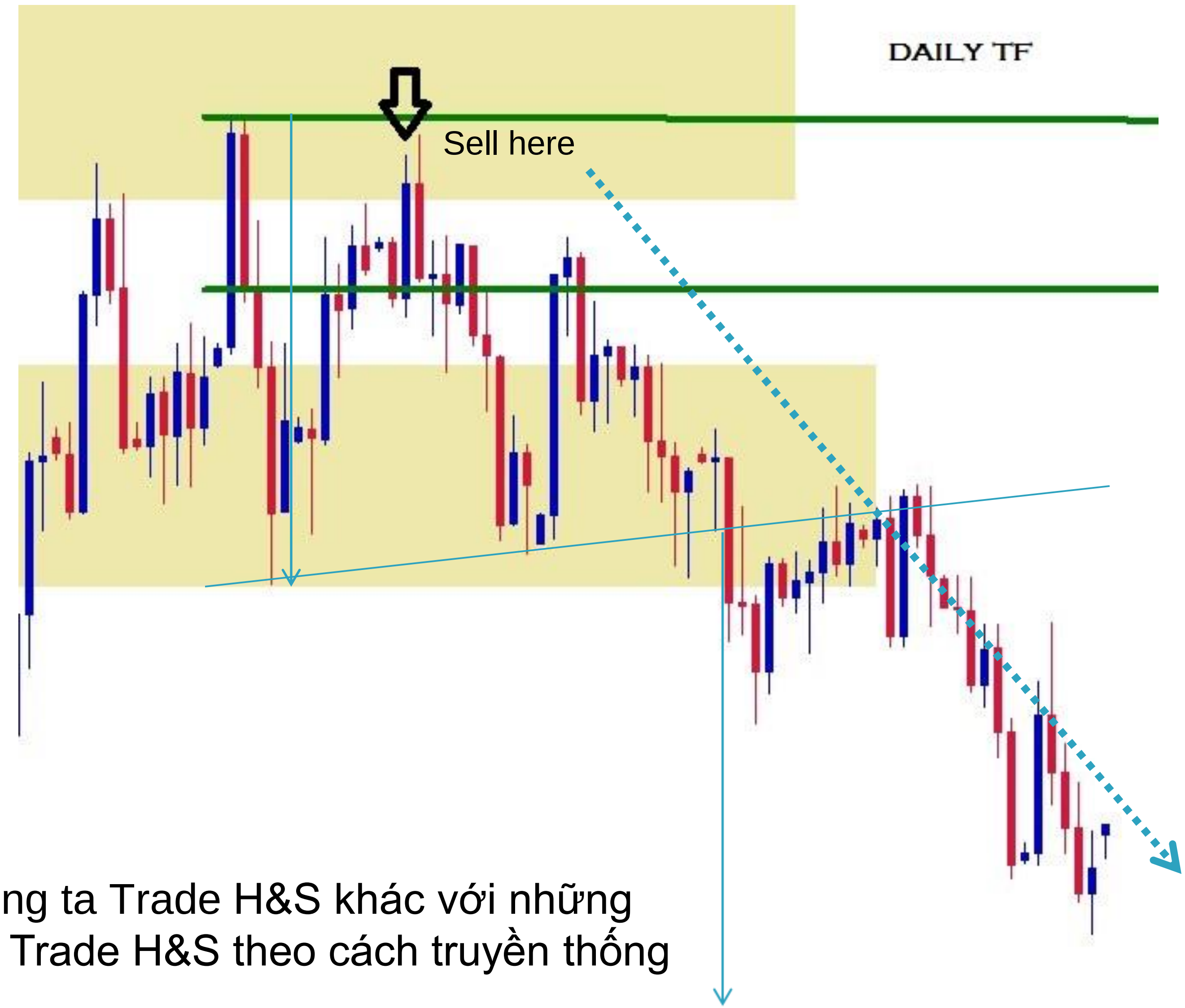
Trong khung thời gian ngày, Trendline bị phá vỡ. Quy tắc trading không cho phép chúng ta bán ở vùng Cung (Supply) gần nhất và đợi cho giá đến vùng Supply cao hơn, vùng có khả năng cao hơn để bán.







Mô hình H&S ngày nằm trong H&S tuần



Chúng ta Trade H&S khác với những người Trade H&S theo cách truyền thống

Mẫu hình H&S tiềm năng trong khung thời gian của tuần



Dự đoán H&S từ vùng cầu H4

Vai phải có thể là trong vùng màu đỏ hoặc vượt qua vùng này đến vùng màu xanh

Đặt một lệnh Buy Limit ở LTF dz vì dự đoán giá sẽ tăng từ vùng này



Hoặc là giá sẽ dừng trước khi đến vùng cầu của H4 và hình thành nên một mô hình H& S mới ở khung thời gian này



Tại sao chúng ta cần xác định nến đảo chiều và mô hình đảo chiều?

- Bởi vì chúng ta là những Trader theo xu hướng (Trend), chúng ta luôn xác định xu hướng (Trend) trước và Trade theo sự lên xuống của Trend.

- Khi xác định một mẫu hình đảo chiều, nó chỉ ra rằng xu hướng cũ đã kết thúc và đỉnh hoặc đáy mới sẽ tham gia vào một xu hướng có thể bắt đầu.

Khi nào thì Trade với mô hình tiếp diễn Continuation Patterns (CP) (DBD & RBR)

- Trading theo xu hướng (Trend), CP ở trên Trendline trong xu hướng tăng, hoặc CP ở dưới Trendline trong một xu hướng giảm.
- Khi một vùng hỗ trợ và kháng cự (Support Resistance) bị phá vỡ, Giá sẽ có khả năng cao trong việc quay về các CP được tạo ra gần vùng này.
- Khi giá xuất phát từ một khung thời gian cao hơn của vùng cung cầu (Supply Demand) và đang ở trong một lệnh “Location & Trend” thì CP có khả năng thắng cao hơn.

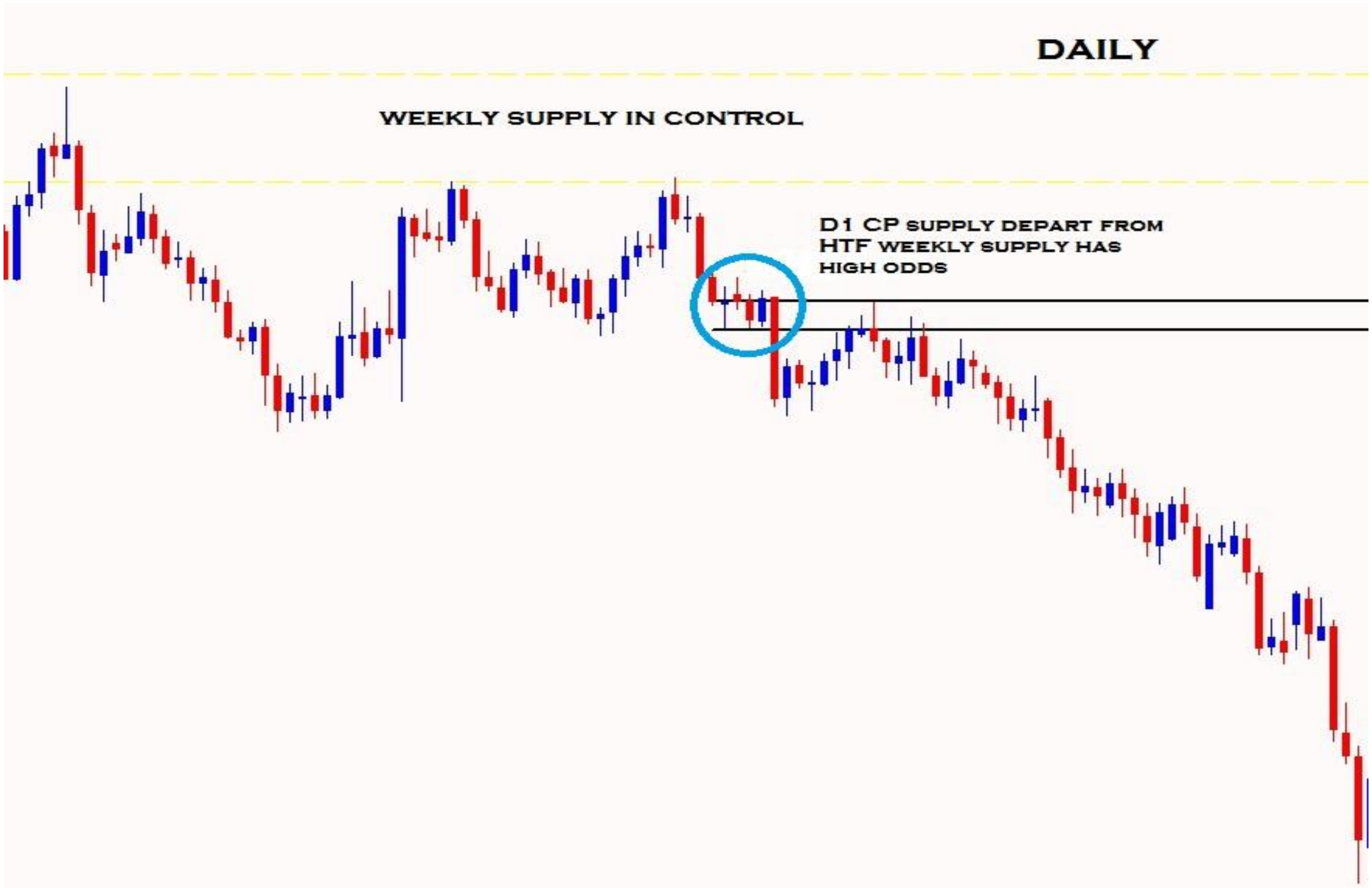
Một CP Supply có giá trị để bán nếu nó ở dưới đường Trendline.



Vùng "source" mà xóa bỏ vùng SD đối diện thì có tỷ lệ thắng cao



Khi giá xuất phát từ vùng Supply Demand của khung thời gian cao hơn



Chúng ta không Trade CP khi nào

1. Khi cấu trúc của vùng base không tốt, ví dụ:
   - ❖ Có quá nhiều nến
   - ❖ Chỉ có một cây nến Doji trong base
   - ❖ Khi cây nến có đuôi dài
   - ❖ Khi base có dạng hình cầu thang, giá đóng cửa không giống nhau.
2. Khi đường xu hướng (Trendline) bị phá vỡ
3. CP hình thành ngược lại với với vùng cung cầu đang kiểm soát
4. Khi giá đã đi đến cực điểm (over extended), CP có ít khả năng thắng.

Base tốt vs Base xấu

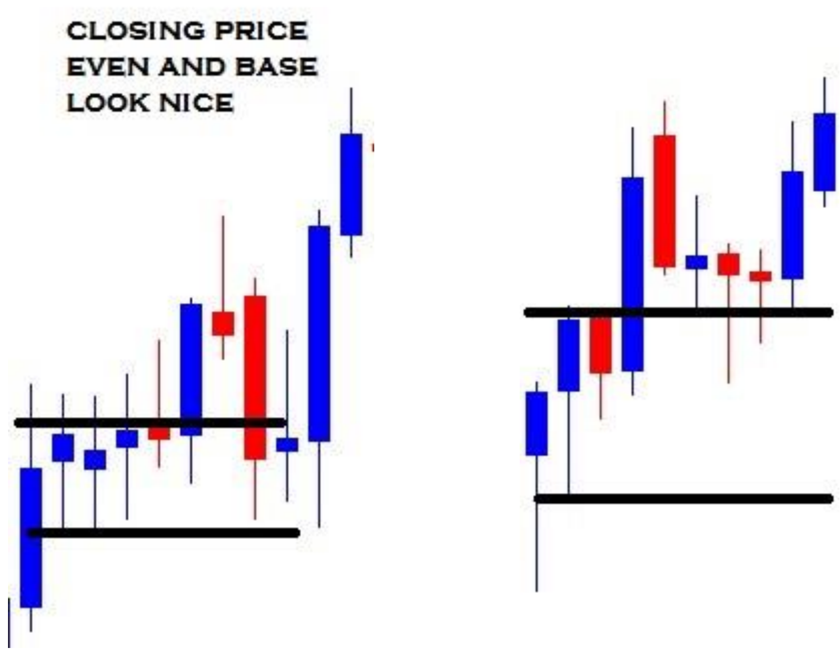
Có quá nhiều cây nến



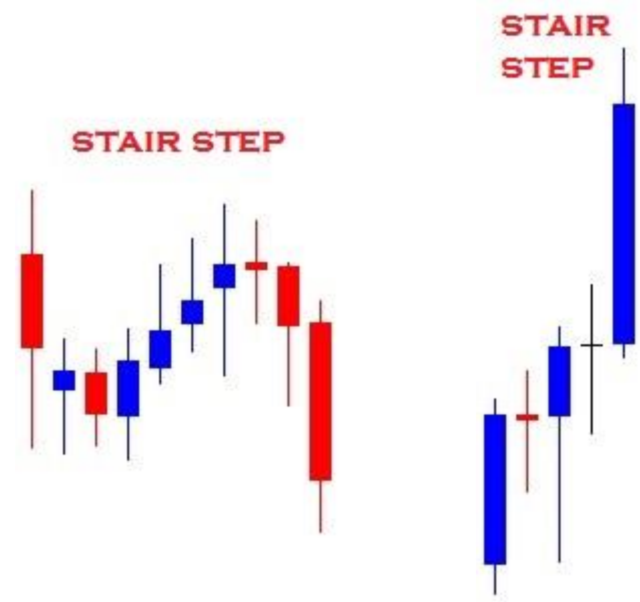
Nến đuôi dài



Base tốt vs Base xấu



Base tốt



Base xấu

Khi Trendline bị vi phạm và bị phá vỡ, lệnh mua đặt với CP có khả năng lời thấp



Khi nào thì vùng Cung Cầu (Supply Demand) có giá trị?

1. Khi loại bỏ được vùng cung cầu đối diện: tạo ra đỉnh cao hơn hoặc đáy thấp hơn chưa hẳn làm cho một vùng có giá trị. Vùng có giá trị khi nó xóa bỏ được vùng đối diện nó.

2. Vùng SD nguyên bản (origin SD) xóa bỏ được Trendline thì được coi là một vùng có giá trị. Giá không cần phải xóa bỏ vùng SD đối diện.

** **Một vùng SD được coi là có giá trị nếu <u>một trong 2 luật trên được áp dụng.</u>**

Luật giá trị thứ 1 – Xóa bỏ được vùng đối diện



Luật giá trị thứ 2: vùng source phá vỡ được Trendline thì tự động có giá trị mà không cần xóa bỏ bất kỳ một vùng SD nào

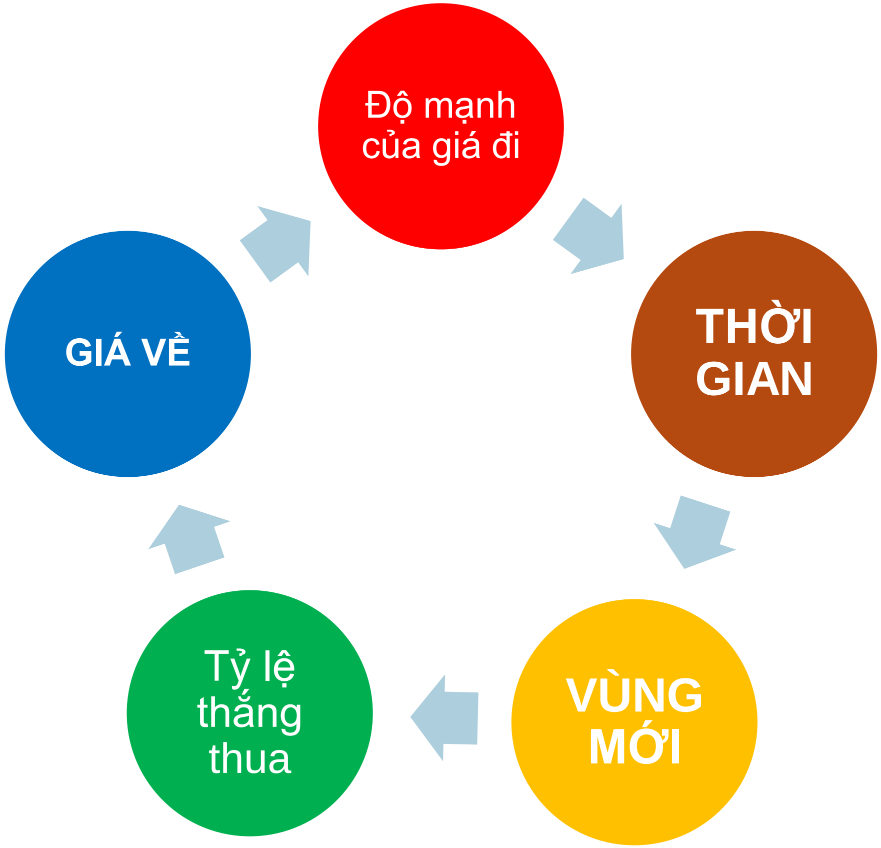


Luật giá trị thứ 2: vùng SD nguyên bản phá vỡ được Trendline thì tự động có giá trị





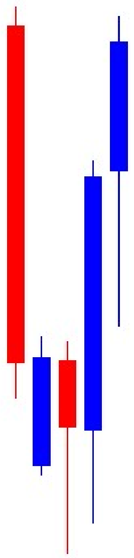
Cấu trúc của một Trade



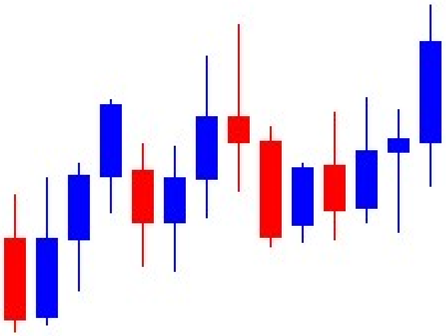
#1- Giá đi – độ mạnh của sự dịch chuyển giá

1. Nếu giá rời khoải một vùng càng mạnh, thì khả năng thành công của Trader trong việc Trade sẽ cao hơn.
2. Vùng cung cầu càng mất cân bằng (Imbalance Supply & Demand) thì giá sẽ càng di chuyển nhanh ra khỏi vùng đó.
3. Khoảng trống thể hiện cho một sự mất cân bằng cung cầu (Supply & Demand) lớn.

#1- Giá đi – độ mạnh của sự dịch chuyển giá



Giá đi là điểm mấu chốt!
Chúng ta tìm kiếm ERC phóng lên mạnh kèm theo đó là một cây ERC mạnh nữa.



Giá đi chậm với những cây nến nhỏ không thể hiện một sự mất cân bằng lớn giữa người mua và người bán

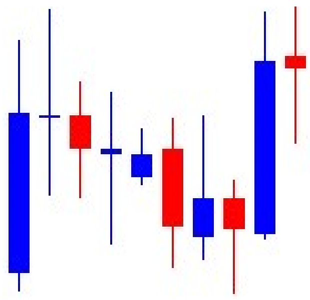
#2 – Thời gian ở một vùng

1. Nếu giao dịch thị trường trong một khung thời gian quá nhiều, thì có thể là không có sự mất cân bằng lớn ở đây.

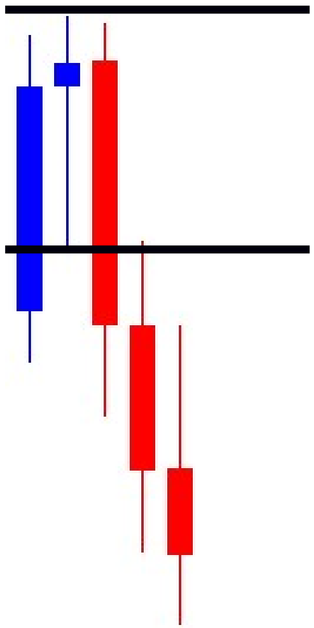
2. Khu vực có ít cây nến thì tốt hơn, sự mất cân bằng lớn hơn.

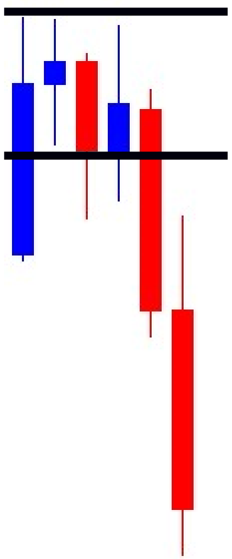
3. Theo kinh nghiệm, 6 cây nến hoặc hơn là quá nhiều…

#2- Giá ở một vùng trong trong bao lâu?



Quá nhiều cây nến





#3 Tỷ lệ thắng thua

Giá có thể đi bao xa trước khi quay đầu?

> 1:3





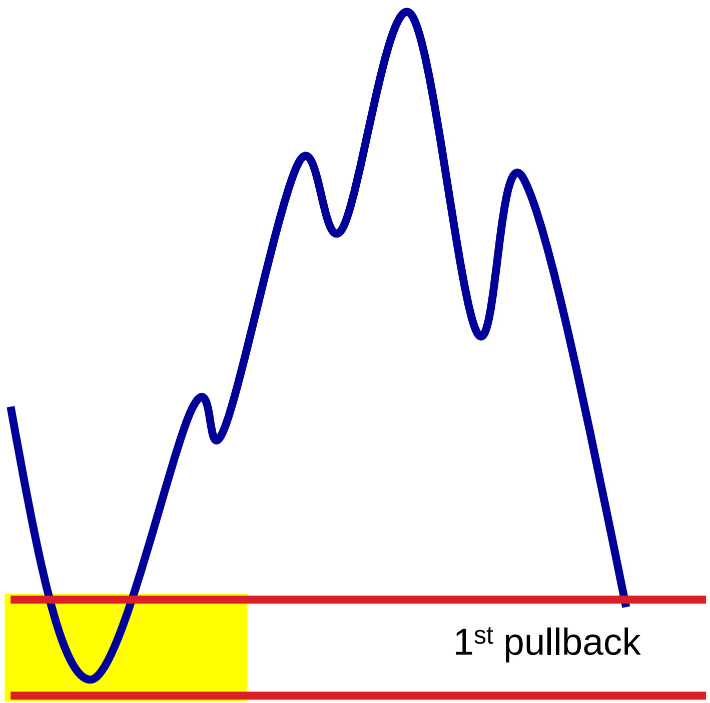
#4 Vùng mới

- Những vùng mất cân bằng luôn có những vùng cung cầu còn sót lại. Và chúng ta muốn những vùng cung cầu phải còn mới.
- Khi giá trở về vùng này sẽ xóa bỏ những vùng cung cầu còn sót lại này.
- Số lần giá hồi lại và độ sâu của giá khi lùi về là những đặc điểm chúng tôi tìm kiếm trong một vùng khi nói khả năng thành công.



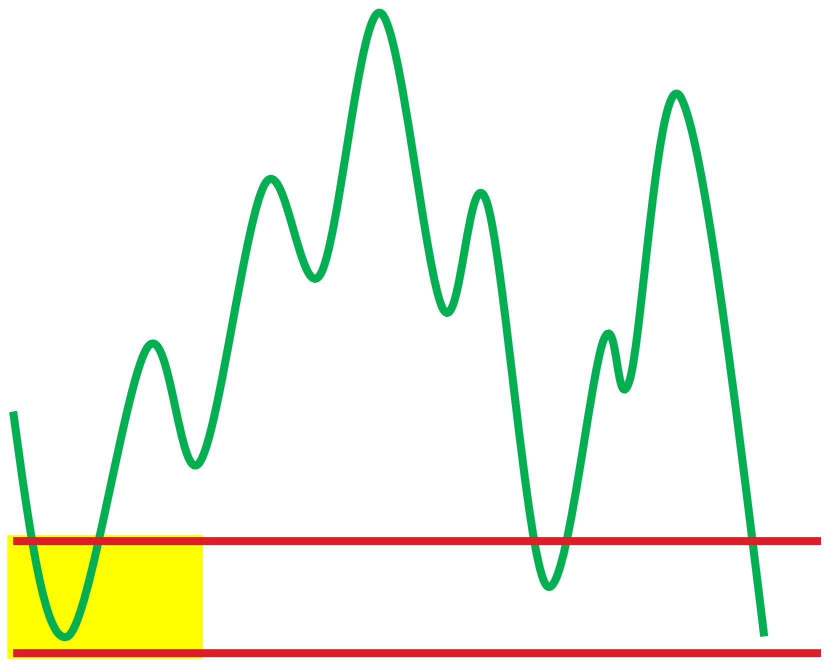


Có khả năng thắng cao



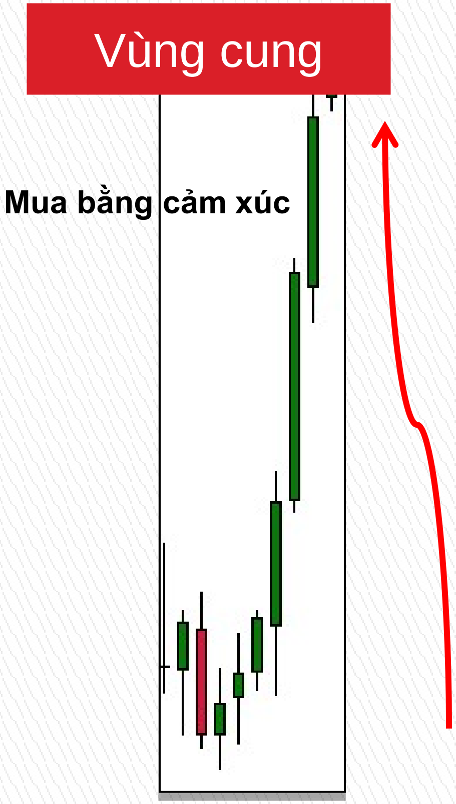
Lần đầu tiên hồi về vùng SD thường có khả năng thắng cao hơn. Chúng ta chỉ Trade ở những vùng còn mới

Có khả năng thắng ít

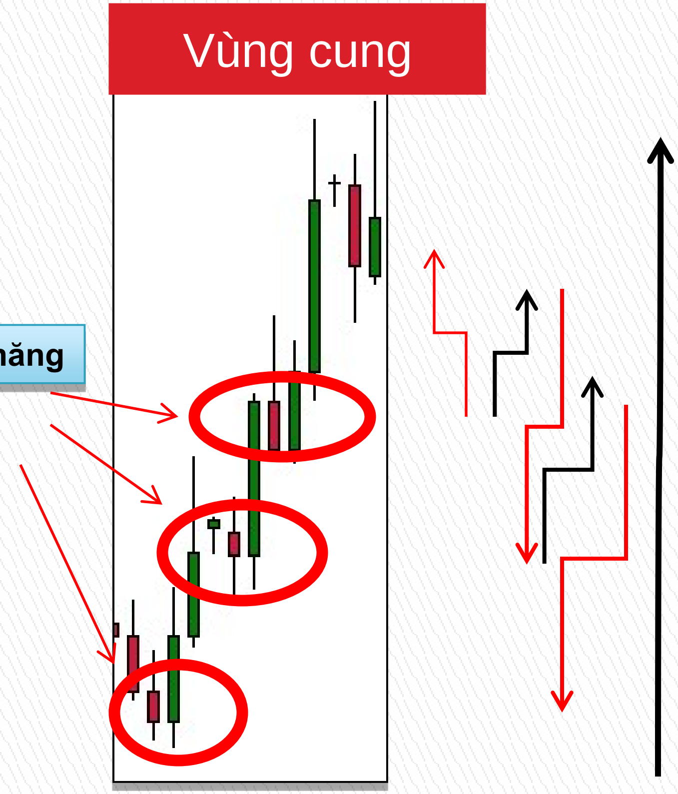


Lần thứ 2 giá hồi về thường không có tỷ lệ thắng cao như lần thứ nhất. Vì vậy nếu muốn dùng vùng này thì nên sử dụng lệnh Confirmation Entry

#5 – Giá đến



Những vùng Demand tiềm năng



Những cây nến ERC đến không tạo ra bất cứ một vùng cầu (Demand) tiềm năng nào.

Giá đến theo dạng “Những bậc cầu thang” tạo ra những vùng cầu (Demand) tiềm năng.

Sự di chuyển lên liên tục của các vùng cung (Supply) = mỗi vùng đều là vùng tái tạo lại cầu (Demand) trước đó = dễ dàng bị xóa bỏ



Mỗi lần giá hồi về đều là tái tạo lại vùng cầu (Demand) trước đó. Khi có sự dịch chuyển lên liên tục về giá tới vùng Supply ở HTF, giá sẽ dễ dàng bị đảo chiều và rời khỏi vùng này.

Level on Level (LOL)

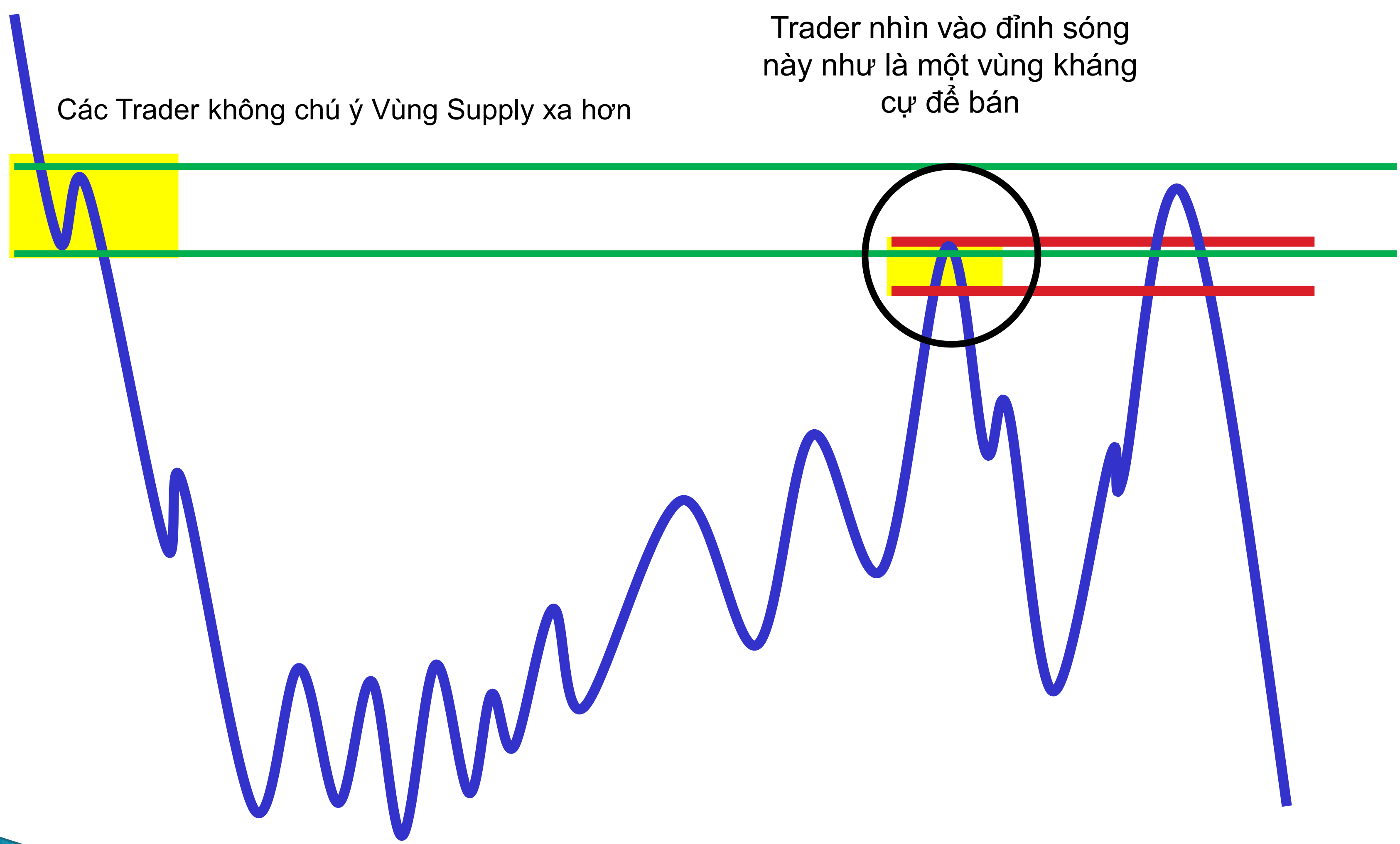


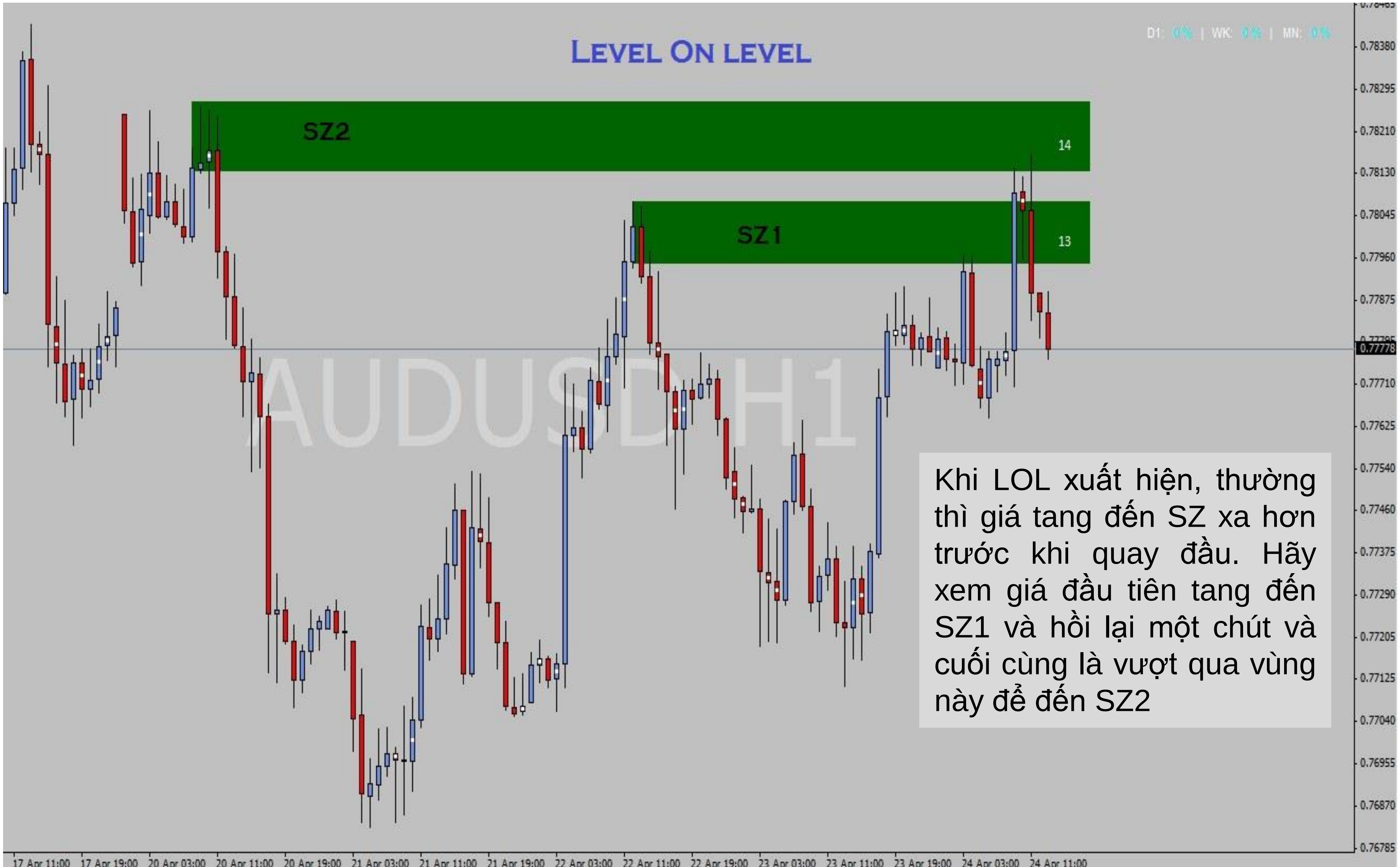
Bất cứ nơi đâu có sự xuất hiện của LOL, giá thường đi quá vùng SD thứ nhất và kích hoạt (trigger) ở vùng SD xa hơn.

LOL thường là những cái bẫy được tạo ra bởi những tay chơi chuyên nghiệp



BULLTRAP là một chiến thuật được sử dụng bởi những người chuyên nghiệp để loại bỏ các lệnh trigger





Khi LOL xuất hiện, thường thì giá tang đến SZ xa hơn trước khi quay đầu. Hãy xem giá đầu tiên tang đến SZ1 và hồi lại một chút và cuối cùng là vượt qua vùng này để đến SZ2

Hãy xem giá không hồi lại ở vùng DZ 31 và đi thẳng đến vùng DZ 23. Nếu như bạn không thể vào lệnh với Confirmation ở DZ31 thì bạn nên Buy Limit ở DZ 23. Và hãy xem, giá đến vùng DZ 23 và tăng 200 pips sau đó.





Một ví dụ khác về LOL khi giá đi thẳng đến vùng DZ xa hơn và tăng hơn 100 pips trong vòng 3 giờ

Chúng ta cần xem xét thêm về Đồng Đô La

Đơn vị tiền tệ được giao dịch nhiều nhất trên thế giới là Dollar Mỹ.

Nó được sử dụng ở hầu hết trong các giao dịch quốc tế và được coi như là một loại tiền tệ dự trữ cho các giao dịch. Đồng Dollar Mỹ chiếm khoảng 80% các giao dịch trên toàn thế giới.

Giá trị đồng dollar của Mỹ được theo dõi trong trading theo một chỉ số đo được gọi là US Dollar Index ($ DXY).

Hiểu về xu hướng Của $ DXY có thể giúp các Trader nâng tỷ lệ thắng của mình lên.



Sự tương quan của US Dollar



Khi cả USDIX & EURUSD đến vùng SD cùng lúc, level phải được chú ý nhiều hơn

Nhiều khung thời gian

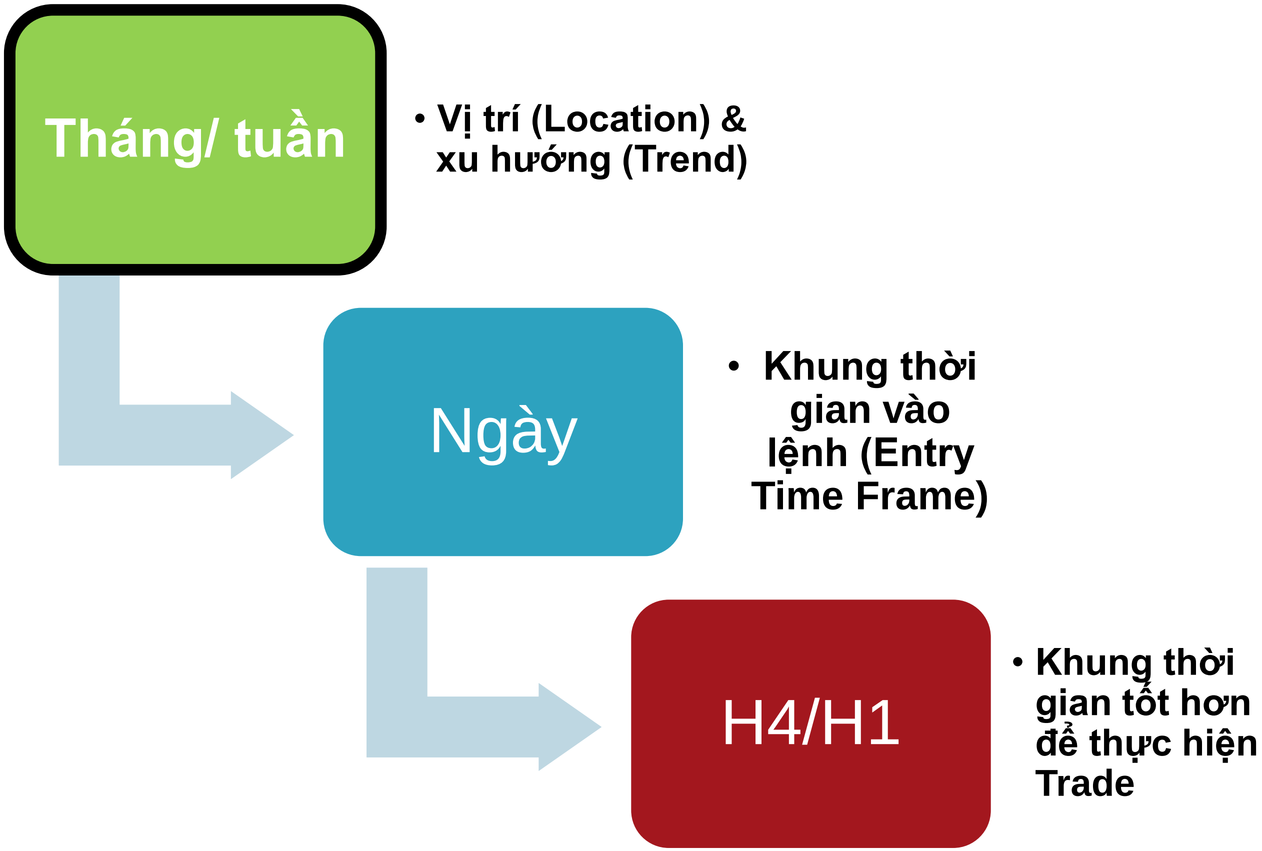
- Phân tích nhiều khung thời gian là tối quan trọng bất kỳ chiến lược giao dịch nào, Giao dịch cung cầu cũng không phải là một ngoại lệ. Chúng tôi có thể sử dụng 3 khung thời gian kết hợp để phân tích như là một Swing Trader: Tháng / Tuần / Ngày.
- Khung thời gian cao hơn đáng tin cậy hơn hoặc có thể nói Supply Demand xuất hiện ở HTF mang lại tỷ lệ thắng cao hơn.
- Chúng ta muốn dựa vào sức mạnh của đường xu hướng ở HTF. Càng nhiều khung thời gian cùng một hướng thì khả năng thắng cao hơn. Điểm chính yếu đó chính là nhìn được bức tranh chung của thị trường.



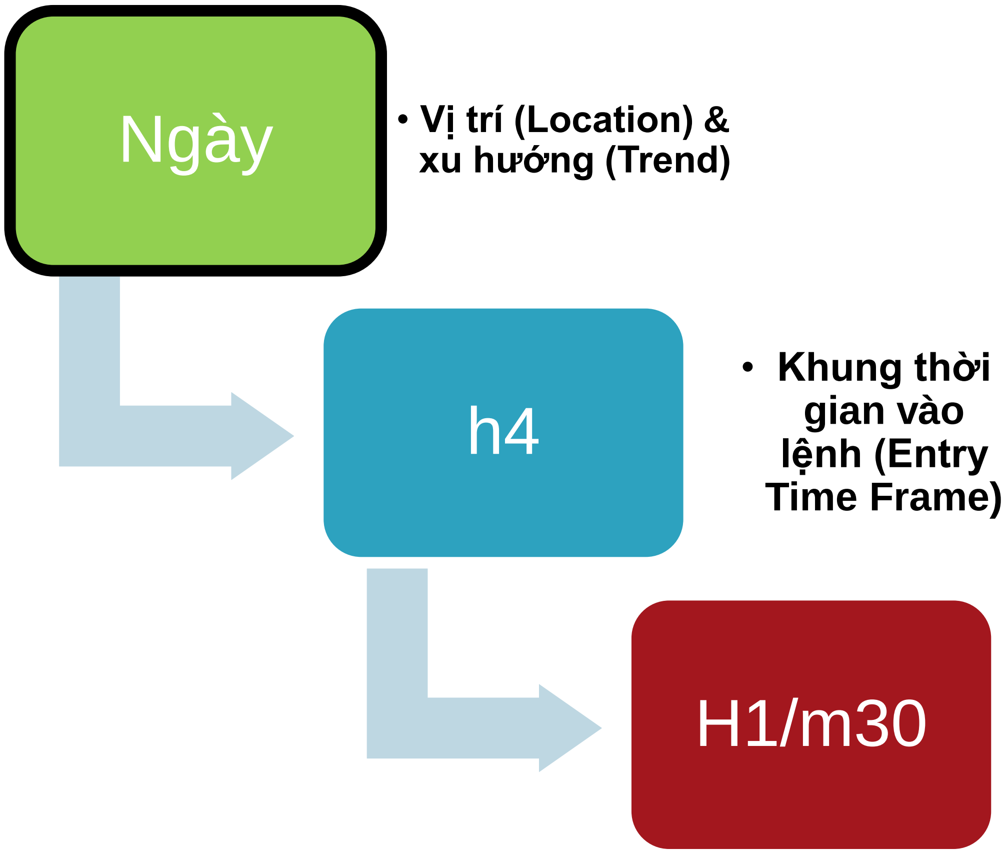
Làm sao tôi biết khung thời gian nào để Trade Supply Demand là hợp lý?

- Chúng ta bắt đầu phân tích từ các khung thời gian cao nhất, Tháng, hàng tuần và hàng ngày cho đến khung thời gian mà xu hướng bị phá vỡ.
- Một khi chúng ta đã xác định khoảng thời gian đã phá vỡ xu hướng của HTF, chúng ta chuyển sang 1 khung thời gian cao hơn so với khung thời gian có xu hướng bị phá vỡ, và chờ đợi cho giá tạo ra một vùng có giá trị và Trade theo hướng các khung thời gian cao hơn.
- Tuân thủ cấu trúc của một Trade, các quy tắc Trendline & Location (vị trí).

Cách kết hợp các khung thời gian của một Trader theo phong cách Swing



Cách kết hợp các khung thời gian của một Trader theo phong cách Intraday



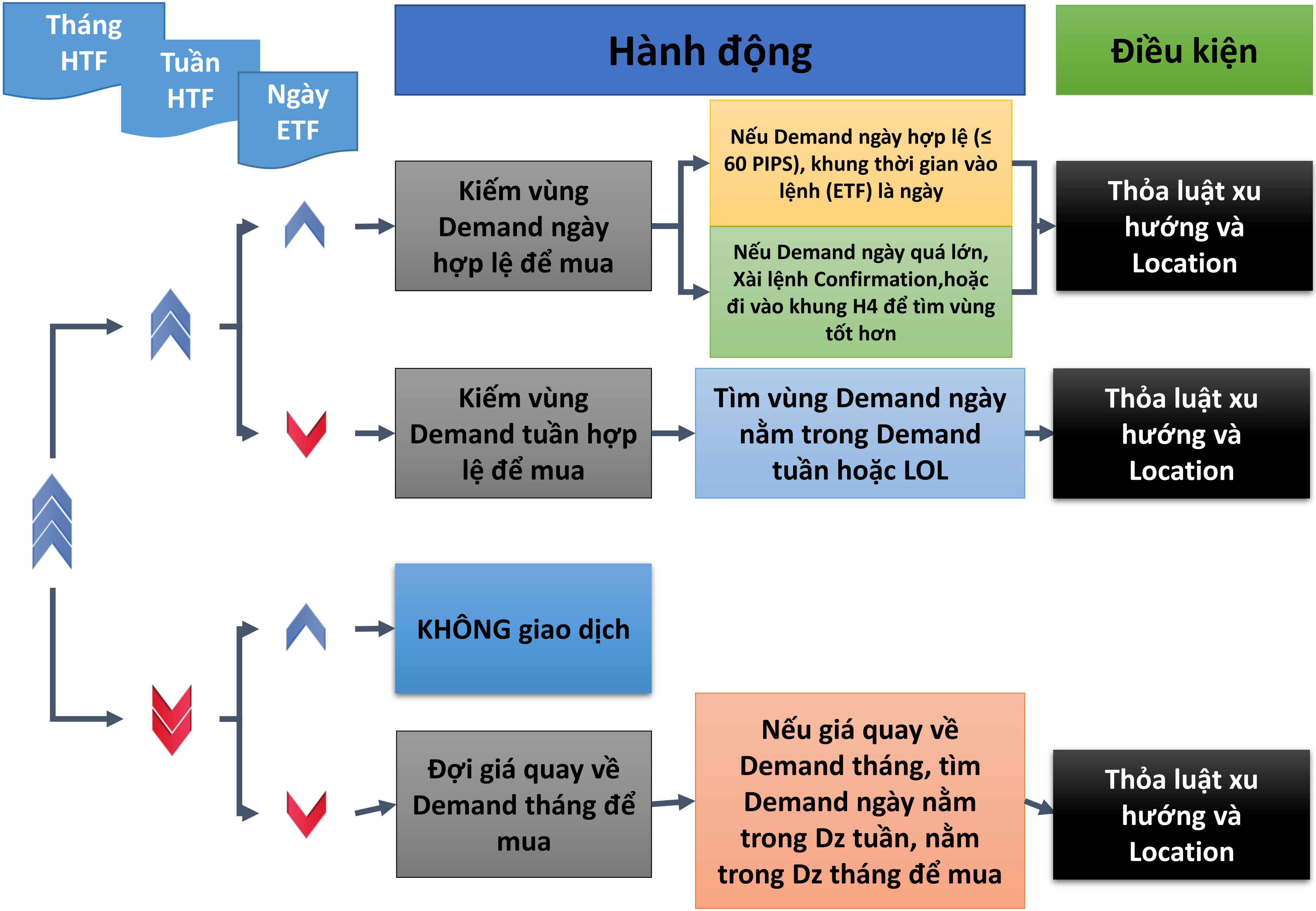
- Vị trí (Location) & xu hướng (Trend)
- Khung thời gian vào lệnh (Entry Time Frame)
- Khung thời gian tốt hơn để thực hiện Trade

Quy tắc khi Trade với nhiều khung thời gian Multiple Time Frame (MTF)

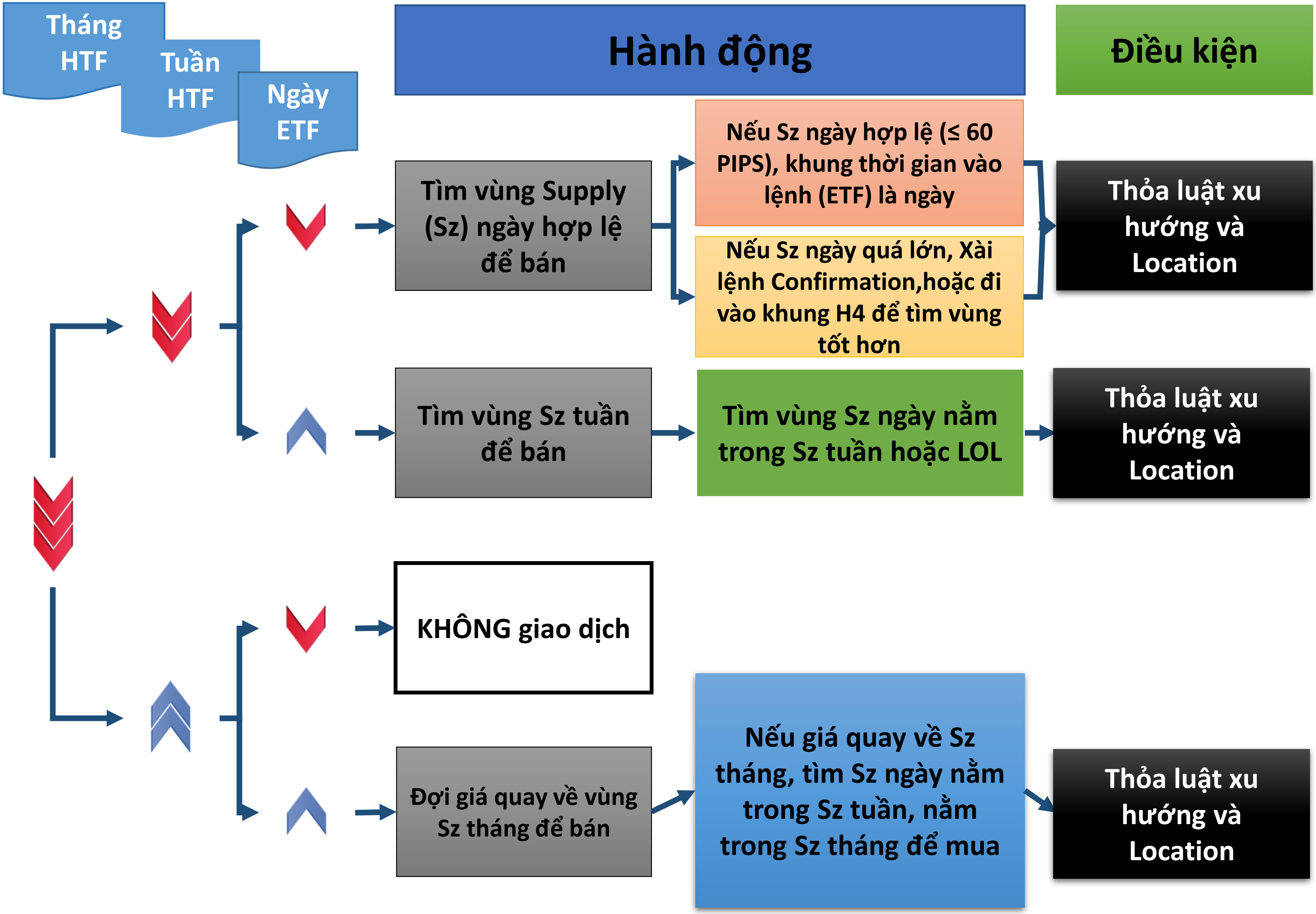
- Là một Trader theo phong cách swing, phải luôn Trade theo xu hướng của HTF (tháng) nếu sử dụng các khung thời gian Tháng/ Ngày/ Tuần/ H4.
- Chúng ta luôn muốn Trade khi có càng nhiều các khung thời gian đang có chung một xu hướng đặc biệt là khi chúng có cùng xu hướng với HTF (tháng).
- Khi Trendline bị phá vỡ ở một khung thời gian, (vd. D1), thì chúng ta nên sử dụng Supply/ Demand ở khung thời gian cao hơn (Vd. Tuần).
- Khi là một Trader theo Trend, chúng ta không bao giờ mua ở vùng Demand ở khung thời gian đi xuống. Và không bao giờ bán ở vùng cung ở khung thời gian đi lên.

Chiến lược cốt lõi của cung cầu

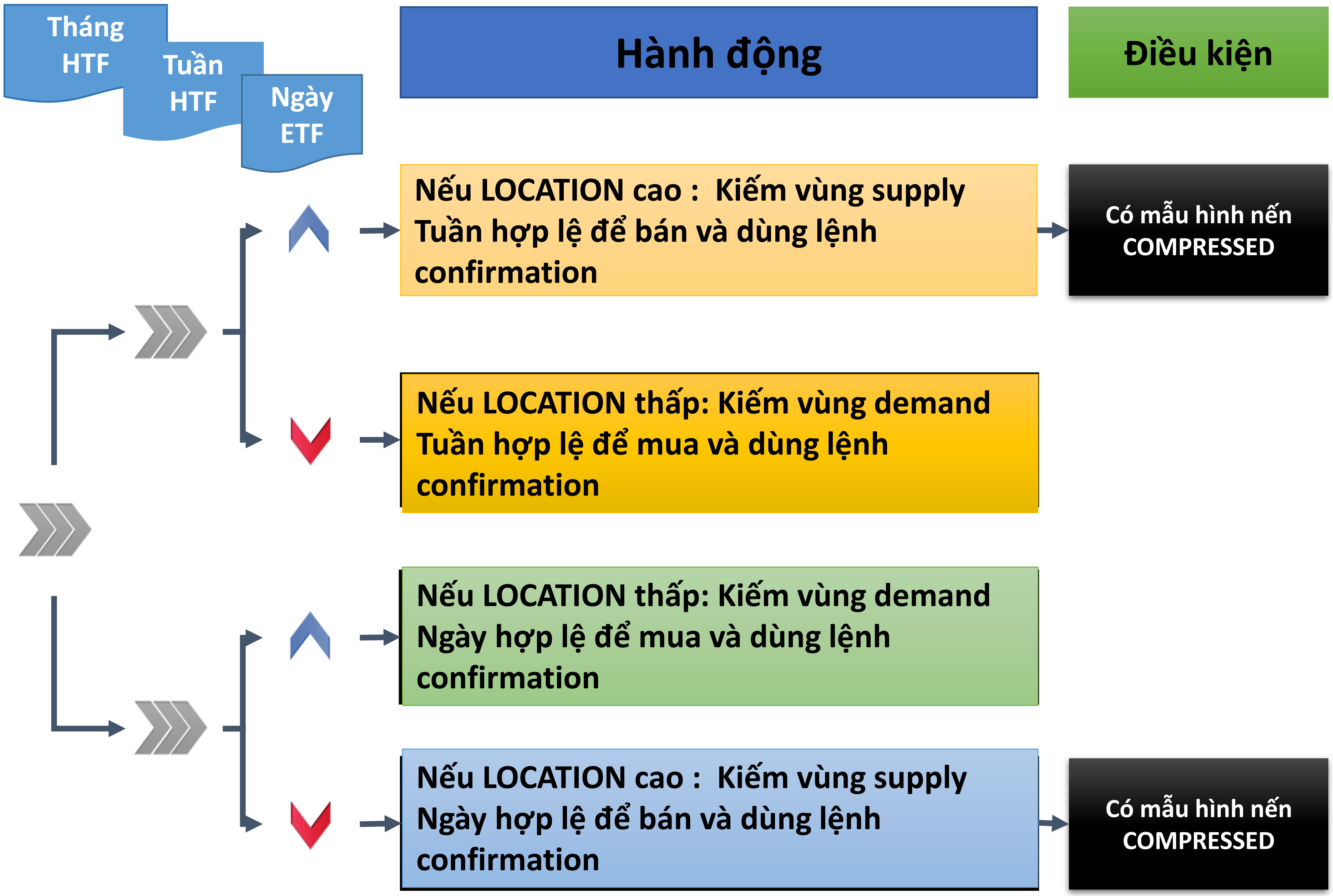
1. Đầu tiên khi mở đồ thị lên là phải check xu hướng của tháng/ Tuần/ Ngày.
2. Chúng tôi khuyến nghị nên Trade những cặp tiền mà các khung thời gian ở cùng một xu hướng.
3. Trong một khung thời gian lên, Chỉ được phép mua ở vùng Demand nằm khung thời gian lên. Trong một xu hướng xuống, chỉ được bán ở vùng Supply nằm ở khung thời gian xuống.
4. Luôn phải xác định xem base đó là tốt nhất chưa dựa TRÊN 5 yếu tố trong mục cấu trúc của 1 Trade.
5. Khi đã chọn một vùng, kiểm tra một lần nữa về Location trước khi đặt lệnh Pending order.
6. Chỉ chấp nhận rủi ro 1% cho tất cả các Trade. Tối đa là đặt 4 lệnh cùng một lúc.



Lưu ý : TRADE thiết lập có thể là lệnh LIMIT, lệnh CONFIRMATION, hoặc là lệnh STOP.



Lưu ý : TRADE thiết lập có thể là lệnh LIMIT, lệnh CONFIRMATION, hoặc là lệnh STOP.



Lưu ý : TRADE thiết lập có thể là lệnh LIMIT, hoặc là lệnh CONFIRMATION.

Giao dịch theo lực di chuyển giá (MBO)

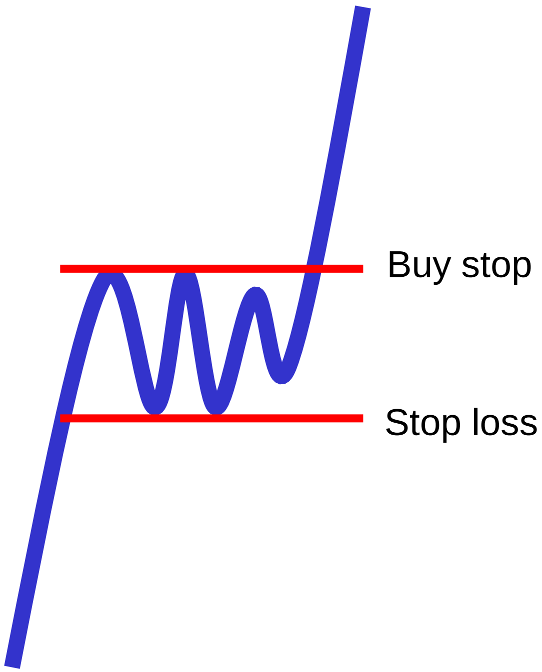
- Giao dịch theo lực di chuyển giá là những giao dịch dựa trên sự di chuyển theo hướng của khung thời gian cao hơn, sau khi xu hướng đã thiết lập rõ ràng, hoặc là sau khi một mẫu hình đảo chiều đã xác nhận.

- Giao dịch theo lực di chuyển giá có thể dùng trong bất kì khung thời gian nào, nhưng luôn luôn trade theo xu hướng.

- Lệnh MBO phải luôn cùng 1 xu hướng với khung thời gian cao hơn khung thời gian vào lệnh MBO.

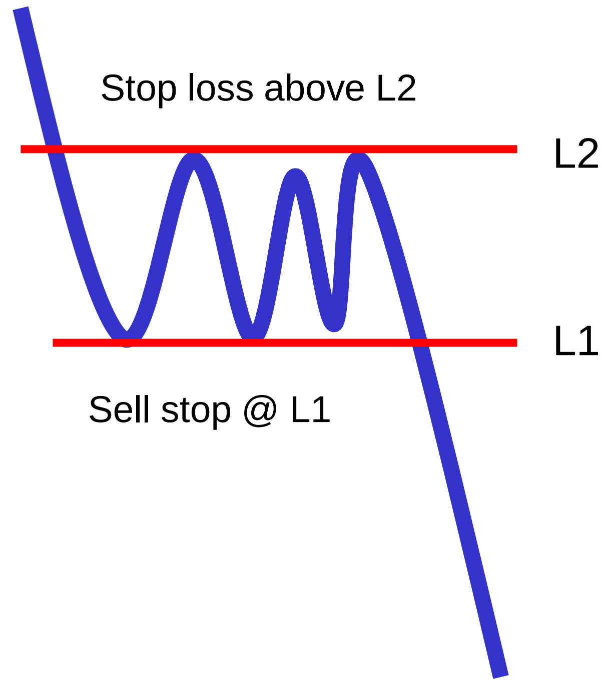
Khi các khung thời gian cao : tháng và tuần đi lên, giá tạo một base tốt , tìm 1 vùng hình thành CP Demand base trong ngày để đặt lệnh buy stop





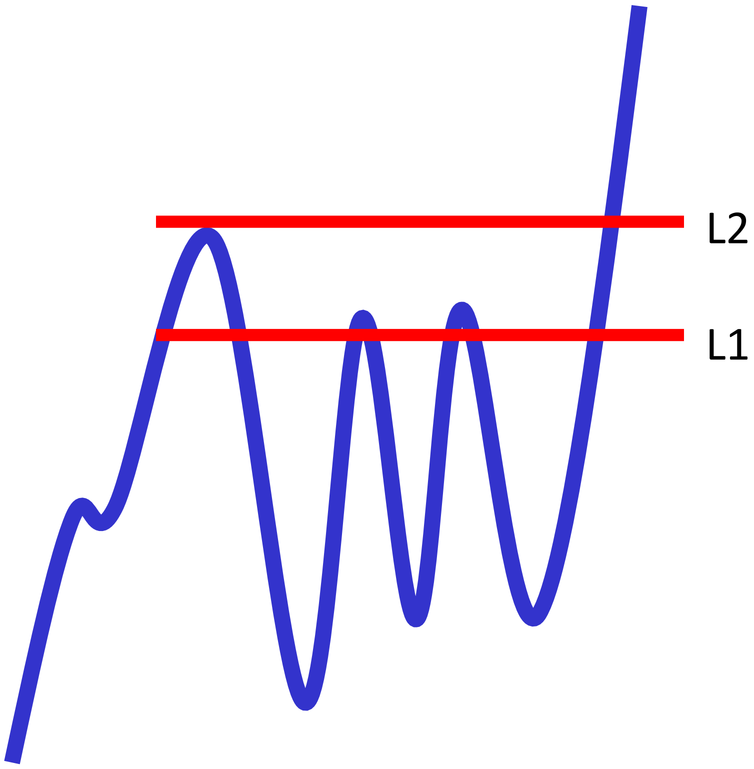
Lệnh MBO là lệnh đặt trước khi một vùng CP Supply hoàn thành. Chúng ta giả định khi khung thời gian cao đi xuống, CP Supply ở ngày có khả năng hình thành cao, ta đặt lệnh sell stop ở L1, cắt lỗ tại L2



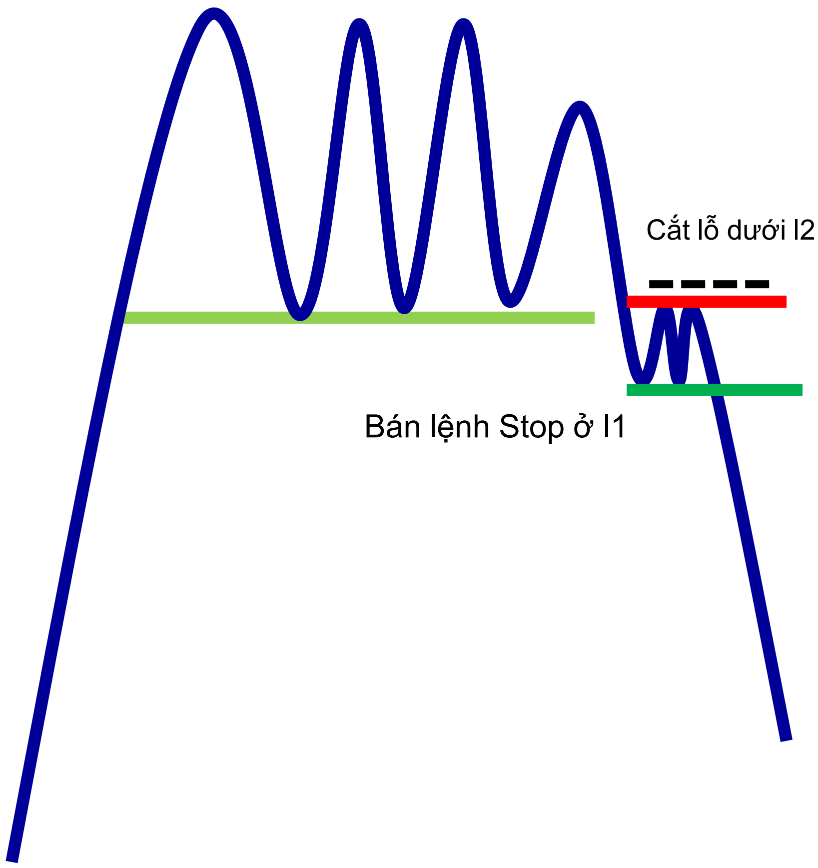


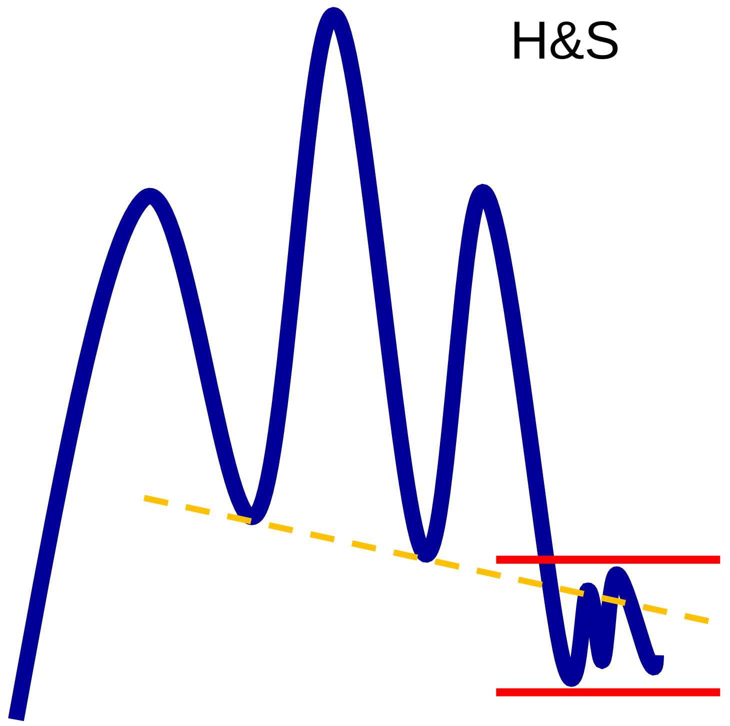
Ngày đi lên, MBO thiết lập trong H4. Giá hình thành đáy cao hơn và tiến vào vùng cung. Khuyến cáo là vùng cung cần phải chạm nhiều lần, trên 2 lần.





Mẫu hình đảo chiều (hai đỉnh/Đầu&vai - Double tops/H&S), lực di chuyển giá (MBO)





Sau mẫu hình đảo chiều, nhiều đỉnh, 2 đỉnh, đầu&vai, base tốt để thiết lập mbo



Khi mà mẫu hình đảo chiều 3 đáy xác nhận. Giá hình thành 1 base tốt, bắt đầu tìm kiếm cơ hội MBO



Giao dịch theo lực di chuyển giá (Momentum breakout) là giao dịch dựa trên đồ thị sau khi mẫu hình hai đỉnh đã được xác nhận



Giao dịch theo lực di chuyển giá (Momentum breakout) là giao dịch dựa trên đồ thị sau khi mẫu hình đầu & vai đã được xác nhận

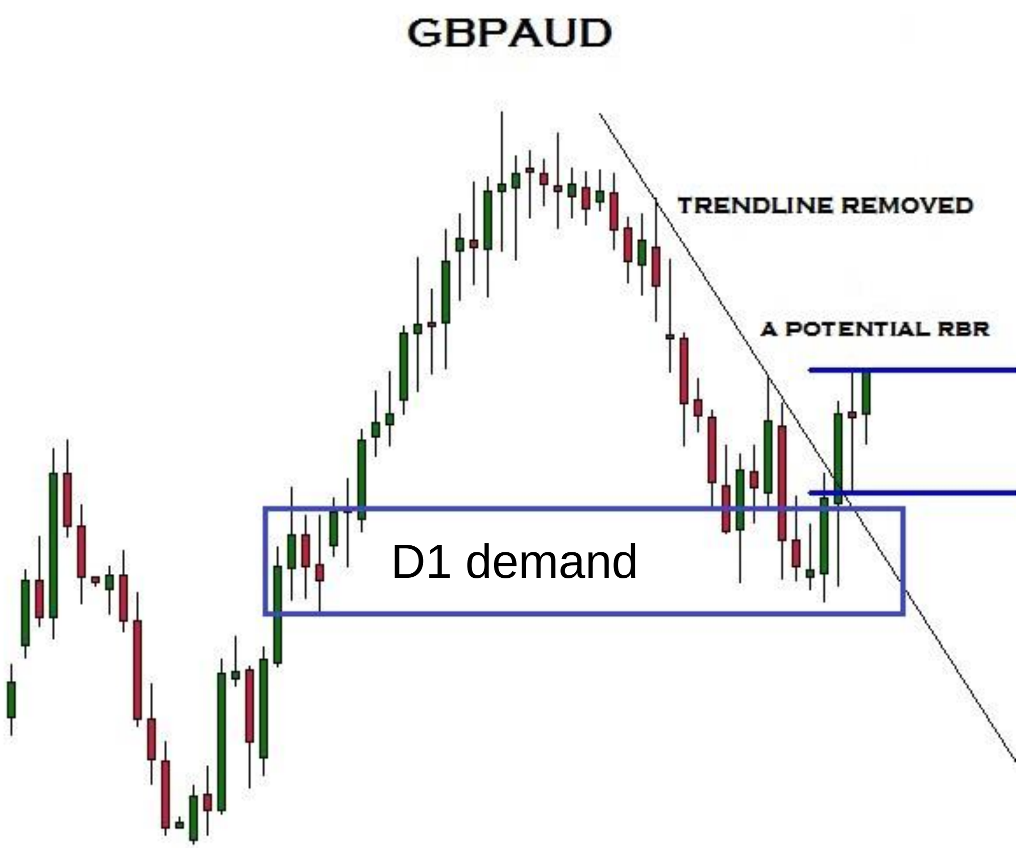


MN/Wk trong xu hướng lên. Giá rớt xuống vùng demand ngày & lên lại

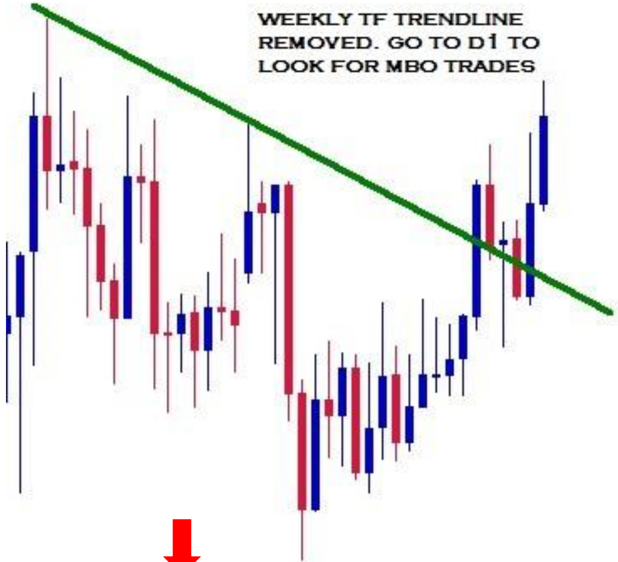
MN ↑

Wk ↑

D1 ↓



Để TP, hoặc là chọn RR 1/3 hoặc khi mà thấy giá yếu đi hoặc thấy mẫu hình đảo chiều, đóng lệnh và chốt lời.





1ST TRADE = APPROX 380 PIPS
2ND TRADE = 420 PIPS
3RD TRADE = SMALL LOSS.
IN 3RD TRADE, CAN SEE PRICE
IS NOT MOVING UP ANYMORE.
THE CLOSING PRICE CLUTERED
AT ABOUT SAME PRICE LEVEL.



Một giao dịch MBO Thất bại







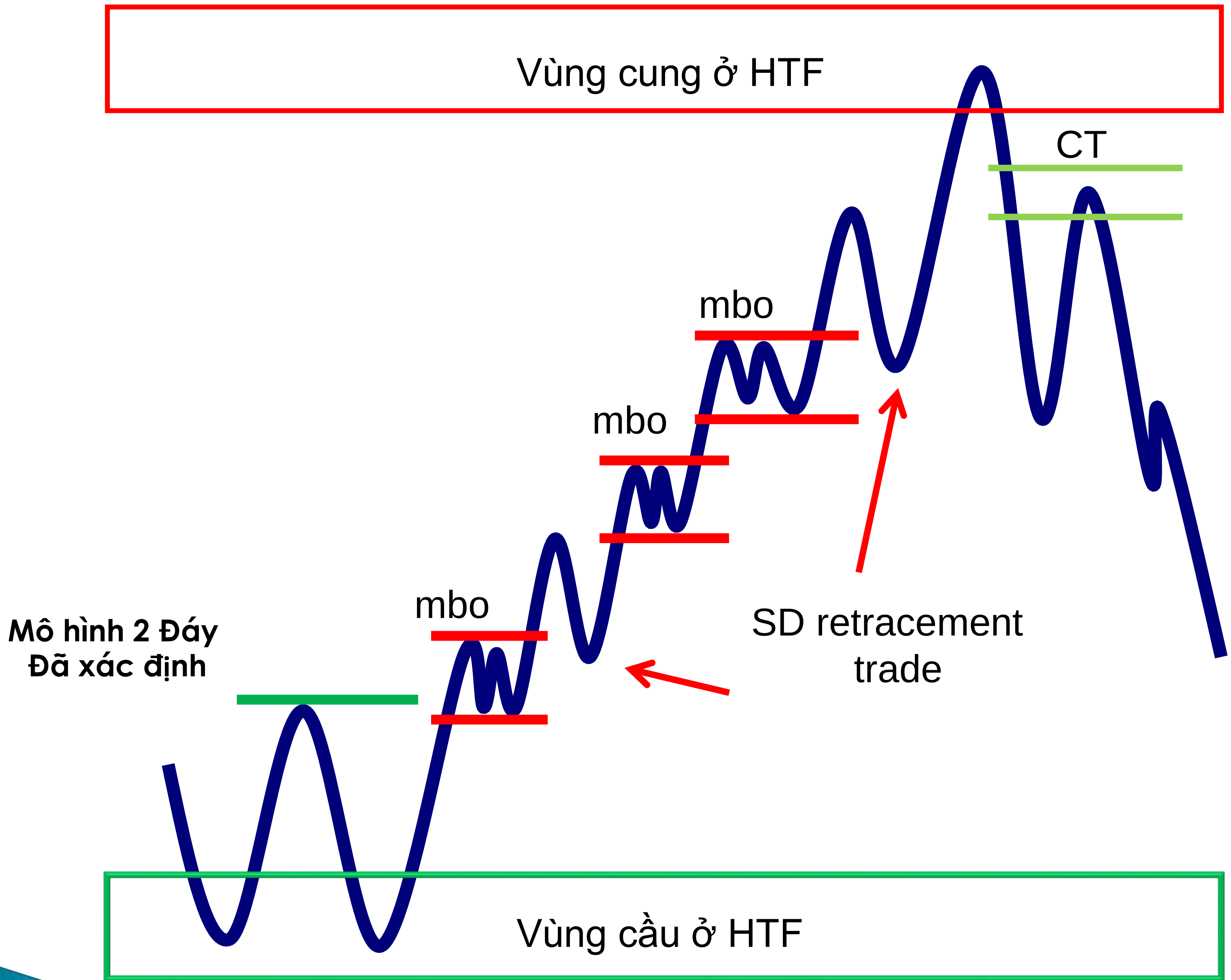


Khi nào không nên giao dịch MBO

1. CP sắp hình thành quá gần vùng SD đối diện
2. Có 2 CP rồi, CP thứ 3 trở nên cực điểm
3. MBO ngược với xu hướng khung thời gian cao
4. Rủi ro/Lợi nhuận ít hơn 1:2

Cơ hội giao dịch & thứ tự

- Số 1 là cơ hội MBO
- Số 2 là SD Retracement
- Số 3 là MBO/ Giao dịch xu hướng / MBO
- Số 4 là Counter Trend

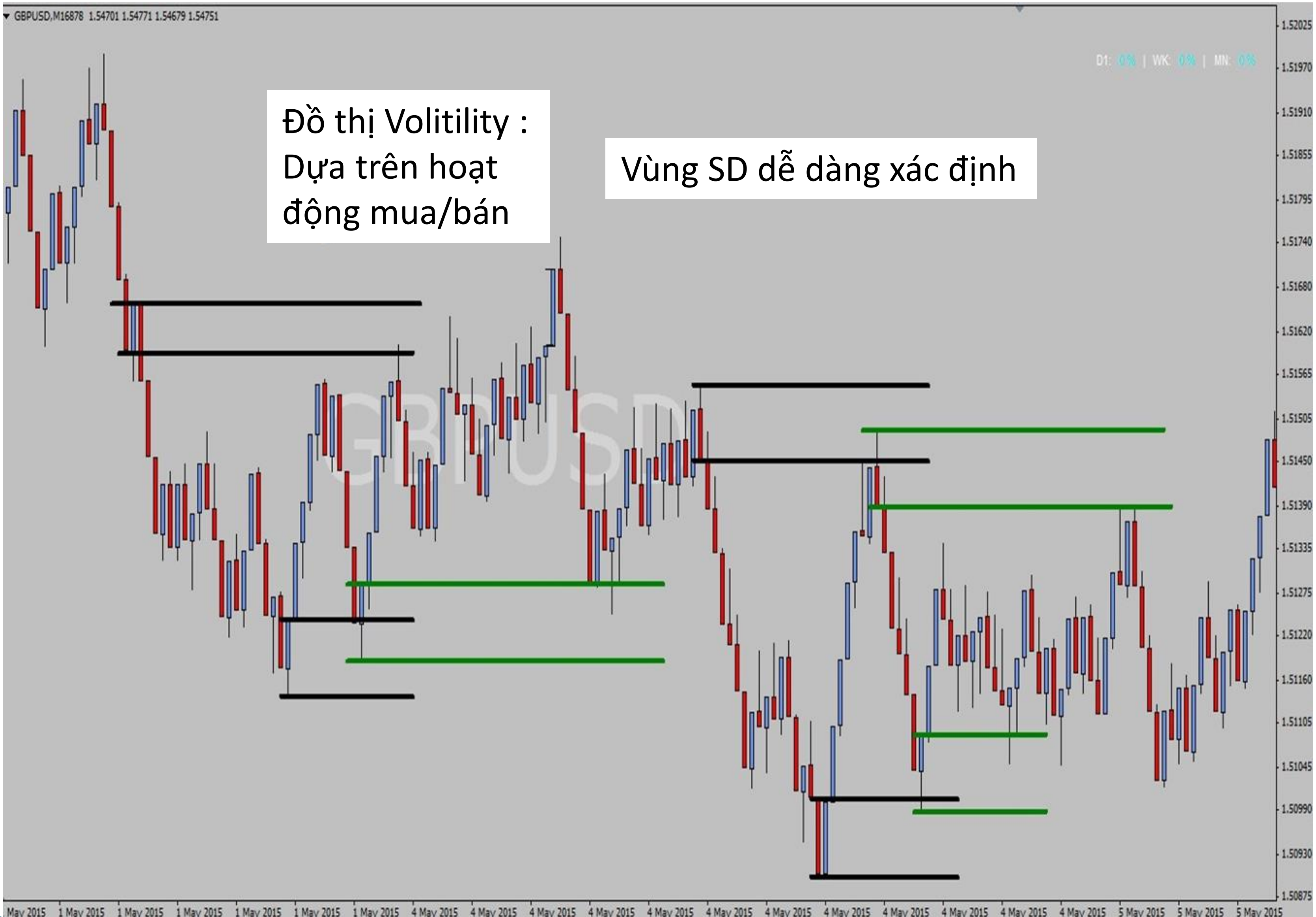

Vùng cung ở HTF
CT
mbo
mbo
mbo
Mô hình 2 Đáy
Đã xác định
SD retracement
trade
Vùng cầu ở HTF

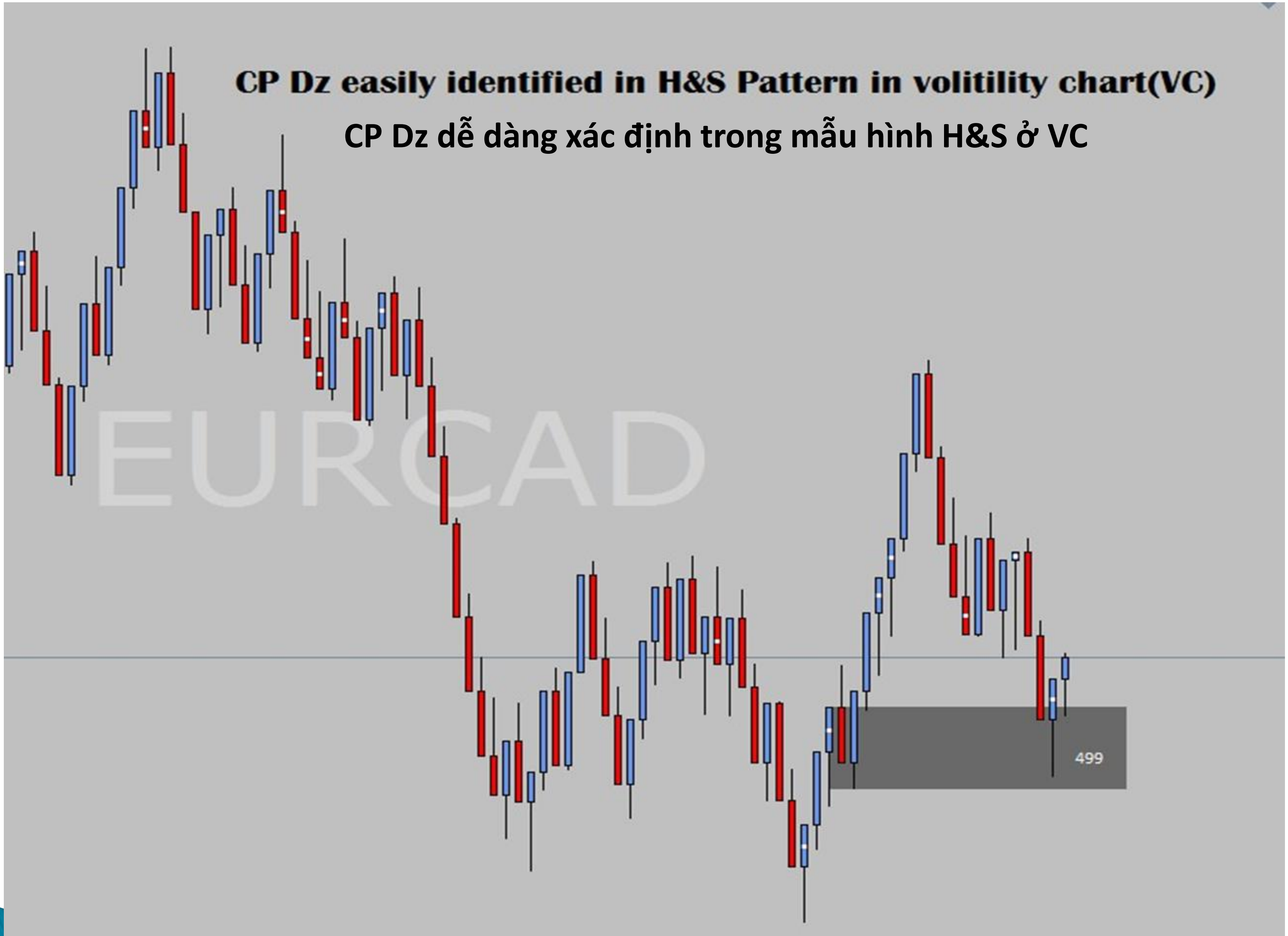
Đồ thị theo biến động (Volatility)

- Range bars chỉ theo dõi sự di chuyển của giá. Thời gian xảy ra sự di chuyển không được phản ánh.
- Mỗi cây (bar) đại diện cho một đơn vị di chuyển của giá.
- Đây gọi là đồ thị theo biến động.
- Một đồ thị theo thời gian, như là đồ thị 30 phút, sẽ luôn in ra 1 bar sau 30 phút, không tính đến yếu tố biến động của thị trường.

Đồ thị theo biến động (Volatility)

- Range Bars, theo một cách hiểu khác, trong một khoảng thời gian nhất định trên thị trường, có thể sẽ cho ra số lượng cây (Bar) khác nhau. Nếu thị trường biến động nhiều, sẽ có nhiều bar xuất hiện.
- Nếu thị trường ít biến động, sẽ ít cây bar hơn.
- Đồ thị Volatility giúp cho việc xác định vùng SD dễ hơn so với đồ thị theo thời gian.


GBPUSD,M16878 1.54701 1.54771 1.54679 1.54751
Đồ thị Volitility :
Dựa trên hoạt
động mua/bán
Vùng SD dễ dàng xác định
GBPUSD


CP Dz easily identified in H&S Pattern in volitility chart(VC)
CP Dz dễ dàng xác định trong mẫu hình H&S ở VC
EURCAD
499

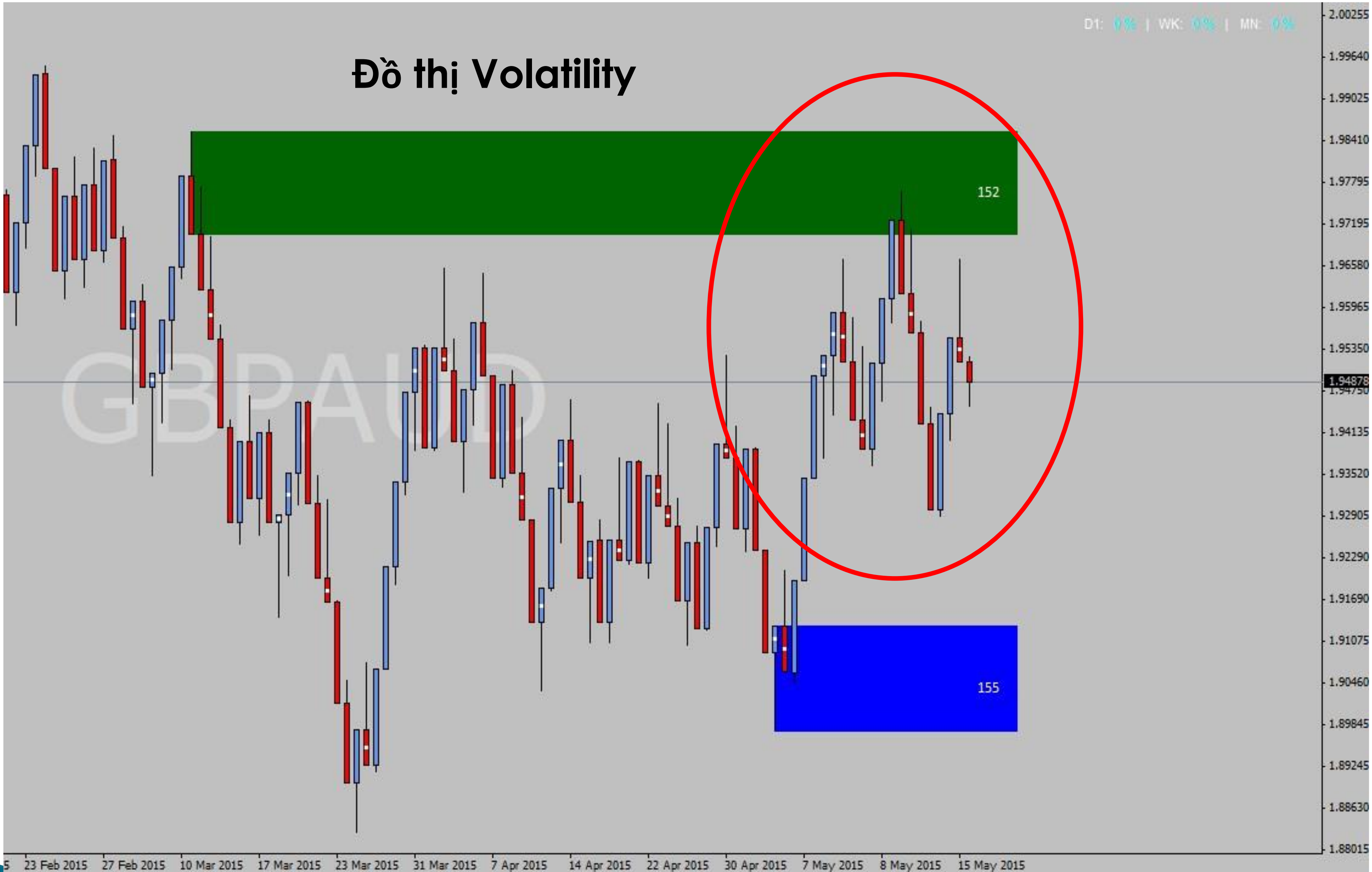
Đồ thị theo thời gian



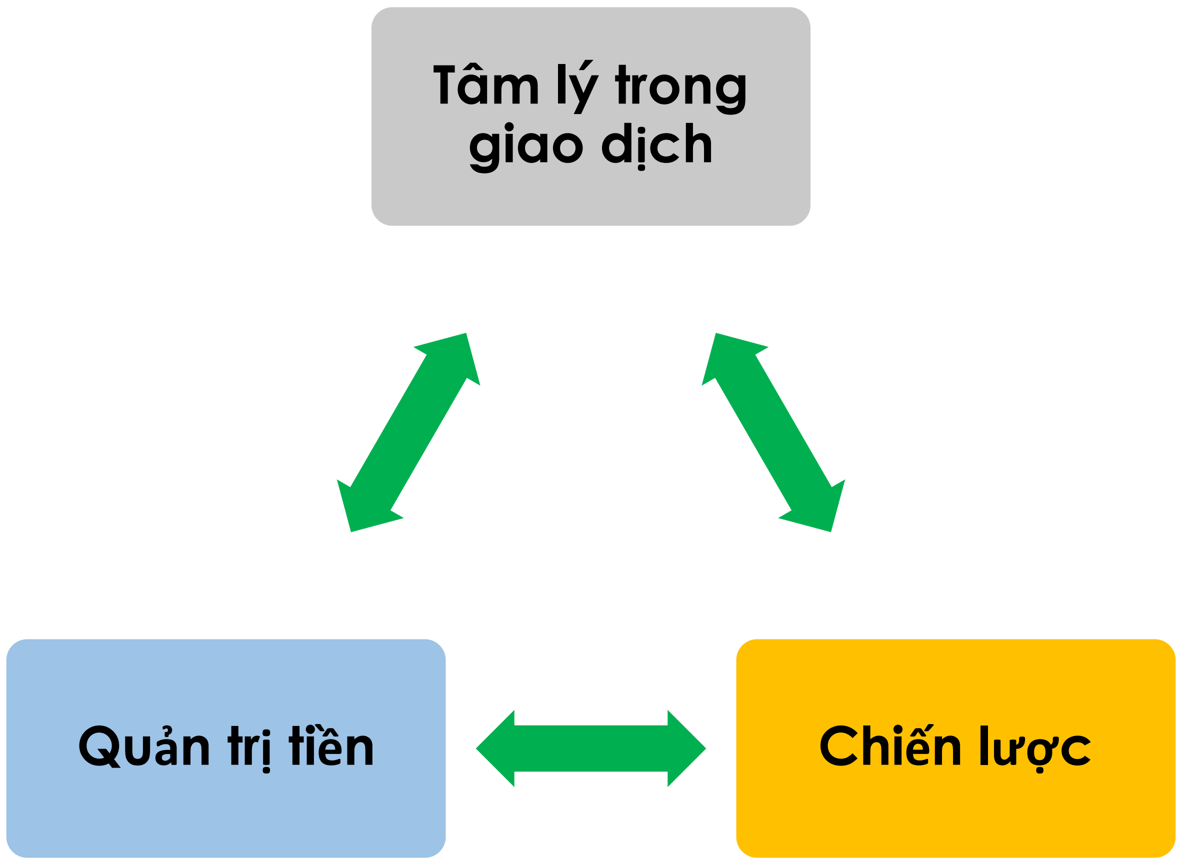
Đồ thị theo thời gian



Đồ thị Volatility



Bí mật trong giao dịch - 3 trong 1



Tâm lý trong giao dịch: Giao dịch là một ngành kinh doanh dựa trên xác xuất

Xác xuất là gì: là khả năng xảy ra một chuyện bao nhiêu. Nhiều sự kiện chúng ta không thể dự đoán được chính xác hoàn toàn.

Cách tốt nhất ta có thể làm là đoán khả năng xảy ra chuyện đó bao nhiêu, sử dụng phương pháp xác suất.

Ví dụ : tung một đồng xu, có 2 khả năng xảy ra : mặt hình hoặc mặt số.

Chúng ta có thể dự đoán : sác xuất xảy ra mặt hình là 50% và sác xuất xảy ra mặt số là 50%.



Quản trị tiền

Có 2 phần trong quản trị tiền :

- Rủi ro bao nhiêu cho 1 lệnh ?
- Rủi ro vs Lợi nhuận



Rủi ro bao nhiêu cho 1 lệnh ?

Bạn muốn nhân đôi số vốn của mình trong vòng vài tháng, 6 tháng, hay là 1 năm ? Bạn có đủ vui khi tài khoản tăng trưởng 10% mỗi tháng, hay 20% ? Đó là những gì mà bạn muốn từ việc đầu tư của bạn ? Hầu hết những nhà đầu tư lớn và các quỹ đã đủ vui với 5% tăng trưởng mỗi tháng. Tại sao những nhà đầu tư nhỏ lẻ lại muốn 50% hay 100% tăng trưởng cho 1 tháng ? Đó không phải là câu hỏi về bao nhiêu tiền bạn muốn kiếm 1 tháng, tiền sẽ đến khi bạn tuân thủ và làm đúng phương pháp.

Nếu bạn rủi ro 1%, bạn cần lỗ 388 lệnh để ...

Nếu bạn rủi ro 0.5%, bạn sẽ thổi bay tài khoản với hơn 700 lệnh lỗ.

Nếu bạn rủi ro 5%, bạn chỉ cần 20 lệnh giao dịch lỗ là sẽ ....

Một kế hoạch giao dịch đơn giản

- Rủi ro cho 1 trade: 1% tài khoản giao dịch
- Số lượng lệnh (Trade) mở cùng 1 lúc không quá 4 : có nghĩa là rủi ro không quá 4%
- Lỗ tối đa trong một ngày là 4%. Ngừng giao dịch sau khi 4 lệnh lỗ liên tiếp. Phân tích và tự hỏi xem sai ở chỗ nào. Nếu bạn không chắc, hãy hỏi trên nhóm học tập.
- Lỗ tối đa trong tài khoản là 20%. Nếu trên mức đó, ngừng giao dịch. Bạn nên trở về thực tập trên demo và phân tích toàn bộ lệnh để tìm ra chỗ nào chưa đúng.
- Phân tích tất cả các lệnh bạn vào trong tuần vào cuối thứ 6. Đóng chương trình lại và phân tích tất cả những lệnh lời hay lỗ, học từ chúng.